LUÂN HỒI DU KÝ

輪廻遊記

TRƯỚC TAC VÀ ẤN TỐNG
THANH ĐỨC ĐƯỜNG

DươngSinh

HỘI ÁI HỮU VÔ VI
ẤN TỐNG LẦN THỨ NHẤT NĂM 1985

Ý CHỈ

Dao Trì Kim Mẫu giá lâm
Tiên Cô Ma Nương
giáng

Thơ

Tam Tào phổ độ chúng hàm linh
Lục đạo tứ sinh học thính kinh
Liễu giác vi khu nguyên ảo hoá
Luân hồi lộ thượng chuyển thân hình.

Dịch

Cứu độ Tam Tào thảy hiển linh
Đắm chìm bao kiếp học nghe kinh
Tỏ tường thân xác là hư ảo
Lạc nẻo luân hồi được hoá sinh.

Đức Thánh dạy: Đêm nay ta vâng lệnh Lão Mẫu tuyên đọc Ý Chỉ, thần nhân hãy kính cẩn cúi đầu lắng nghe những lời răn bảo. Ý Chỉ của đức Vô Cực Dao Trì Lão Mẫu dạy rằng:

"Mẫu cư ngụ ở Ao Ngọc cõi Vô Cực, lòng luôn nghĩ về sáu ngả, bốn kiếp luân hồi, thấy tất cả đều chìm đắm nổi trôi, hình thể tuy khác nhau, song tính linh vốn cùng chung một khí vô cực hoá thành. Nếu nhầm tính đến đời này, hẳn là đã trải qua muôn kiếp luân hồi, thay hình đổi dạng chưa trở về nơi nguồn cội, nguyên linh rời rớt, thiên tính chân thực ngày một đắm chìm, bởi vậy không thể quay lại nơi xưa chốn cũ, nên khiến lòng mẫu đau đớn vô cùng. Sách Địa Ngục Du Ký viết xong, cõi đất bình minh lố dạng; Thiên Đàng Du Ký hoàn thành cửa trời rộng mở, người ta biết tránh ngả địa ngục tìm nẻo thiên đàng thì được kể như đã thành công trong việc cứu độ chúng sinh. Chỉ ngặt vì một nỗi, chúng sinh lại có nhiều loài nên ngoài việc

cứu vớt loài người ra, còn các loài súc sinh chưa được ban pháp cứu độ, bao nhiêu xương thịt bấy nhiêu tình, Mẫu không thể nhẫn tâm không ngó tới.

Bởi lẽ đó, nay Mẫu ban lệnh cho Vô Cực Thánh Đức Đường ở Đài Trung cũng Phật Sống Tế Công lại hướng dẫn thánh bút Dưỡng Sinh dạo cõi trần hoàn, phỏng vấn nguyên linh các loài muông thú cũng chim chóc, hầu giúp người đời thấy rõ những hành vi kiếp trước của chúng khiến kiếp này chúng phải đầu thai thành loài vật, để thức tỉnh người đời tránh xa vết lăn của bánh xe cũ, khỏi bị sa đọa xuống hàng cầm thú. Rồi sau đó trợ giúp những nguyên linh thấp hèn cơ được dịp may tạo công đức chuộc lỗi lầm, thoát xác thăng tiến cấp cao, đầu thai làm kiếp người.

Dưỡng Sinh đã trải khắp chốn của hai cõi thiên đường địa ngục, viết thành hai bộ sách thánh cao cả, phổ độ hoàn vũ, tạo dựng kỳ công. Bữa nay trời lại ban cho sứ mệnh mới, hy vọng có thể theo chân Tế Phật hoàn thành được nhiệm vụ khó khăn, vĩ đại này để cứu độ muôn loài chúng sinh, thánh đức thấm nhuần vạn vật, đại nhân đại nghĩa, hết thảy đều nhờ cậy ở nơi công lao đó.

Sách này lấy tựa đề là "Súc Đạo Luân Hồi Ký" có thể gọi tắt là "Luân Hồi Du Ký", nội dung chép lại chuyện luân hồi của các loài cầm thú, mong rằng kể từ lúc bắt tay vào việc, mỗi khi giáng bút phải chăm lo ghi chép cho tới bao giờ sách hoàn tất mới được phép ngưng. Hy vọng chư đệ tử của Thánh Đức Đường một dạ trung thành, đốc tâm đốc lực thực hiện cho xong cuốn sách kỳ lạ tuyệt vời này, để phổ độ vô lượng chúng sinh. Ngày sách viết xong sẽ luận công thăng thưởng, tới kỳ mở hội Long Hoa Mẫu sẽ ân ban tước vị bông sen."

Kính vâng không sao nhẵng
cúi đầu tạ ơn.

Vận trời ngày 8 tháng 2 năm Tân Dậu (1981)

NGỌC CHỈ

Kim Khuyết Nội Tướng họ Từ
giáng

Thơ

Ngọc Chỉ ban lai Thánh Đức Đường
Kỳ thư nhất bộ huệ âm dương
Thiên đường địa ngục vãn du tận
Súc đạo độ trì bổ tát trường.

Súc đạo vô nhân diệc chúng sinh
Tương tri nguy loạn bảo thân tình
Khuyển năng thủ nghĩa trung gia chủ
Báo hiểu kim kê tín cử thanh.

Dịch

Ngọc Chỉ ban cho Thánh Đức Đường
Một pho sách quí phước âm dương
Thiên đàng địa ngục từng qua lại
Cứu hết muôn loài Phật xót thương.

Người vật đều là kiếp chúng sinh
Giúp nhau tránh nạn tỏ thâm tình
Chó thường trung nghĩa cũng gia chủ
Gà báo rạng đông dạ chí thành.

Đức Thánh Dạy: Đêm nay ta phụng mệnh tuyên đọc Ngọc Chỉ, thần nhân kính cẩn cúi đầu không thể thất lễ.

Vâng lệnh Ngọc Hoàng Thượng Đế răn dạy:

"Trẫm ngự tại điện Linh Tiêu, lòng hằng lo lắng cho thế đạo, khoa học kỹ thuật phát triển, vật dục dâng cao; tội phạm lan tràn, bọn súc sinh áo mũ nghênh ngang, hành động làm tổn thương cả lẽ trời, bị mọi người xa lánh, bị trời trừng phạt. Bởi lười

pháp luật khó tránh, nên phải đem thân vào tù, nhận lãnh nhân quả báo ứng. Trẫm không nỡ nhìn mãi cảnh nguyên linh vạn vật cũng nhân cách bị chôn vùi, lầm lỡ lạc nẻo đường tà. Cho nên phụng mệnh Dao Trì Kim Mẫu ban sắc chỉ để ra lệnh cho Võ Cực Thánh Đức Đường ở Đài Trung, trước tác một bộ sách kỳ diệu với tựa đề là "Súc Đạo Luân Hồi Ký", nội dung chép lại chuyện luân hồi của các loài cầm thú. Cũng cho phép Phật Sống Tế Công hướng dẫn Dưỡng Sinh đạo cởi trần hoàn phỏng vấn sinh linh các loài cầm thú, để được nghe trả lời rõ về nhân quả của kiếp trước, cũng hoàn cảnh tâm trạng của kiếp này, để làm tấm gương cảnh tỉnh người đời.

Dưỡng Sinh trước đây đã viết xong hai bộ sách du ký Thiên Đàng, Địa Ngục quảng độ bến mê, không phụ lòng trời, vì vậy Lão Mẫu lại ban cho trách nhiệm lớn lao mới này, hy vọng dưới sự hướng dẫn của Tế Phật, Dưỡng Sinh sẽ lại thành công trong việc hoàn thành bộ sách thần kỳ tuyệt diệu. Một là để cảnh giác người đời không được hành động thất đức, vi phạm pháp luật, để khỏi đọa lạc thành loài cầm thú. Hai là để giúp loài cầm thú giác ngộ thăng tiến, được đầu thai kiếp khác khôi phục lại bản lai diện mục, hành động quảng độ từ bi, cũng lên cõi Võ Cực, hoàn thành ước nguyện cứu đời lớn lao của đức Lão Mẫu cũng chư Tiên Phật thuộc các từng trời. Kể từ ngày nhận được Ngọc Chỉ, mỗi khi lập đàn cơ trước tác, phải viết cho xong mới được ngưng. Hy vọng các đệ tử hết sức chăm chỉ, cũng đốc tấm hoàn tất sách quí, ngày sách viết xong, luận công tưởng thưởng, chờ cái lệnh Trẫm."

Kính vâng không sao nhẵng
Cúi đầu tạ ơn.

Vận trời ngày 8 tháng 2 năm Tân Dậu (1981)

Lão Mẫu Dao Trì Vô Cực
giáng

Thơ

Thập hoá noãn thai giai chúng sinh
Cao đê linh tính tổng hàm tình
Đồng qui tịnh thổ tu chân đạo
Viễn khứ luân hồi tội nghiệp khinh.

Dịch

Thai noãn yếu hèn cũng chúng sinh
Tính linh cao thấp cũng tâm tình
Cùng về đất tịnh tu chân đạo
Tránh khỏi luân hồi nghiệp giảm khinh.

TỰA

Con người sinh ra đời, tuy thân xác nghênh ngang nhưng có khác nào hạt cát giữa biển khơi, con kiến giữa cõi trần sở dĩ được kêu là "vạn vật chí linh" tức loài linh thiêng nhất của muôn loài, là bởi trời phú cho tính người, sùng thượng đạo đức, gìn giữ luân thường. Song gần đây bị gió mưa Âu Mỹ tiêm nhiễm, những phong tục tập quán hay của người dân bị phế bỏ, tính tình họ trở thành đen tối, dấy loạn, dâm đãng, trộm cướp, tham ô, tồi tệ, khiến sở năng kiệt quệ. Lòng khỉ ý ngựa dục vọng đảo điên, khác chi loài cầm thú! Tuy luật pháp nghiêm ngặt song người ta chẳng sợ nào! Bởi lẽ người ta đã chôn vùi mất cái phần sáng suốt ở trong tâm mình rồi. Họ cho rằng trời đất, thần hồn vũ trụ không có luân hồi, nên mới dám cả gan làm tổn thương tới lẽ trời, không sợ thần thánh luôn luôn theo dõi bên mình, thuyết vô thần hại người ta không ít.

Mẫu là thủy tổ nguyên linh của các chúng sinh đã trải qua muôn ngàn kiếp nuôi dưỡng các tánh linh. Ngạn ngữ nói: "Thưởng thay lòng cha mẹ dưới gầm trời" Ai mà không muốn con cái mình ăn hiền ở lành, tránh xa đường tội lỗi trụy lạc, trời đất hiếu sinh, cha trời mẹ đất rất xót thương con đỏ. Tính linh chính trực được làm người, gian tà làm súc vật đó là cái lý ngay thật của trời đất, cái nguyên tắc không sai của luân hồi. Nhìn thế đạo ngày nay, lòng người không phép tắc, tạo nghiệp đa đoan, ngó những kẻ đi ngoài đường phố thấy chẳng khác chi loài vật mặc áo quần, nhân cách chôn vùi mất cả, một sớm chết đi đọa lạc đầu thai làm loài khác mọc lông mọc sừng bất hạnh biết là bao nhiêu.

Bởi Mẫu không nỡ ngồi nhìn các nguyên linh đọa lạc, cho nên mới ban chỉ thị cho Vô Cực Thánh Đức Đường ở Đài Trung, cùng ra lệnh cho Tế Phật hướng dẫn Dương Sinh dạo cõi phàm trần, phỏng vấn các loài cầm thú, đem những trạng huống sinh hoạt thực ghi chép thành sách, lấy tên là "Súc Đạo Luân Hồi Ký" hay "Luân Hồi Du Ký". Coi trần gian tuy nhiều khổ nạn, song sinh mạng của kiếp luân hồi cầm thú còn chịu uy hiếp đau đớn gấp bội phần. Phàm những ai còn mang máu huyết tính tình người trong mình, sau khi đọc xong sách này mà động lòng ăn năn thì hãy sám hối những lỗi lầm quá khứ, để tránh khỏi bị đầu thai làm kiếp súc sinh, vì nếu đường luân hồi này không hiểu rõ, sau này có hối hận cũng chẳng kịp nào.

Trải suốt một năm bôn ba tìm hỏi, Tế Phật và Dương Sinh đã làm tròn sứ mệnh viết xong sách quí, nay bắt đầu bước qua giai đoạn xuất bản để sự phổ biến được rộng rãi hầu giúp ích cho đời nhiều hơn. Sách lại in thêm phần phụ lục tập tranh Từ Ái, lòng Mẫu rất vui mừng, mới đặc biệt giá lâm Thánh Đức Đường giáng cơ bút, mong rằng chúng sinh sẽ xa lánh đường ác, ra sức thực hành thánh đức ắt sẽ được sinh vào đời thịnh vượng, vô ưu cực lạc thiên đàng, thì hẳn là không phụ lòng trông mong của Mẫu vậy. Nay có đôi hàng làm lời tựa.

Vô Cực Dao Trì Kim Mẫu
Bài tựa giáng cơ bút tại
Thánh Đức Đường Đài Trung

Vận trời ngày 18 tháng 2 năm Nhâm Tuất (1982)

QUAN THẾ ÂM BỒ TÁT
giáng

TỰA

Trâu cày ruộng, chó giữ nhà, gà báo thức, dê vắt sữa, vịt làm thịt đó là kiếp súc sinh. Lười canh tác, không giữ nhà, không tin cẩn, không hiếu để, không nhân từ, những tội lỗi trên hiện nhiều vô kể ở cõi đời này, vì loài người đã từ lâu sống vô đạo. Trong hàng chúng sinh, chỉ loài người là khó độ hơn cả, nên dễ bị đọa lạc đầu thai làm kiếp súc sinh, khiến lòng ta thường xót vô cùng. Mình mọc lông, đầu lú sừng bị loài người sát hại không biết bao nhiêu mà kể, phàm những ai có huyết tính đều động lòng trắc ẩn, phát tâm từ bi, đề xướng ăn chay, giới sát phóng sinh. Tinh thần nhân ái cứu khổ cứu nạn đó đã động lòng trời đất, cảm hồn muôn loài.

Nay Thánh Đức Đường thuộc Đài Trung phụng mệnh Dao Trì lập đền phát huy đạo giáo, ta đặc biệt ban thuyền từ phổ độ, cũng trao truyền thánh tông tâm pháp. Vạn linh sẽ được nhuần gội hào quang, hấp thụ lộc trời vô lượng qua việc Tế Phật hướng dẫn thánh bút Dưỡng Sinh phỏng vấn các loài cầm thú, viết thành cuốn sách Súc Đạo Luân Hồi Ký tức Luân Hồi Du Ký. Trải suốt một năm gian lao khổ cực bôn ba, vì lý tưởng nâng cao đạo lý, mở rộng từ tâm, thân và người đều nhất mực hy sinh dâng hiến không quản công lao, nhờ vậy cuối cùng bộ sách đã được hoàn thành tốt đẹp. Nội dung của sách ghi chép đầy đủ những bằng chứng tội lỗi do chính loài cầm

thú tự thuật, tin rằng sau khi đọc xong, người đời chắc chắn sẽ mủi lòng. Làm thiện làm ác được tự do lựa chọn theo ý mỗi người; làm người hay làm thú, hoàn toàn tuỳ thuộc nơi tâm. Loài cầm thú may mắn gặp được kỳ phổ độ hưởng phước huệ vô biên, có được cơ hội bày tỏ nỗi khổ đau thật là khó khăn, đủ chứng tỏ muôn loài vạn vật vốn sẵn có tính Phật bình đẳng, chỉ vì bị chìm đắm trong cảnh mê lầm mà thôi.

Nay vì sự sống muôn loài mong người đời buông dao đồ tể, vứt bỏ lòng lang dạ thú tham lam, để đổi lấy tâm Phật thanh tịnh, từ nay thoát ly hành vi cầm thú, đem lòng từ ái đối đãi với người, xử sự ngay thẳng, miệng lưỡi bụng dạ không tham, diệt sạch tâm giết chóc ắt nhân gian hòa thuận yên vui, sinh linh tiêu dao, hết còn phân tranh, thế giới ta bà biến thành nước Phật hoa sen. Có như vậy người mới được hưởng thanh tịnh, vật mới được an nhiên, tạo thành một vườn lạc thú vô biên tại cõi trần hoàn.

Sách Du Ký viết xong, Tam Tào khen thưởng cùng sốt sắng trình tâu; sau ngả luân hồi hoan hỉ hăng say truyền tụng, vô lượng sinh linh có ngày hết khổ, tạo được kỳ công, lập được đức lớn khôn kể siết, đại nguyện cứu độ sinh linh của ta cũng tạm thấy có kết quả, mong chúng sinh dưới gầm trời phát tâm in tặng cùng truyền tay nhau đọc để phổ hoá đạo màu thì công đức cứu giúp chúng sinh thật là vô lượng. Nhân khi sách lên khuôn, xin trân trọng có đôi lời tán dương công đức.

Quan Thế Âm Bồ Tát
Bài tựa giáng cơ bút tại Thánh Đức Đường Đài Trung

TỔ SƯ THUẦN DƯƠNG
giáng

TỰA

Loài người được coi là loài sinh vật cao thượng và siêu việt. Song niềm vinh dự ấy hiện nay đã bị chôn vùi mất hết, mọi người đang giành nhau sống đời hạ đẳng, nên mọi hành vi hèn yếu lan tràn khắp chốn, cơ cấu đời sống xã hội nếu không hỗn tạp như chuồng gà thì cũng chuồng vịt. Toàn cảnh nhà tối lòng điên đảo, phố đêm cướp giật gian dâm, bán buôn lừa đảo, tàng tận lương tâm, không còn chút tình người. Những hành động đó đã tạo thành nguyên nhân ác nghiệp đày đọa sáu nẻo luân hồi.

Nhìn cảnh thân mang lốt thú, tứ chi bò lết trên đất, thật là phản bội lẽ trời, sống nơi hoang dã chịu cảnh khổ gió mưa vùi dập, sống nơi chuồng cũi nhà người, lặn lội dưới vũng lầy, thân xác bị đày đọa, bị cắt cổ thọc huyết, nấu nướng chiên xào, nhai thịt gặm xương, giống như huyết hận thâm thù, đớn đau không tả nổi, kêu rên cầu cứu chẳng ai đáp lời, bị chết dưới dao đồ tể, tình cảnh thật thảm thương. Tính linh của loài vật với người vốn là một, song vì tội hồn phải chuyển kiếp đầu thai tại cõi trần, chịu hình phạt há chẳng thống khổ lắm sao! Đào Vọng Linh đời nhà Minh có thơ rằng:

Vật ngã tòng lai bổn nhất chân
Ảo hình phân xứ bất phân thần
Như hà cộng tước nương sinh nhục
Đại địa ai hào thảm cấp nhân.

Dịch

Người vật vốn cùng chung tính linh
Chung thần chung phách khác thân hình
Cớ sao nhai xác con cùng mẹ
Đất rộng gào than rợn cả mình.

Nội dung bài thơ trên cho ta thấy người và vật cũng chung tính linh, song chỉ người hiền lương thân được tự do mới giữ trọn được nhân tính, còn kẻ ác độc thân bị tù tội giam cầm, trong người mang đầy thú tính, thân phận khác nhau, sinh ra không cùng chung một hoàn cảnh sống. Song căn cứ nơi lòng từ bi nhân ái, thì đối với những sinh vật không phải là người, chúng ta không được bắt bớ, giam cầm hoặc sát hại ăn thịt chúng. Còn đối với kẻ tu đạo cần phải ăn chay để giữ thân thanh tịnh ngỏ hầu bồi dưỡng tính linh siêu phàm.

Thánh Đức Đường vâng lệnh Ý Chỉ của đức Dạo Trì Lão Mẫu trước tác sách Luân Hồi Du Ký, để trình bày rõ cảnh súc sanh luân hồi để cảnh giác người đời, cảnh cáo ba giới ngăn ngừa tội ác, sửa sang thói tục cho được tốt lành. Trong thế giới tâm linh, sách này có danh xưng là "Tính Linh Muôn Loài Động Vật" chỉ mong người đời tin tưởng sâu xa nơi thuyết "Linh hồn bất diệt" để cứu nguy tinh thần đạo đức đang trên đà sụp đổ. Công việc trước tác sách này vô cùng khó khăn, do Thánh bút siêu phàm Dưỡng Sinh có nhân duyên vô thường, đã từng theo chân ngài Tế Phật vào ra ba cõi mới có thể phỏng vấn các loài súc sinh, để viết thành cuốn sách qui vô cùng kỳ diệu này. Ta từ cõi tiên nghe tin, đặc biệt giáng cỏ bút, trân trọng có đôi câu chúc mừng để làm lời tựa.

Lã Tổ Thuần Dương
Giáng cơ bút tại Thánh Đức Đường thuộc Đài Trung

Vận trời ngày 18 tháng 2 năm Nhâm Tuất (1982)

KIM KHUYẾT CHỦ BÍ LẠC
Giáng

Vận trời ngày 18 tháng 2 năm Nhâm Tuất (1982)

PHÀM LỆ

I. Sách vốn vâng lệnh Ý Chỉ của đức vô cực Dao Trì Lão Mẫu cũng Ngọc Chỉ của đức Kim Khuyết Ngọc Hoàng Thượng Đế mà sáng tác, văn tuy thô thiển song nội dung hàm chứa chân lý, nên là sách quí có thể cảm hóa, cũng giúp người đời tu thân ngộ đạo.

II. Trong sách nếu như có chữ sai là do sự in lầm, mong độc giả lượng thứ cho.

III. Sách vốn hao phí nhiều tâm lực của thần và người, suốt một năm trời mới hoàn tất tác phẩm cự phách nầy. Nội dụng của sách hoàn toàn viết lại tình hình sinh hoạt tính linh luân hồi của thế giới loài vật để trình bầy ý nghiã: "Vạn vật và ta là một" để tẩy trừ ám khí hung tàn, bạo ngược nơi xã hội, cũng là sách quí hô hào bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, giúp đỡ chúng sinh coi trọng và phát huy tình thương yêu.

IV. Phàm những ai cầu thọ, cầu công danh, trừ bệnh hoạn, giải oan nghiệt, tụ công quả, chuộc lỗi lầm cũng người cầu tổ tiên ở cõi âm được phước siêu thăng, trước hết phải phát tâm từ bi sám hối rồi sau đó thắp nhang khấn với chư thần, táo quân cũng trời đất, hứa sẽ ấn tống sách nầy để khuyên người đời lánh dữ làm lành sẽ tự thấy linh ứng.

V. Sách nầy được thánh thần mười phương gia hộ, xem xong phải bầy trên bàn thờ, thư án, cũng truyền tay cho người thân đọc, thì công đức sẽ vô lượng. Nếu như không giữ gìn phải chịu tội cũng trời, chẳng thể cầu xin tha thứ.

DAO TRÌ TIÊN ĐỒNG
Đăng đài

Thơ

Kỳ thư nhất bộ độ quần sinh
Sức đạo bạn nhân hữu cảm tình
Ái vật từ tâm lưu hậu đức
Tử tôn hiếu thuận lạc doanh doanh.

Dịch

Sách quí một pho độ chúng sinh
Vật người cùng tạo mối thâm tình
Muôn loài thương xót lưu nhân đức
Con cháu thảo hiền hưởng phước linh.

TỰA

Đối với xã hội văn minh ngày nay, đem chuyện cao thượng ra bàn, cùng coi trọng loài vật, đề cao việc ăn uống đạm bạc, chắc chắn sẽ khó thích hợp với quan niệm của những kẻ theo đời sống mới, chuyên ăn đồ bổ béo, cao lương mỹ vị bụng dạ no nê. Song hãy xin buông chén, buông đũa hỏi thử các sinh linh loài vật bị lấy thịt làm đồ ăn nơi mâm chén xem sao? Chắc chắn sẽ nhận được câu trả lời là: "Quí vị ngồi ở bàn ăn đã dùng bữa, tôi biết nói sao đây? Tôi nguyện hy sinh cái ta bé nhỏ để hoàn thành cái ta lớn lao, chỉ hy vọng sau khi quí vị ăn uống no say có thể lo liệu mọi việc tốt đẹp, giúp ích nhiều cho gia đình và xã hội, còn nếu như chỉ tham lam miếng ăn, ham mê dâm dục, coi rẻ những thứ chung quanh, thì bữa ăn này có thịnh soạn cách mấy cũng trở thành vô nghĩa. Loài vật nuôi sống nhân loại là hành vi xả thân vì đạo, công đức cao dày. Tóm lại sách Luân Hồi Du Ký giúp cơ hội để cho loài vật thổ lộ tâm sự, mong người đời lắng nghe những lời chân thành thốt ra từ đáy lòng này, ngõ hầu phát tâm từ bi, buông dao đồ tể,

còn không loài vật bị tàn sát, chúng sẽ tiếp tục duy trì lòng thù hận, lời oán than thì sự sống của con người sẽ khó bảo toàn vậy.

Hy vọng loài người phải đem lòng nhân từ đối đãi với nhau, không được lừa đối giết hại, hoang đàng bất chấp mọi luật lệ, gian dâm loạn luân, thua cả loài cầm thú. Nếu như vậy thì chẳng hoá ra là mình đã tự phủ nhận ơn phước trời ban để được làm thân con người lắm sao.

Thánh Đức Đường thành lập, chỉ trong vòng một năm ở giai đoạn đầu, đã không phụ trọng trách trời cao phó thác. Tế Phật Dương Sinh cùng cưỡi đài sen vân du phỏng vấn các loài cầm thú, viết thành sách Luân Hồi Du Ký này là món ăn tinh thần hợp khẩu vị, khiến mọi người đều thích thú, chắc chắn tin tưởng rằng sau khi xuất bản phát hành sẽ có công hiệu thay đổi phong tục. Mong các loài hổ, báo, lang, sói hãy mau mau ẩn mình núp bóng, tự mình sám hối tu luyện, thay đầu đổi mặt để bốn biển trở thành anh em một nhà. Thế đạo từ nay ắt yên bình, khắp chốn hang cùng ngõ hẻm xuất hiện đầy dẫy những bậc hiền nhân quân tử. Tất cả vạn vật đều được an vui, trời đất yên lành, muôn cảnh hồi xuân, cuốn sách thánh xuất chúng này sẽ trưng bày trong mọi gia đình, hạnh phúc sẽ tràn trề. Nhân ngày sách Luân Hồi Du Ký lên khuôn ta lấy làm vô cùng sung sướng, đặc biệt giáng đàn cơ có đôi lời khen ngợi.

Tiên Đồng Dao Trì giáng cơ bút bài tựa này tại Thánh Đức Đường thuộc Đài Trung.

Vận trời ngày 18 tháng 2 năm Nhâm Tuất (1982)

HỒI MỘT

CHÚNG SINH VỐN DO MỘT KHÍ SINH RA KIẾP TRƯỚC CHẲNG TU ĐỌA LẠC THÀNH LOÀI KHÁC

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 10 tháng 3 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Vạn vật tuỳ duyên ảo hoá hình
Qui căn vô cực phú nguyên linh
Thiên khai phổ độ tư cầm thú
Đoan chỉnh y quan độc thánh kinh.

Trung Thổ nan sinh kim dĩ sinh
Chân kinh nan đắc hạnh trì minh
Tu tuần thiên lý tu thiên đạo
Miễn tác phi cầm dã thú minh.

Dịch

Vạn vật tuỳ duyên biến đổi hình
Cội nguồn vô cực giúp nguyên linh
Trời cao phổ độ sinh cầm thú
Áo mũ chỉnh tề đọc thánh kinh.

Đất tốt khó sinh giờ đã sinh
Chân kinh khó hiểu cũng may rành
Phải theo thiên lý tu thiên đạo
Tránh kiếp chim muông kêu hớt rinh.

Tế Phật: Ha ha, viết xong hai cuốn Thiên Đàng, Địa Ngục Du Ký ta cùng Dương Sinh tưởng rằng đã hoàn tất xong được trách nhiệm lớn lao, thật quả là không phụ sứ mệnh trời xanh trao phó. Cũng chính nhờ cung cấp được món ăn tinh thần vô cùng quí báu cho loài người trên mặt đất, và mở rộng cánh cửa thần bí thiên đàng địa ngục, nên hiện nay

thấy mọi người đều lo lắng chăm chỉ tu hành. Hai nẻo thiên đàng, địa ngục hiện hiện rõ ràng trước mắt, muốn lựa ngả nào cũng đều dễ cả. Ta đã lao tâm khổ tứ, hết lòng nhân nghĩa, hy vọng chúng sinh thể ngộ được ý nghĩa siêu diệu nơi hai cuốn sách quí báu này, để trở thành người lương thiện. Thiết nghĩ ta nói nhiều để rồi cuối cùng được gì? vẫn không hoàn không, chỉ có hai ống tay áo nong đầy gió. Bữa nay lạc tới Thánh Đức Đường, ha ha! quả là trời ban lệnh mới, ta lại hướng dẫn thánh bút Dưỡng Sinh cưỡi đài sen vân du, viết sách, bộ Luân Hồi Du Ký trình bày sự thanh khiết của vật thực, vì hải sản, sơn sản, đặc sản mà mọi người thường ăn, tưởng là ăn đồ tinh khiết, thực ra tuy nó thích hợp với khẩu vị nhiều người, song chính con người vào nẻo luân hồi súc sinh. Chúng sinh vì mải ham thưởng thức vị ngon của thịt cá, nên đã không nghe thấy tiếng rên la đau đớn của các linh hồn súc sinh khi thân xác bị con người đem ra làm thịt, vì chúng sinh chỉ mới uống máu mà chưa uống linh hồn loài vật. Ta nay hướng dẫn Dưỡng Sinh phỏng vấn các loài động vật như chim bay, thú chạy cá lội v.v...trong khoảng trời đất để hiểu rõ trạng huống sinh hoạt tinh thần của chúng, để người đời mở rộng tầm mắt, cùng gia tăng sự hòa hợp đối với tính linh của các loài động vật, để thấu tỏ sâu thêm về thế giới vô hình, huyền bí cũng như thế giới khoa học mới ngày nay. Muôn loài đều có linh hồn và sự sống, đó là sự thực không thể phủ nhận, còn Dưỡng Sinh con nghĩ sao?

Dưỡng Sinh: Thưa, từ năm năm nay con được may mắn học đạo ân sư, tính linh con ngày một giác ngộ sâu thêm, và cũng chính nhờ vậy con mới có thể hoàn thành hai cuốn quí Địa Ngục và Thiên Đàng Du Ký để dâng nộp đức Thiên Tôn. Tuy trải qua nhiều gian lao khổ cực song con rất đỗi vui mừng khi thấy hai bộ sách được ấn tống phổ biến khắp thế giới, nên những nỗi nhọc nhằn trước kia giờ đây đều nguôi ngoai, từ nay về sau kính mong ân sư tận tình chỉ giáo cùng giúp đỡ con trên nẻo đường học đạo, con xin ghi nhớ mãi công đức của ân sư. Bữa

nay lòng con vô cùng sung sướng vì lại được trời cao đoái tưởng ban lệnh mới, tiếp tục hoàn thành sứ mệnh cứu độ chúng sinh, sang giai đoạn mới nhờ nhiều thì giờ, con nguyện phấn tinh và gắng gỏi nhiều hơn. Con xin cảm tạ ơn trên đã phù hộ, cùng ân sư ngày đêm khuyến khích, con cầu xin trọn đời được đi trên đường thánh đạo, cùng đạt tới cảnh giới đại giác, đại ngộ mới không phụ công của trời cao, của ân sư và toàn thể bạn đạo đã kỳ vọng ở nơi con.

Tế Phật: *Sơn cùng thủy tận nghi vô lộ. Liễu ngạn hoa minh hựu nhất thôn* : Núi hết sông khô đường dứt tuyệt. Liễu bờ hoa thắm xóm bày ra. Thế đạo ngửa nghiêng càng giúp thày trò ta có cơ hội trui rèn *"phùng nghịch đường hỷ, ngộ thuận tu chân"* gặp khốn vẫn vui, được may tu thiện, nước ngược dùng thuyền vẫn có thể vượt nổi khó khăn, buông trôi theo dòng nước, bị nước cuốn phăng, biển khổ đắm chìm chẳng hay. Thánh Đức là khuôn phép phong hoa của Thánh Đạo, trách nhiệm nặng nề mà đường thì xa, nước chảy xuống thấp, người bò lên cao, đó là ý nghĩa của kinh sách đất trời. Nếu không phải là kẻ có đại căn duyên thì chắc chắn không thể trồng sen trong lửa nội, bởi thuyền ngược dòng nước, hào quang thánh đức đã tỏa chiếu sáng ngời hư không, thầy luôn luôn ở sát bên con, đem tinh thần can đảm vô biên hoàn thành công tác vì xã hội, vì nhân loại, nguyện hy sinh hiến dâng tất cả. Đề xướng đạo đức, hoằng dương từ thiện, đó là nhu cầu cấp thiết trước mắt của xã hội, thầy trò ta phải tận lực hoàn thành. Ánh hào quang đại đạo luôn soi chiếu cho chúng ta, chớ phụ lòng trông đợi của chúng sinh, đi đường thiện lành chúng ta phải kiên trì giữ vững chí đạo.

Dưỡng Sinh: Cảm tạ ân sư đã ban lời chỉ bảo, con xin hứa sẽ tuân hành nghiêm chỉnh, song thưa cùng ân sư, con phải sử dụng phương cách nào để phỏng vấn các loài động vật?

Tế Phật: Chúng ta không chỉ phỏng vấn bốn

loài cầm thú như giống sinh con, giống đẻ trứng, giống sống dưới nước, giống chui trong đất, vì những loài mà nội dung của sách Luân Hồi Du Ký đề cập tới, hình dáng chúng tuy khác nhau, song tinh thần cũng giống như nguồn điện năng, có tác dụng gây ảnh hưởng giống như ánh sáng của đèn, cũng sự vận chuyển của máy móc. Vũ trụ vạn vật tuy có các loài động vật, thực vật v..v.. song kỳ thực nguyên linh chúng đều bắt nguồn từ vô cực "nhất bản tán vạn thù" một gốc chia thành muôn cái khác. Nhưng nếu đào sâu cội rễ thì hẳn sẽ thấy đầu mối của nó là "nguyên linh" là "điện năng". Chỉ tiếc rằng người đời tiêu phí năng lượng quá đỗi, khiến cho các sinh hoạt vượt ra khỏi chính đạo, nên ngày càng chạy theo vật dục xa hoa, tinh thần mòn mỏi, khiến cho vật chất hao tổn quá nhiều, cung không đủ cho cầu, nguy cơ thiếu hụt năng lượng ngày một đe dọa. Các khoa học gia chuyên nghiên cứu về năng lượng, hiện cũng đã lên tiếng hô hào tiết giảm sử dụng năng lượng, điều đó đã cho chúng ta thấy rõ rằng, nguyên linh năng lượng của nhân loại nếu như không tiết giảm sự tiêu xài hoang phí, cũng tu dưỡng bồi bổ thêm, cuối cùng sẽ bị vật dục hủ hóa, tâm trí nếu không điều tiết cũng sẽ bị thương tổn, không thể sử dụng, tạo thành các chứng bệnh thần kinh điên khùng. Khoa học càng tiến bộ, thần kinh càng suy nhược, nên bệnh viện tâm trí ngày càng bành trướng. Do đó phải cứu vãn nguyên linh năng lượng của nhân loại đang trên đà suy giảm, để khôi phục tâm trí lành mạnh trở lại, vấn đề công quả hun đúc nhân tài cũng tu dưỡng tánh linh là một trong những việc làm cấp thiết của tôn giáo. Trâu bò, gà vịt, cá tôm, dun dế cùng chim bay, thú chạy v..v..chúng đã mất đi hình thể con người, chúng chỉ có phần linh tính còn quan hệ với nhân loại, là bạn đường dài của nhân loại trong đời sống, như chó nghĩa, dê hiếu, trâu thành, gà đức, đã có những hành vi hy sinh hiến dâng cao cả đối với nhân loại, do đó có thể chứng minh là thân thể chúng tuy khác con người, song chúng cũng có linh tính, máu mủ và nước mắt. Chúng ta đứng ở lập trường loài người còn cần hiểu biết rõ thêm

thì hẳn loài vật tất nhiên chúng cũng đò tìm cứu cánh vậy, đó không phải là điều mê tín , chỉ mong mọi người cùng thừa nhận là loài vật cũng có linh tính, thì tự nhiên cuốn Luân Hồi Du Ký này có giá trị nghiên cứu vậy. Tiên Phật là những vị thuộc cõi linh thiêng tiên tri, tiên giác, là những bậc đại biểu cho linh tính tối cao, muốn tìm hiểu về sinh hoạt tính linh của loài vật rất dễ dàng như trở bàn tay. Động vật có nhiều chuyện lạ để bàn, do đó chúng rất hữu ích cho sự tìm hiểu. Kẻ tìm hiểu đời sống tinh thần của loài vật cũng giống như nhà khoa học dùng kính hiển vi để xem xét những hoạt động của các loài vi khuẩn. Cái nhìn của mắt thịt chúng sinh chỉ thấy nổi những hoạt động ngoại vi của cơ thể động vật, còn như sinh hoạt về tinh thần của chúng, nếu không phải là kẻ có được tính linh siêu phàm hoặc Tiên Phật có năng lực siêu giác thì chẳng thể hiểu nổi. Vì vậy sách Du Ký này có thể gọi là "sách ghi chép những điều quan sát được về sinh hoạt tinh thần của loài vật" đó là những sự quan sát đột phá của tôn giáo. Thời đại khoa học văn minh, phải tìm hiểu trạng huống sinh hoạt của một thế giới khác, các khoa học gia đã tạo vệ tinh, phi thuyền, các hành giả thuộc tôn giáo cũng phải dùng pháp nhãn, thông linh pháp để tìm hiểu chứng minh. Hành trình đi vào thế giới linh thiêng của tôn giáo, với mục đích nâng cao tính linh nhân loại để nhân tính khỏi bị đọa lạc xuống hàng thú tính, tiến thì nâng cao nhân tính thành Thần, Phật tính, khiến xã hội đại chúng giữ gìn được tâm bồ tát, tâm từ bi, mọi người cùng vui vẻ, cởi mở giúp đỡ lẫn nhau, không được lớn hiếp nhỏ, có như vậy mới mong thực hiện được thuyết thế giới đại đồng của đức Khổng Tử từng đề xướng. Kẻ nhân đức yêu cả muôn loài, kẻ thiện lành ân huệ trải khắp muôn nơi, bác ái, đại nhân, từ bi, hỷ xả phủ trùm nhân loại, như vậy há chẳng tạo thành nổi bức tranh "Muôn loài cùng ta là một" sao?

Dưỡng Sinh: Thưa, lời dạy của ân sư vừa rồi rất chí lý, đó quả là chân kinh diệu ngữ, sau khi

chúng sinh nghe xong chắc chắn ơn ích sâu dầy, giác ngộ lớn lao.

Tế Phật: Hành vi của người đời hiện nay thậm chí có kẻ thấp hèn hơn cả thú vật, nên bia miệng thế gian thường nói: "Y quan cầm thú" mũ áo súc sanh để hạ phẩm giá con người, xưng tụng chó ngựa trung nghiã, sở dĩ ngày nay trời cao phổ độ, chấn đạo giáng thế, không những độ nhân loại trở về vô cực mà còn độ nguyên linh các loài động vật đã lỡ đánh mất hình hài, vóc dáng người trở lại bản vị. Cho nên việc ban lệnh trước tác sách Luân Hồi Du Ký, một là để cảnh cáo thế nhân, hai là để giác ngộ sinh linh hoàn thành sứ mệnh Tam Tào phổ độ. Hy vọng những lời nói của ta sẽ được chúng sinh thể ngộ, kẻ ác mau mau cải tà qui chính, để tội ác khỏi trần dầy, luân lạc đầu thai làm loãi khác, thì thật là may thay.

Dưỡng Sinh: Tâm thánh nhân với muôn loãi là một, Phật dạy từ bi, đức Khổng dạy tha thứ , đức Lão dạy thanh tịnh, đức Chúa dạy bác ái, đạo Hồi dạy trong sạch. Những điều dạy trên đều có ý khuyên không được ỷ mạnh hiếp yếu, phải giữ gìn tính trời ban không hoen ố để mọi người kính nể, đức hiếu sinh của trời cao tức là tinh thần nhân ái lớn rộng, chúng ta phải phát huy tinh thần đạo pháp đó.

Tế Phật: Trò ngoan nói rất đúng, vua Thành Thang đời nhà Thương xưa, cai trị thần dân, hàng năm nhiều lần đạo thăm, hỏi han dân, tìm hiểu rõ nguyên nhân khiến dân đau khổ, rồi thuyết pháp cải tiến. Một hôm giữa lúc gió mát trời êm, muôn chim đua hót, bầy thú nhởn nhơ thì vua Thang tới, ngài thấy bọn thợ săn mặt mày hớn hở, tay giăng lưới gài bẫy, miệng lớn tiếng tuyên bố: "kẻ từ trời xuống, kẻ từ đất lên, kẻ từ bốn phương tới, tất cả đều lọt vào lưới của ta, không một kẻ nào thoát nổi". Vua Thang không đặng cầm lòng, bèn tiến tới tháo gỡ ba mặt lưới, chỉ để chừa một mặt, rồi ngài ban bố lời dạy bảo: "Muốn qua bên trái thì qua bên

trái, muốn sang bên phải thì sang bên phải; muốn đi lên thì đi lên, muốn đi xuống thì đi xuống, còn nếu như không muốn sống thì mới chui vào lưới." Thợ săn nghe xong rất là cảm động. Giai thoại lưới mở ba mặt cuối cùng loan truyền khắp thiên hạ. Người đời bấy giờ, những kẻ lòng dạ ác độc tánh quen sát sinh cướp đoạt, thấy gương hiếu sinh này của vua Thang hẳn là cảm động. Người cùng động vật vốn là một, là loài có tính linh của vạn vật, đứng chung một vị trí thì cần phải bảo vệ lẫn nhau, các nhân sĩ giàu lòng từ ái ở nhiều nước trên thế giới, đã thành lập hiệp hội bảo vệ súc vật là cũng cùng một ý hướng vừa nêu trên vậy. Sở dĩ ta bày tỏ gan ruột bồ tát, cùng hướng dẫn Dưỡng Sinh phỏng vấn các loài động vật là cốt để trình bày trạng huống sinh hoạt của các loại động vật, là có ý khuyến khích người đời nuôi dưỡng tâm từ bi, lắm lành tránh dữ, đem thuyết luân hồi nhân quả bốn loài động vật ra chứng minh cho lời nói xác thực, mong chúng sinh chớ cho đó là điều mê tín.

HỒI HAI

CHÓ MỰC BUỒN RẦU GIẬN MÌNH TỰ TẠO ÁC NGHIỆP GIA SÚC ĐAU KHỔ HẬN KIẾP TRƯỚC HOÀNH HÀNH

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 11 tháng 2 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Giới sát phóng sinh thọ mệnh diên
Từ bi dưỡng tính khả thành tiên
Tam san ngư nhục tuy giai vị
Tố thái thanh tâm cánh khiết tiên

Súc sinh tu đạo hữu công phu
Nhẫn khổ tùy duyên bách niệm vô
Hoàn trái báo ân tam thế nghiệp
Ty hào nhân quả biệt hiền ngu.

Dịch

Giới sát phóng sinh sống vạn niên
Từ bi dưỡng tính để thành tiên
Miếng ăn cá thịt tuy ngon miệng
Song kém rau tươi giữ sạch tâm.

Súc sanh tu đạo phải gia công
Nhẫn nhục tùy duyên vạn niệm không
Trả nợ đền ơn ba kiếp trước
Tóc tơ nhân quả ứng muôn lòng.

Tế Phật: Loài vật tuy không còn mang xác thân của người, song tinh linh của chúng với người là một, cùng sống chung trong thế giới này, chỉ vì kiếp trước nghiệp quá nặng, chốn vùi mất "nhân cách" nên đời này mới biến hóa dưới một hình dáng khác, để xuất hiện ở cõi trần, phàm những ai mở huệ nhãn, hay những bậc đạo sĩ tâm từ bi, đều không nhẫn tâm sát hại sinh linh. Kinh Phật nói: "Xuân động hãm linh" có ngọ ngoậy là có nguyên linh, hắn đã xác định bất cứ vật gì có rungđộng bên ngoài chắc chắn bên trong có tính linh. Quan sát kẻ hấp hối, khi điểm thánh linh ly khai nhục thể thì kẻ đó không còn năng lực, chẳng thể sinh động trở lại được nữa. Bữa nay thầy hướng dẫn Dưỡng Sinh dạo cõi nhân gian, phỏng vấn nguyên linh các loài động vật, để nghe chúng thổ lộ tâm sự hầu giúp người đời thấu tỏ. Dưỡng Sinh hãy chuẩn bị lên đường.

Dưỡng Sinh: Lên thiên đường, xuống địa ngục đều cưỡi đài sen, còn bữa nay dạo cõi nhân gian, chẳng rõ sẽ sử dụng phương tiện giao thông nào?

Tế Phật: Đài sen đã bay trên không, lội dưới nước, hiện tại lại có thể lướt trên mặt đất, tuy

nhiên tro bụi mờ mịt, song cũng không thường tổn nhiều, vì hoa sen vốn mọc trong bùn mà vẫn chẳng hôi tanh mùi bùn.

Dưỡng Sinh: Thưa, ân sư dạy rất đúng, không có nước mà hoa sen vẫn mọc thì hoa sen đó mới đích thực là hoa sen lạ.

Tế Phật: Đúng vậy, không có nước mà hoa sen vẫn mọc, là vì nhờ có mưa pháp cam lồ thấm nhuần, hãy coi thầy hóa phép cho mưa pháp cam lồ đổ xuống

Dưỡng Sinh: Đột nhiên mưa pháp từ trời rơi xuống tẩy rửa hoa sen trong sạch, sức sống nẩy nở mạnh mẽ, lại còn giống như đang mỉm cười. Thưa ân sư, đường đi ngập bùn lầy, đầy ổ gà cũng bụi nhỏ, làm sao vượt qua nổi?

Tế Phật: Ha ha, hoa sen vốn sinh ra trong chốn bùn nhỏ, những vũng lầy đó há chẳng phải là ao sen nhỏ sao? Con hãy coi mỗi đoạn đường là một hồ sen, những kẻ cao thượng khi gặp trời mưa đều không chạy trốn, mà ngồi lại nghỉ ngơi, cớ chăng chỉ một số nông phu vì bảo vệ hoa màu, phải mặc áo mưa lội xuống đồng ruộng canh tác. Tiên Phật cũng giống như nhà nông, chuyên đi trên đường lầy lội, thay thế chúng sinh giải trừ khổ nạn, nguy hiểm, bệnh tật, phiền não, khi gặp nguy khốn, các ngài quyết tâm xông tới chứng tỏ tinh thần Bồ Tát cứu khổ cứu nạn, dầu phí sức cùng không được người ưa, song sẽ được bề trên ban phước. Hoa sen cũng do Tiên Phật hóa thân, hằng ngày chìm đắm trong chốn hồng trần khổ hải để cứu độ chúng sinh. Đường đạo gập ghềnh khó đi là để khảo nghiệm ý chí người tu đạo nếu như gặp hoạn nạn khốn khổ mà không nản chí vẫn dũng mãnh tiến tới, đạp đổ mọi trở ngại, cuối cùng mới đạt đạo quả vô lượng, vô cực. Thôi Dưỡng Sinh hãy lên đài sen, chúng ta bắt đầu khởi hành.

Dưỡng Sinh: Xin tuân lệnh, kính mời ân sư lên đường, được ngồi cùng ân sư trên đài sen, lòng nhẹ nhàng vô kể. Cảnh trí ban đêm rất là thích

hợp, đèn mọi gia đình thắp sáng nơi nơi, nhà cửa thấp thoáng ẩn hiện, sứ mệnh mới, đường đi mới, vì cứu độ chúng sinh khuyến hóa bến mê, thần và người phục tòng mệnh lệnh, không dám bê trễ, gây nỗi khổ tâm cho ân sư.

Tế Phật: Chúng sinh phải tâm tâm niệm niệm, vì ai khổ cực vì ai nhọc nhằn? và lòng ta trần trề cảm xúc, nên đặc biệt làm một bài ca để khuyên đời:

"Có người hy sinh cả tinh thần lẫn vật chất, phúc chẳng hưởng, ngày đêm miệt mài đề cao đạo đức, khiến mọi người xúc động, làm ta cũng mủi lòng. Hạnh phúc của chúng sinh không hai mặt, chúng ta phải cùng nhau đáp thuyền từ, tỏ rõ đạo tâm cùng lẽ trời, mau mau tu thân hướng thượng, chớ khoe khoang ầm ĩ, đừng phô trương ồn ào, nên làm việc nghĩa để chứng tỏ là tay hảo hán, để khỏi thẹn với Tiên Phật cùng trời xanh. Cởi bỏ lớp áo tư dục, xé toang màn lưới mây mờ bao phủ, đồng tâm hiệp lực hỗ trợ Thánh Đức Đường. Ngồi đàn cơ tả văn chương, viết sách khuyên đời, dắt chúng sinh lên thuyền pháp. Người an khang ta hân hoan, hạnh phúc, sung sướng muôn đời."

Dưỡng Sinh: Lời dạy của ân sư thật là chí lý, trò ngu nghe xong thật là xúc động.

Tế Phật: Chúng ta đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư đây là đâu?

Tế Phật: Đây thuộc vùng ngoại ô Cao Hùng.

Dưỡng Sinh: Tối nay tới gõ cửa nhà, người chủ nhân hiện còn thức, đang ngồi coi truyền hình tại phòng khách, ân sư và con tới đây không rõ có làm phiền lòng họ không?

Tế Phật: Chúng ta tới bằng linh thể, chớ không phải bằng xác phàm nên họ không thấy, con khởi bận tâm, con hiện thấy những gì?

Dưỡng Sinh: Con thấy một con chó mực gần cửa, thưa ân sư có đúng như vậy không? Bên cạnh hình như có một người đàn ông nữa? Nhìn thấy thật là sợ hãi quá.

Tế Phật: Chớ có sợ, người đó chính là con vừa nhìn thấy nguyên linh của chó, bởi vì con dùng linh nhãn nhìn nó, do đó mới nhìn thấy nhân ảnh, song không thực rõ ràng vì nhục thể của con còn tồn tại, nên linh thể bị trở ngại, thầy sẽ khai quang điểm nhãn để giúp hai mắt con nhìn rõ nguyên linh súc vật, hầu được tự do đàm đạo với chúng.

Dưỡng Sinh: Cảm tạ ân sư.

Tế Phật: "Mắt trái mặt trời, mắt phải mặt trăng, mặt trời mặt trăng đối chiếu nhìn thấu vạn vật không gì có thể che giấu, khai quang điểm nhãn chướng ngại không còn, nhìn rõ tất cả, Ưm Ma Ni Bát Di Hồng."

Dưỡng Sinh: Ân sư Phật pháp vô biên, niệm xong câu thần chú, quả nhiên cảnh vật trước mắt con hoàn toàn biến đổi, con chó mực nằm im không nhúc nhích khi nãy đã hiện rõ hình người, lại còn phủ phục dưới đất là tại cớ sao?

Tế Phật: Vì phạm tội nên không cất đầu nổi, nằm phủ phục dưới đất là nghĩa ôm đầy bùn đất đỏ bẩn. Chân người đi trên đất, mặc dầu có mang giầy dép song một ngày không rửa, mùi hôi bốc lên cũng còn khó ngửi, kẻ này kiếp trước đôi chân đen đúa, hôi hám đã không biết giữ gìn lại còn để đôi tay bị nhúng chàm, do đó mà kiếp này phải đầu thai làm kiếp chó, bốn chân đi trên đất, thế là cả tứ chi đều đi trên đất bẩn, đầu cúi gầm sám hối. Lưng chầu trời là vì kiếp trước phản trời nên không thể đi đứng bằng hai chân, vô phương làm giống người, như vậy đáng thương hay không đáng thương? Hãy quan sát những kẻ phạm tội ngoài xã hội lúc bị các ký giả chụp hình đều cúi đầu giấu mặt chẳng dám ngó ai. Lúc bị còng tay dẫn đi thử hỏi dáng vẻ khi đó

ra sao? Ha ha ta từ bi chẳng thể tưởng tượng nhiều để khỏi đụng chạm lòng tự tôn của người. Vả lại người ta cũng chỉ tạm thời không cần trọng, nếu trượt chân vấp ngã, nên tha thứ cho họ, có như vậy mới gọi được là người xuất gia, tích âm đức.

Dương Sinh: Nhìn dáng dấp người đó rất đáng thương, xin ân sư cho họ đứng lên để giúp họ thoát khỏi nạn lớn.

Tế Phật: Được, thầy sẽ điểm hóa cho họ, người đó kiếp trước kêu là "Vân Sinh" chỉ vì không chịu cố gắng làm người lương thiện, ngày nay mới phải đày đọa như vậy. "Ta là Phật Sống Tế Công vì người điểm hóa..... đã tỉnh ngộ chưa? Vân Sinh, người có thể đứng dậy được rồi."

Vân Sinh: Than ôi! xương sống của con đã bị liệt, co duỗi chẳng được nên không đứng nổi, kính xin đức Phật Sống Tế Công giải cứu.

Tế Phật: Bữa nay nhà người có phước, ta phụng chỉ hướng dẫn Dương Sinh tới đây phỏng vấn, hãy mau thuật lại tất cả những điều lầm lỗi đã phạm phải kiếp trước, khiến ngày nay nên nông nỗi này, để khuyên người đời tránh dẫm phải vết chân người, cớ làm như vậy người mới có thể tạo công chuộc lỗi, sớm cơ ngày thoát thai hoán cốt trở lại làm kiếp người.

Vân Sinh: Thưa vâng, nhưng kính xin đức Phật Sống giúp con co duỗi xương sống, còn không khi con cử động để đứng dậy vô cùng khó khăn khổ sở.

Tế Phật: Được, để ta hoán cốt cho người, ta sẽ đổi cốt thú của người thành cốt người, để người có thể đi đứng dễ dàng.

Vân Sinh: Con xin kính lạy ngài vạn lạy.

Tế Phật: Người phải kiên nhẫn chịu đau đớn, lúc đổi xương không bớp rượu thuốc, vết thương mới chóng lành. Ta bắt đầu ra tay.....

Vân Sinh: Ối cha đau! con chết mất, hãy mau hoán cốt cho con vì toàn thân con hầu như tê liệt.

Tế Phật: Quả là xương thiếu khí, ta đổi cho người bộ xương nhân tạo, hiện tại có thể đứng. Hầu hết xương người sinh thời nay đều xấu, vì trong xương chứa đầy tà khí, gặp lúc thời tiết không mưa thuận gió hòa rất đau nhức, đó cũng là hình phạt vậy.

Vân Sinh: Con xin đa tạ đức Phật Sống đã hoán cốt cho con, hiện thời con có thể đứng vững nổi, song lưng con vẫn còn nhức nhối, thưa con có thể dùng thêm thuốc "thống tiêu viêm" để cho bớt đau đớn, nhức nhối không?

Tế Phật: Không được dùng thuốc, ta dùng quạt Bồ quạt mấy cái tự nhiên tiêu hàn, tiêu nhiệt hết đau ngay. "Ha ha, quạt Bồ sinh gió mát, đã hết đau lại hết cả sưng...không đau không nhức như vậy đó"

Vân Sinh: Cảm tạ đức Phật Sống, quả nhiên toàn thân con khoan khoái giống hệt kiếp trước được làm người vậy.

Dưỡng Sinh: Cớ sao nhà ngươi lại bị đày đọa ở chốn này?

Vân Sinh: Nói ra càng thêm mắc cở, thà chẳng nói còn hơn.

Dưỡng Sinh: Ngươi chớ có e ngại, đức ân sư Phật Sống sẽ giải thoát cho ngươi, hãy mau đem những việc làm kiếp trước thuật rõ lại để làm gương cho người đời thì hẳn là công đức vô lượng

Vân Sinh: Thưa, nếu được như vậy tôi xin kể đoạn đời đã khiến tôi đọa lạc đầu thai làm kiếp chó để người đời được rõ, hầu tránh khỏi những lầm lỗi mà tôi đã phạm phải. Kiếp trước tôi là kẻ bất lương, chuyên cầm đầu du đãng, mượn tiếng bảo vệ an ninh rồi bắt các chủ phòng trà, khiêu vũ trường

cũng động mãi dâm nộp tiền. Vì vậy tôi đã trở thành tay đàng điếm ham mê tửu sắc, đôi khi vì quá tham tiền tôi lại cả gan dụ dỗ, uy hiếp cả con gái nhà lành bán mình cho khách mua dâm. Trong thời gian này có một nàng phải bán phấn, buôn hương tên là Tú Liên tức sen đẹp, ban đầu tôi cưỡp đoạt tiết trinh rồi sau đó lập kế bán nàng cho động lăng chơi làm kiếp gái giang hồ. Nàng đã tin tưởng trao thân gởi phận cho tôi, song tôi lại coi nàng như một thứ đồ chơi. Nàng đã dại dột tin ở sự giả vờ yêu thương của tôi nên suốt năm sáu năm trời bán thịt lấy tiền để cho tôi cờ bạc, tiêu xài, đồng tiền mấu xương của nàng bị tôi hoang phí, một sớm nhan sắc tàn phai, tôi không còn lợi dụng được nữa thì liền bị tôi vắt chanh bỏ vỏ, để rồi tôi lại dễ dàng tiếp tục thi hành thủ đoạn yêu quái đó với những thiếu nữ khác đồng cảnh ngộ. Một đời sở khanh tôi kiếm chác được quá nhiều tiền tài nhan sắc, hại con gái đàn bà cũng phá hoại gia cang nhà người không ít. Tú Liên tức sen đẹp bị lừa gạt như vậy thì làm sao sống nổi, còn tôi cuối cùng vì mắc bệnh hoa liễu, không thuốc nào chữa khỏi cuối cùng đành chịu chết. Sau phút lìa đời tôi bị quỉ sứ hắc bạch vô thường áp giải xuống âm phủ, Diêm Vương xử án đã phán quyết hình phạt nặng nề, sau khi bị hành hạ khắp các cửa ngục, cuối cùng tôi bị giải giao qua thập điện Minh Vương, ở đây tôi bị kết án đầu thai làm kiếp chó nhân gian. Vì trần gian là chốn tôi đã làm lắm điều ác độc, nên phải trở lại đền tội, suốt đời chịu khổ sở để tự sửa mình. Tôi đã bị chuyển kiếp làm chó hai lần, kiếp này đầu thai làm chó nhà họ Trần, quả là lâm vào cảnh tuyệt mệnh, vì gia đình này rất nghèo khổ dơ dáy, họ đổ lên mình tôi biết bao thứ hôi thúi, bị con cái họ đánh đập, mỗi khi bước vào trong nhà liền bị đuổi ra, tôi phải ở ngoài giữ cửa, cùng dọn phân trẻ, ăn đồ dơ chẳng thú vị gì mà vẫn phải cố gắng nuốt, không ăn còn phải chịu khổ sở hơn nhiều Lần đầu bị chuyển kiếp làm chó khi bị ông già làm thịt quả là rùng rợn, chầy gỗ đập đầu, nước sôi xối mình, dao sắc mổ xẻ, băm vằm nồi nóng xào chiên, hầm nấu, với cái tên "hưởng nhục" thịt

thơm, tôi hiện thời lòng dạ đau đớn, song tội tôi quá nặng không biết có biện pháp nào giải quyết được chăng? Mong người đời chớ phạm vào những lỗi lầm như tôi đã mắc phải, vì phản bội lại lẽ trời thì chắc chắn sẽ bị đày ải khổ đau. Phải nhớ rằng hành động ác báo không bao giờ dứt, thống khổ không bao giờ ngưng, nên chẳng rõ tôi ngày nào mới được đầu thai làm kiếp người? Nếu như được chuyển kiếp mang xác người, tôi nguyện làm kẻ đầu đội trời chân đạp đất, đường đường chính chính không dám có hành động vô lương, bất nghĩa. Kiếp trước vì cố ý làm cho phụ nữ thịt đổ máu rơi khiến kiếp này tôi gặp nạn lớn, bị người làm thịt vì người đời thích ăn thịt thơm, cho rằng rất bổ dưỡng. Kiếp trước tôi cũng chăm lo tẩm bổ cho mình, nên ngày nay làm vật bổ béo cho người, quả là hết đường than oán.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư hắn đã ăn năn hối cải xin ân sư cứu độ dùm.

Tế Phật: Ta đã hoán cốt cho nhà ngươi rồi, đợi tới ngày tận số, lúc tới Minh Phủ tự nhiên thoát thai, ngươi cứ kiên nhẫn trả sạch nợ kiếp này, lo tu công đức cũng đợi kiếp tới. Người đời thấy cảnh này, hắn là đã tỉnh ngộ, vì tiền bạc của cải lường gạt, cướp bóc của người đều là của mượn, chẳng phải là của lương thiện thì ắt có ngày phải hoàn trả, một sợi tơ, sợi tóc cũng không thiếu nổi Tự nhiên kẻ thật thà chất phác muốn uống gió tây bắc, người xưa nói: "Thiên tài với đồ đại giống nhau", hại người là họa, cứu người là phước, câu danh ngôn này thật chí lý, người đời nên lấy đó làm gương. Dưỡng Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dưỡng Sinh: Thưa con đã sẵn sàng, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Đức Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI BA

ANH VŨ VÉO VON CHỈ NHỜ MỘI MỀM LƯỠI DẺO NHẠN ÉN ĐỐI THOẠI THỨC TỈNH LÒNG NGƯỜI

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 12 tháng 2 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Thiên chi vạn diệp bản đồng căn
Nhất điểm nguyên linh vạn cổ tồn
Vô cực phân hình toàn thế giới
Vạn gia sinh Phật tạ thiên ân.

Tu thân bảo thể luyện nguyên thần
Miễn giáo vong hồn đọa thú thân
Mạc vị lão lai phường học đạo
Phi vi đô thị thiếu niên nhân.

Dịch

Muôn cành ngàn lá vốn chung nguồn
Một điểm nguyên linh vạn thuở còn
Vô cực chia hình toàn thế giới
Nghìn nhà sinh Phật cảm thiên ân.

Sửa mình quí xác luyện tinh thần
Hình thú vọng hồn khỏi đọa thân
Chớ nghĩ để già rồi học đạo
Ác căn thường tạo lúc thanh xuân.

Tế Phật: Thế nhân may được làm người, được tôn xưng là loài linh thiêng trong vạn vật, hiện tại vô cùng vinh hạnh. Tự mình biết may vá áo quần xây cất nhà cửa, chế tạo xe hơi, máy bay, tàu thủy truyền hình, thâu thanh, những nhu cầu vật chất không những ngày một phong phú, mà lại còn sửa đổi

cho tinh tế đẹp đẽ hơn. Còn loài vật từ lúc sinh ra đời, bộ lông mang trên mình tới lúc chết cũng chỉ có vậy, không hề thay đổi mảy may. Do đó được sinh làm kiếp con người thực là may mắn, song nếu không sống cho nên người, hành động phi pháp, hại kẻ khác, chôn vùi nhân cách, cuối cùng sẽ có ngày tự mình thay đầu đổi mặt, đầu thai lãm kiếp thú. Bữa nay ta hướng dẫn trò ngoan Dưỡng Sinh đi phỏng vấn các loài thú vật thì thật là độc đáo, bởi lẽ người đời chẳng thể chuyện trò cùng loài vật, chẳng những vậy lại còn không tin, cho là chuyện hoang đường, những điều nói ra đều cho là chẳng thể có thực. Bởi vậy cần phải tìm hiểu cách hướng dẫn loài vật hằng ngày của các nhà động vật học nơi các vườn bách thú. Ngựa nhảy vòng, cá heo biểu diễn, trong số những loài này cá hiểu được chút tiếng người, biết được người ra dấu, nên mỗi động tác của chúng đều tỏ ra thật là minh mẫn, kỹ thuật thật là cao, đôi khi phải thành thực nhận rằng con người có tập luyện đi nữa cũng còn thua kém chúng! Chúng với người giống nhau ở điểm là đều có tính linh, người đời chớ nên coi thường chúng! Cuốn du ký này cũng muốn người đời tôn trọng người bạn tốt của mình là các loài động vật, một khi muốn mình tiến bộ thì chớ nên kìm hãm chúng. Cũng chớ hành động bất nhân ác đức, gây rối loạn tạo sự bất hạnh cho xã hội. Nếu như chỉ nghĩ tới phá hoại, đá thường, lừa đảo, cướp bóc, gian manh, mạ lị, giết chóc, mê hoặc, ẩu đả, tiêu diệt thì chẳng còn xứng đáng làm kiếp con người! Loài người trên là phường bất nhân, bất nghĩa, vô luân, mặt người dạ thú, bề ngoài hiền lương mà bụng dạ hiểm sâu, bị dư luận lên án sẽ có ngày gặp cảnh khốn nạn, đọa lạc đầu thai làm kiếp thú. Thế gian nếu như khắp nơi thương yêu, giúp đỡ, cứu mang, khuyến khích lẫn nhau thì hẳn là mọi người đều được hưởng ơn phước. Nếu tâm người là tâm bồ tát thì hẳn là sau khi bỏ xác ắt thành thánh, thành tiên, thành Phật, vì tâm trong lành thì lên cao, tâm ác trược thì chìm đắm, ranh giới giữa thú và người ở chỗ đó. Người đời muốn mỗi bước đi lên hay đi xuống? Quí vị đều rất thông minh, lẽ nào lại

muốn làm chim trong lồng? Ai mà chẳng muốn được tự do tự tại, không bị trói buộc, do đó chớ có phạm tội để khỏi bị sa chân vào ngục tối. Dưỡng Sinh mau lên đài sen để bữa nay thầy trò mình còn kịp phỏng vấn một án chứng tấn kỳ.

Dưỡng Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, không rõ bữa nay ân sư hướng dẫn con tới phỏng vấn nơi nào?

Tế Phật: Đợi một lát con sẽ rõ, thôi chúng ta lên đường..... Đã tới nơi, đây là cửa hàng bán chim.

Dưỡng Sinh: Quang cảnh ở đây giống như cảnh phố xá ở Đài Trung.

Tế Phật: Đúng, con hãy quan sát các loài chim nhốt đầy trong lồng sắt, đủ các loại chim, vô cùng ồn ào.

Dưỡng Sinh: Mỗi lồng giống một gia đình, chúng sống hệt như cảnh vợ chồng, con cái đoàn tụ, có một số giống như bạn bè, cớ sao lại qui tụ nhau lại một nơi như vậy?

Tế Phật: Vì có duyên nghiệp quan hệ với nhau, con hãy nhìn kỹ lại đi, sẽ thấy rõ sự lạ, thầy sẽ điểm hóa, khôi phục lại ký ức kiếp trước của chúng để con phỏng vấn.....

Dưỡng Sinh: Quả là kỳ diệu, sau khi ân sư ban phép, lồng chim biến thành ngôi nhà có các phòng, những người ở trong đó mặc đồ đẹp đẽ, có kẻ đang dùng bữa, có kẻ nghỉ ngơi, song nhà không có ghế mà chỉ có cành trúc treo lơ lửng, cống nước cũng chén đựng ngũ cốc. Vì không có cầu nên bài tiết bừa bãi, không được vệ sinh.

Tế Phật: Lồng chim này là nhà của họ, vì không được ngăn nắp vệ sinh nên thường bị vi trùng xâm nhập cơ thể, khiến sinh bệnh mà thác. Đời sống

loài người đầy đủ tiện nghi, ăn uống hợp vệ sinh không giống như chim chóc, thức ăn thường lộn với phân. Chốn ở của người thì có phòng, giường ghế bọc nệm êm, nằm ngồi thoải mái, còn chim chóc ngủ trên cành cây trong chốn rừng rậm hoặc nơi bờ suối, tha cỏ làm tổ, ăn, ở, bài tiết cũng một chỗ, đời sống đó quả là đời sống của kẻ phạm tội, của tù nhân. Bữa nay ta hướng dẫn trò ngoan tới đây phỏng vấn chim chóc để nghe tiếng lòng của chúng rên siết, Dưỡng Sinh hãy đặt câu hỏi đi.

Dưỡng Sinh: Này chim, tại sao ngươi lại bị nhốt trong lồng như thế này? Có thể nói rõ lý do để tạo cơ hội lập công chuộc tội được không?

Anh Vũ: Thưa, tôi mặc áo màu xanh, mang mép và mỏ đỏ của chim anh vũ, tôi thực không ngờ được là ngày nay lại tới nông nỗi này. Kiếp trước tôi là đàn bà, có tật lắm lời, châm chọc thị phi, gây thù chuốc oán, suốt đời chuyên tạo hiềm khích với hàng xóm láng giềng, khi họ có chuyện xích mích nhỏ nhặt tôi đều chế dầu thêm để cho họ đâu đả nhau. Có lần chị hàng xóm về thăm mẹ thì có người bạn gái tới thăm, tôi thấy chồng chị ta không những đã chuyện trò có vẻ thân mật với người bạn đó, lại còn mời ở lại dùng bữa, hôm sau chị ta về, tôi liền kể lại với chị ấy rằng: "Chị đi vắng, chồng chị đem bạn gái về nhà, để rồi có những hành vi ái ân ám muội." Vì vậy vợ chồng nhà họ đã gây lộn rồi đi tới việc ly dị nhau. Về sau người chồng buồn rầu sinh bệnh đau gan thác. Không những vậy, tôi lại còn tính chuyện buôn bán, cuối cùng bị thất bại, tôi liền trách trời chửi đất, đời tôi quả thật đã tạo quá nhiều nghiệp chướng. Sau khi thác Minh Vương quá tức giận, mắng tội là kẻ phá hoại hôn nhân, nói điều bịa đặt, mắng trời rủa đất, phải chịu tội hơn mười năm, sau khi mãn hạn phải đầu thai làm kiếp chim anh vũ, mang mỏ đỏ, học nói tiếng người, miệng lưỡi choen choét tối ngày. Bị nhốt trong lồng, tuy được ăn no nhưng không được bay lượn giữa trời, tâm hồn thật là buồn tủi, bữa nay đức Phật Sống tới đây, xin hãy

mở lượng từ bi cứu con thoát khỏi cảnh lồng sắt giam giữ này.

Tế Phật: Ha ha, người sống trong lồng đã quen rồi, hiện tại khắp nơi cất toàn cao ốc, có thả người ra, người cũng chẳng thể sống nổi, là Phật từ bi chẳng thể thả người ra để cho người chết, người hãy cam phận như vậy đi, cố sống ở đây cho tới hết đời. Người đã có công trong việc thuật lại những lỗi lầm kiếp trước để chép vào sách Luân Hồi Du Ký làm gương cho người đời, thì chắc chắn sau khi người quá vãng, sẽ được chuyển kiếp đầu thai lên làm người, hãy gắng tu thêm nữa đi, chớ có bất mãn với hoàn cảnh hiện tại.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư, còn quá nhiều loài chim, không rõ vì phạm phải tội gì mà lại bị chuyển kiếp làm thân chim như thế này?

Tế Phật: Đại khái, giống chim không hoàn toàn do người chuyển kiếp thành, mà có loại lại do tinh hoa của mặt trời, mặt trăng cấu tạo nên, do đó chúng mới có thể bay lượn trên không trung. Bởi mặt trời mặt trăng là hai khối năng lượng vô biên, khi khí thái dương, thái âm gặp gỡ, thì trong khoảng trời đất có thể sinh sôi nảy nở rất nhiều tinh linh. Có rất nhiều nguyên linh của loài chim nhờ hấp thụ được khí thiêng của nhật nguyệt dần dần tiến hóa thành nguyên linh của người, tu luyện lại thành đạo. Rất nhiều Tiên Phật vốn gốc từ loài thú đi lên, vì loài vật có thể cũng Tiên Phật tồn tại, chứng tỏ muôn loài đều linh, chỉ cần gắng công tu luyện là có thể lên tới cõi siêu phàm, nhập thánh. Hiện tại nhân loại càng ngày càng sinh sản nhiều, do đó nước nào cũng kêu gọi hạn chế sinh đẻ, có người hỏi: "Con người từ đâu tới mà cứ mỗi ngày một đông?" Bữa nay ta giải thích như sau, mầm mống sinh nở của vạn linh ngày ngày càng tiến hóa, rất nhiều loài động vật trên thế giới bị tiêu diệt. Trí tuệ của con người ngày một tiến bộ, lãnh vực sinh hoạt mỗi ngày mỗi rộng lớn, do đó đất sống của những sinh linh bé nhỏ, yếu ớt

bị nhân loại xâm chiếm, cuối cùng chỉ còn cách chuyển kiếp đầu thai làm người, mới có thể tồn tại nổi, đó là nguyên nhân tại sao loài người mỗi ngày một đông. Vì con người phần đông vừa mới từ các loài cầm thú đầu thai đi lên, chưa kịp gột rửa hết bản tính cũ, khiến thế giới ngày nay đạo đức suy đồi, rất nhiều kẻ mặt người dạ thú, có những hành vi thú tính làm hại lẽ trời. Nhân khẩu tăng mau, nguy cơ thiếu hụt năng lượng của thế giới thường xuyên đe dọa, do đó có nhiều người đề xướng tu đạo luyện tính, để có thể bay hẳn lên cõi thanh, mà tôn giáo thường gọi là cõi thiên đàng, tây phương. Song muốn được vậy tính linh con người phải tuyệt đối thanh tịnh mới có thể đạt tới mục đích đó nổi.

Dương Sinh: Thưa ân sư, a thì ra nguyên nhân là như thế.

Tế Phật: Giờ hãy ghi thêm ấn chứng "Công Trị Trường nghe én nhạn đối đáp về nhân, nghĩa, lễ, trí, tín" vào sách Luân Hồi Du Ký để khai mở hóa độ chúng sinh.

"Học trò của Khổng Tử là Công Trị Trường nghe hiểu được tiếng nói của các loài chim. Có một bữa Công Trị Trường nhàn rỗi dạo chơi ngoài vườn, khi đi tới nhà mát cạnh bờ ao, thấy một con chim nhạn đang đậu bên mé nước. Lát sau lại thấy một con chim én bay tới đậu trên cành cây và cất tiếng hỏi chim nhạn: "Này anh nhạn ơi, mình xa cách nhau đã lâu rồi, giờ đây mới được gặp lại, anh có được mạnh giỏi không?" Chim én hỏi xong, chim nhạn vẫn lặng thinh chẳng thèm trả lời. Chim én thấy vậy vô cùng giận dữ nói: "Anh nhạn thật là vô lễ, tôi chào hỏi anh, cớ sao anh lại chẳng đáp?" Chim nhạn sau khi ngưng một chút bèn trả lời: *"Thụ thượng thiền thanh tiểu. Đường hạ hũng ngữ đê. Thuỷ thanh lưu mạn xuất. Nhân quí ngôn ngữ trì.* Ve bụi tiếng kêu nhỏ, gấu nhà lời lẽ thanh. Nước trong chảy chầm chậm. Người quí nói không nhanh." Chim én nói: "Anh sống nơi bờ cỏ, ăn thóc gạo vương vãi,

miệng lớn cỡ nhỏ, anh với tôi giống nhau, anh chẳng quí hơn tôi điểm nào." Chim nhạn trả lời: "Tôi tuy không quí, song hiểu rõ tam cương tức ba mối quan hệ giữa vua tôi, cha con, chồng vợ. Vua đối bề tôi phải giữ lễ, bề tôi đối với vua phải giữ trung; cha đối với con phải hiền, con đối với cha phải hiếu; chồng phải quí vợ, vợ phải nghe chồng. Thời xưa vua Trụ vô đạo, dân chúng lầm than, về sau vua Võ nhờ có Khương Tử Nha trừ được hôn quân, trăm họ vui mừng dựng nên nhà Chu, triều đại tồn tại được hơn tám trăm năm. Đó là mối quan hệ vua tôi. Xưa có Cam Thế Diễn, làm quan tại triều, dân chúng bị hạn hán ba năm liền. Một hôm đột nhiên trời đổ mưa lớn, vua liền hỏi Thế Diễn: "Trận mưa lớn bữa nay đáng giá bao nhiêu?" Cam Thế Diễn không trả lời nổi, vua giận dữ đuổi Cam Thế Diễn ra khỏi triều, Cam Thế Diễn về nhà, lòng buồn rầu không tả siết, chẳng nói chẳng rằng. Người con trai tên Cam La thấy vậy hỏi: "Thưa cha, có sao cha buồn khổ quá vậy? Xin cha hãy nói rõ cho con được biết xem con có thể giúp cha giải nỗi ưu sầu này chăng? Cam Thế Diễn nói: "Con ơi! vì sớm nay cha vào chầu vua, vua hỏi về việc trời mưa đáng giá bao nhiêu, ngay lúc đó cha không trả lời được, nên vua đã nổi giận đuổi cha về, sớm mai phải vô thưa lại, do đó mà cha buồn khổ." Cam La đáp: "Thưa cha đó là việc nhỏ, xin cha chớ bận tâm ưu phiền." Cam Thế Diễn nói: "Con ơi! sớm mai nếu như cha không trả lời được, tính mạng toàn gia mình khó tránh nổi tội chết, đây chẳng phải là chuyện nhỏ, con có ý kiến về câu trả lời không?" Cam La đáp: "Có sao cha không nói tường cao tưới ướt sũng, đất đầy thấm ướt sâu, hoa trái mọc tươi mầu, vàng bạc trải đầy đất, trận mưa này vô giá." Thế Diễn nghe xong trong lòng vô cùng sung sướng nói: "Con của cha quả là thông minh tài giỏi, phải mẫn tiệp như vậy mới giải nổi mối lo của cha." Sáng hôm sau Cam Thế Diễn vào chầu tâu lên vua: "Bề tôi Cam Thế Diễn vâng lệnh tìm hiểu xem trận mưa hôm qua đáng giá bao nhiêu, giờ bề tôi xin thưa: Tường cao tưới ướt sũng, đất đầy thấm ướt sâu, hoa trái mọc tươi mầu, vàng bạc trải đầy

đất." Nhà vua rất vui mừng nói: "Bữa qua khanh không biết, cớ sao bữa nay khanh lại hiểu?" Cam Thế Diễn tâu: "Bữa qua thần không biết, bữa nay thần biết là vì thần có con trai tên Cam La hiểu được lẽ nầy." Nhà vua rất đỗi vui mừng nói: "Con trai của khanh bao nhiêu tuổi mà trí ớc mẫn tiệp quá như vậy?" Cam Thế Diễn tâu: "Thưa bệ hạ, con trai của khanh mười hai tuổi." Nhà vua hết sức vui mừng liền truyền lệnh dẫn Cam La vào châu. Cam La vâng lệnh vào ra mắt nhà vua, nhà vua hỏi Cam La về việc trị quốc, Cam La tâu: "Thưa, đối với vua và cha, kẻ bề tôi và con phải trung hiếu, là vua là cha phải có lòng từ ái, nước với nhà cũng vậy, vua với cha cũng thế phải tôn sùng đức độ, duy trì trung hiếu, vinh quí không cần mời cũng tới, si nhục chẳng cần đuổi cũng lui." Nhà vua nghe xong cả mừng, đặc cách phong cho Cam La làm thừa tướng. Đó là giềng mối cha con.

Vào thời Xuân Thu Tề Vương tới hội họp tại Lâm Đồng Quan, cũng mười tám nước chư hầu dâng lễ vật, nước Tần dâng cây đàn cổ, nước Ngụy dâng ngọc trừ bụi, nước Sở dâng ngọc soi đêm tối. Tề Vương lấy một cung phi tên là Vô Diệm Thị, trí tuệ tài năng siêu quần, đoan chính hiền đức, diện mạo khôi ngô tuấn tú, lại còn có khả năng dùng đức độ cảm hóa cũng chế phục người khác, mười tám nước cũng tới hàng phục và xin triều cống. Người đời sau xưng tụng là giềng mối vợ chồng tốt đẹp.

Chim én nói: "Đã trình bày xong về tam cương tức ba giềng mối nhưng còn ngũ thường tức năm điều dạy không lúc nào thiếu được." Chim nhạn đáp: "Ngũ thường là nhân, nghĩa, lễ, trí, tín." Chim én hỏi: "Xin giải nghĩa rõ hơn." Chim nhạn đáp: "Người quân tử nghe thấy tiếng kêu than không nỡ ăn thịt, chỉ nhìn sự sống chứ không dám nhìn cái chết, như vậy là có lòng nhân vậy. Nếu chồng chết sớm mà vợ giữ tiết nghĩa, suốt đời không lấy ai, như vậy là có nghĩa. Lớn nhỏ giữ trật tự, lớn cất cánh trước, nhỏ cất cánh sau thành hình chữ nhất tức một vạch thẳng nằm ngang bay trên không mà chẳng rối loạn,

như vậy là có lễ. Khi bay lượn, kêu hót, ngủ nghê ăn uống, luôn ghi nhớ hai chữ sống chết, chăm lo tu tâm hướng thiện, đó là có trí vậy. Xuân đi thu về, đến đi không chậm trễ cũng có thể truyền thư tín, đó là tín vậy. Tôi với các anh không giống nhau vì các anh là hợp đàn, miệng ăn sâu bọ, không có lòng từ bi há còn có lòng nhân sao? Nếu chồng chết sớm, vợ không đợi hết tang đã lấy chồng mới, như vậy là có nghĩa chăng? Ở nơi kèo cột dưới mái nhà người nhìn vợ, nhìn con gái đẹp của họ như vậy là có lễ nghĩa ư? Chỉ biết làm bạn vui chơi cùng trẻ nhỏ, chẳng ngộ luân hồi báo ứng, tu tâm hướng thiện, chỉ lưu luyến gia đình, không biết tu tỉnh há có trí sao? Đi đi lại lại mơ mơ hồ hồ, không rõ thời tiết thay đổi ra sao há còn tín sao? Tam cương ngũ thường đã không hề biết tới, lại còn chẳng chịu sám hối học hỏi là cớ tại sao?" Chim én nghe hỏi xong chẳng thể nói thêm với vã bay đi không lời từ giã.

Chúng sinh nghe xong cuộc đối thoại giữa chim nhạn và chim én chắc hẳn sẽ cảm xúc sâu xa, những điều vừa thuật lại ở trên sẽ mở trí người đời, tam cương ngũ thường là đạo lập thân, là thang lên trời há người ta chẳng học tập sao? Tin rằng mọi cá nhân đều nghĩ tới chuyện làm kẻ lương thiện để được người đời khen, hãy gắng đi lên.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư, kể lại chuyện xa xưa, ngụ ý rất sâu, loài chim còn biết tranh luận, người đời ham chuyện thị phi, bản thân còn dở mã lại thích dạy điều hay lẽ phải, khác nào nhạn én đấu lý vừa rồi.

Tế Phật: *Tục sĩ hỷ hoan thuyết thị phi. Bất tri phản tỉnh muội tâm vi. Vi nhân ưng thủ khẩu trung đức. Miễn đọa điểu thân ngữ loạn phi:* Kẻ tục ham mê chuyện thị phi. Chẳng lo phản tỉnh dạ ngu si. Làm người phải nói điều nhân đức. Khỏi đọa làm chim tiếng loạn bay. Người đời phải tu khẩu đức, để tránh dùng lời nói để hại người, tạo ác nghiệp ngợp trời, tương lai bị đọa làm kiếp chim,

riú ra riú rít, lời nói lẹ như bay, giống như chim anh vũ bị nhốt trong lồng, sống đời khổ sở. Muốn việc phải chu toàn. Bữa nay tạm ngưng cuộc phỏng vấn ở đây, chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dưỡng Sinh: Xin tuân lệnh.....

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI BỐN

GÀ TRỐNG GÁY VỐN VÌ TỤ KHẨU ĐỨC LỪA NGỰA CHỞ NẶNG BỞI TRẢ NGHIỆP TRẦN

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 19 tháng 2 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Nhân kỳ lục súc vượng thành quần
Tử uỷ tam san dụng lực cần
Phụ mẫu thâm tình đa đạm vọng
Sinh tài động vật giá cần cần.

Lung kê hữu thực thăng oa cận
Giả hạc vô lường thiên địa khoan
Phạ tử tham sinh nguyên nhất lý
Thành nhân thụ nghiã nghiệp chướng hoàn.

Dịch

Nhân khi lục súc hợp thành đàn
Ba bữa cho ăn làm việc chăm
Cha mẹ tình thâm thường nhạt nhẽo
Kiếm lời động vật lợi muôn phần.

Gà nhà thực phẩm kề môi miệng
Hạc nội không lường rộng đất trời
Sợ chết tham sinh cùng một lẽ
Tu nhân tích đức nghiệp xa rời.

Tế Phật: Người đời nuôi súc vật đều mong nó sinh sôi nảy nở thành đàn thành lũ, cho nên đã hết lòng hết sức chăm sóc chúng, một là để giúp đỡ công việc canh tác, hai là có thể bán lấy tiền. Cho nên sự hiếu thảo đối với cha mẹ nhiều khi còn thua kém, ngày ba bữa chăm lo đầy đủ, khi đau ốm liền được chạy chữa thuốc thang, nơi ăn chốn ở đều được sửa soạn sạch sẽ hợp vệ sinh. Khi cha mẹ đau ốm con cái liệu có lo lắng bằng không? Người đời nuôi gà, vịt, heo, bò đều mỗi ngày ba lần đúng giờ đúng giấc cho chúng ăn uống no nê, lỡ chúng bệnh hoạn, lập tức mời ngay thú y tới chữa trị, chốn ở được dọn dẹp sạch sẽ, cũng rắc thuốc sát trùng, tất cả được phục vụ chu đáo. Còn đối với cha mẹ nếu như không làm được như vậy hẳn là phạm tội bất hiếu. Do đó những ai trót đã lầm lỗi, phải mau mau phản tỉnh sửa đổi tánh tình.

Con người đều ham sống sợ chết, bị muỗi đốt cũng không chịu nổi, phải đập chết nó bằng được mới thôi. Bị chê bai lòng đau như dao cắt, đùng đùng nổi giận, nhìn nhận loại đều thấy mọi người rất quí trọng sự sống của mình, đó quả là lẽ đương nhiên. Kinh Hiếu có nói: "Thân thể tóc da, nhận từ cha mẹ, không được gây thương tổn, đó là đầu mối của đạo hiếu vậy." Song ngược lại nếu vì quốc gia tận trung, vì dân tộc tận hiếu, hy sinh tính mạng, thì đó là đại trung đại hiếu, hy sinh cái ta bé nhỏ, hoàn thành cái ta to lớn. Một người xả thân có thể cứu nổi hàng vạn sinh linh, cái chết này tuy chết mà không chết, nên gọi là "tái sinh" và linh hồn lên cõi trời, tiêu dao miền cực lạc, ngàn năm dân chúng hưởng hoa đăng cúng. Loài vật nhỏ bé, bị người giết làm thịt cũng là nghĩa cử hy sinh, cho nên người đời phải luôn luôn tỏ lòng biết ơn, chớ cơ lo ăn cho đầy bao tử rồi quên mọi sự. Dưỡng Sinh chuẩn bị lên đài sen.

Dưỡng Sinh: Xin vâng lệnh, thưa bữa nay ân sư hướng dẫn con tới phỏng vấn nơi nào?

Tế Phật: Năm nay là năm gà, chúng ta phải tới trại gà phỏng vấn.

Dưỡng Sinh: Thưa hay lắm..... Ngồi trên đài sen thuận chiều xuôi gió, trong đêm thanh vắng chẳng rõ nhà ai nuôi gà?

Tế Phật: Chúng ta tới trại nuôi gà Thái Bình Hưởng thuộc khu ngoại ô Đài Trung.

Dưỡng Sinh: Chớp mắt đã tới nơi, chuồng nuôi gà thực to lớn. Đêm đã khuya, gà ngủ cả, chỉ còn lác đác ít con đang ăn.

Tế Phật: Những con đó ăn đêm là bởi thói quen, cho nên trong đêm tối vẫn kiếm thấy thực phẩm.

Dưỡng Sinh: Thưa tại sao không nhìn thấy hình dạng người ở nơi chúng?

Tế Phật: Vì muốn giải tỏa sự mê lầm của đời nên thầy mới ra lệnh cho gà giữ nguyên hình, chỉ dùng lời nói của người để đàm đạo thôi, và có làm như vậy mới tăng thêm sự ly kỳ.

Dưỡng Sinh: Thưa, gà có thể nói tiếng người?

Tế Phật: Đương nhiên có thể, ví như khi gà gáy sáng, mọi người nghe thấy đều ra khỏi giường đủ chứng tỏ người đã hiểu tiếng nói của gà.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư dạy rất đúng.

Tế Phật: Hãy coi thầy ban pháp Phật giác ngộ chúng để chúng có thể nói chuyện bằng tiếng người. ...."Gà trống, gà trống cớ sao mỗi sáng người đều gáy?"

Gà Trống: Thưa ngài, con đại biểu cho chuông sớm, vì con phải trả nghiệp nên mỗi buổi mai phải làm công việc kêu mọi người thức dậy. Bởi trời sinh như vậy, chỉ trừ khi bị cúm, cổ ngứa cuống họng đau mới không gáy mà thôi.

Dưỡng Sinh: Quả là có ý nghĩa, không gáy thì chẳng còn cảm thấy khoan khoái. Lai lịch của ngươi như thế nào, có thể tự giới thiệu để chúng sinh được rõ không?

Gà Trống: Thưa, thứ miễn cho tôi được không?

Dưỡng Sinh: Tiếng gáy của nhà ngươi hay lắm, có sao lại chối từ?

Gà Trống: Dẫu không được tha tôi, tôi vẫn xin khai thực. Kiếp trước tôi là người làm ruộng, tính tình ngược ngạo, mỗi khi gặp chuyện bất bình đều lớn tiếng chửi bới, chẳng kể cha mẹ, người lớn tuổi cũng thân bằng quyến thuộc. Sách Tam Tự Kinh của thánh hiền tôi đã không chịu học lại còn dũng lời lẽ bất nhã bài xích. Cha mẹ thường rầy la tôi về tội không giữ phép ngũ luân, tức năm mối quan hệ giữa vua tôi, cha con, chồng vợ, anh em, bạn bè và cho là tôi không được bằng cầm thú, song tôi đã chẳng chịu hối cải lại còn nguyền rủa. Bản tính như vậy thực là khó sửa đổi. Chỉ vì ác khẩu một đời phạm tội với mọi người ở khắp nơi. Sau khi chết Diêm Vương phán đày tôi xuống địa ngục chịu hình phạt cắt lưỡi để rèn luyện lại tính linh tôi, chịu hình phạt xong, chuyển kiếp cho tôi đầu thai làm gà trống, mà gà trống thì bản tính là hay chọi nhau. Bởi không tu khẩu đức, chửi mắng cha mẹ và các bậc trưởng thượng nên phải chuyển kiếp làm gà trống, vào mỗi buổi sớm, lúc trời rạng đông, là phải hả họng gáy, nghển cao mãi cổ, dùng sức hô lớn: "Người đời ơi! thức dậy mau!" Xin chớ bắt chước đời sống của tôi. Hàng ngày tôi báo thức mọi người, để họ trở dậy đi làm, tôi lập đức tạo công như vậy để chuộc tội kiếp trước. Bởi khi xưa

không tôn trọng ngũ luân, nên giờ đây chuyển sinh làm kiếp gà trống, lúc xưa tôi nhìn thấy gà mẹ, mắt hoa lên, không biết là gà mẹ đã sinh ra tôi, chỉ biết tận hưởng tình thương cưng sự chăm sóc của mẹ, bởi vậy người đời mới thường mắng là "quần súc sinh, chẳng giữ luân thường đạo đức." Bị nghiệp lực dẫn dụ, khiến tôi không thể tự chủ, mới có những cử chỉ cũng hành động giống như cầm thú vậy. Hy vọng người đời chăm tu khẩu đức, chẳng thể nói năng bừa bãi, để rồi giống như tôi vào mỗi buổi sáng sớm lại phải đưa cổ há họng gáy o..o... khi đó mới hối hận e chẳng kịp.

Tế Phật: Bị chuyển kiếp làm gà, chịu khổ vì lẽ báo ứng của nhân quả, người chớ buồn rầu tuyệt vọng. Gà có năm đức: đầu có mào là "văn", chân có cựa là "võ", ngón chân có thể đấu là "dũng", sáng sớm có thể gáy là "tín", thấy đồ ăn kêu kẻ khác cũng ăn là "nghĩa". Gà có năm đức này, còn người nhưng ai có nổi? Gà tuy là một trong sáu loài gia súc người nuôi trong nhà, nhưng có nhiều tính tốt, mong người đời coi những đức tính đó là tấm gương.

Dường Sinh: Nghe gà trống thuật lại xong, thật là có nhiều điều răn đời lắm ý nghĩa, không rõ lúc chúng bị bắt đem ra làm thịt cảm giác ra sao?

Tế Phật: Việc này phải phỏng vấn một gà mái khác, đã từng bị chuyển kiếp làm thân gà hai lần. Để thầy điểm hóa trước, sau đó mới có thể nghe gà mái thuật lại kinh nghiệm lúc bị giết cảm giác ra sao?

Dường Sinh: Xin nhà ngươi kể lại cuộc đời đầu tiên bị chuyển kiếp làm gà mái, khi bị bắt đem làm thịt cảm giác ra sao?

Gà Mái: Thưa khó mà thuật lại nổi, vì chỉ mới thoáng nghĩ tới thôi là tôi đã vô cùng kinh hải rồi. Song tôi cũng xin cố gắng hết sức, kiếp trước tôi ở trong trại của một nhà nông, mà hiện

thời người ta thích ăn thịt gà nuôi tự nhiên hơn là gà nuôi bằng thực phẩm chế biến bằng hóa chất. Lúc tôi phá vỏ trứng chui ra, thấy ánh mặt trời, chủ nhân cho ăn gạo trắng, ít lâu sau đó mẹ tôi dẫn bảy anh chị em chúng tôi ra ngoài ruộng kiếm ăn trải hơn nửa năm thì chúng tôi khôn lớn. Một hôm có một người lái gà tới, họ đem theo nhiều chiếc lồng và hỏi chủ tôi có gà bán không? Chủ tôi trả lời: "Có có, song gà nuôi theo cách tự nhiên giá mắc hơn" Lái gà nói:"Đương nhiên, đương nhiên" Thế là mạng sống chúng tôi kể như đã kết liễu từ đây. Lái gà tung lưới bắt, chúng tôi kinh hoàng chạy trốn, song chẳng thể kịp nào do đó bị vướng lưới và bị lái gà bắt bỏ vô lồng. Chủ nhận nhận tiền trong lòng vui sướng, không hề nghĩ tới sự sống chết của chúng tôi. Chúng tôi bị đem ra chợ và lái gà rao với bà bán rau là: "Gà nuôi theo tự nhiên một trăm phần trăm, thịt ăn ngon lắm, không đúng như vậy trả lại tiền." Cứ như vậy từng con một phân tán tới mỗi nhà. Riêng tôi bị một bà mua về, bà ta rất lấy làm sung sướng mua được gà nuôi theo cách tự nhiên. Sau khi đem tôi về nhà liền đun nước sôi, dùng dao sắc cắt cổ tôi, tôi kêu thất thanh cùng giẫy giụa, máu tươi chảy xối xả, lực kiệt dần, bị thảy vào chậu nước sôi toàn thân nóng bỏng, hồn mê, hồn lìa khỏi xác. Khi được hướng dẫn tới âm phủ, vì nghiệp chướng còn phải trả nên tôi lại bị chuyển kiếp làm gà một lần nữa, kiếp này sau khi trả hết tội, sẽ được chuyển kiếp làm người.

Dưỡng Sinh: Nghe lời gà mái thuật lại thực quả là thương tâm, song không rõ những người thích làm thịt gà ăn họ sẽ có cảm nghĩ thế nào?

Gà Mái: Loài người chỉ ăn được thịt tôi mà không ăn nổi hồn tôi. Kẻ giết tôi thì lúc bị giết vì kinh hoàng, linh hồn tôi bay loạn và nhảo tới sau lưng họ. Nếu như sát sinh quá nhiều, các linh hồn chưa chuyển kiếp sẽ bu quanh kẻ sát sinh, thời gian sau, thân hình kẻ đó sẽ bị đồng hóa, nên vẻ mặt và dáng dấp hao hao giống loài vật đã bị họ giết chết.

Dưỡng Sinh: Xin lỗi tạm ngắt lời, những điều vừa trình bày có đúng như sự thực xảy ra không?

Tế Phật: Những điều gà mái trình bày đúng như sự thực, ví dụ như một kẻ cắp sách tới trường, thời gian sau sẽ có dáng dấp thư sinh, kẻ buôn bán có dáng dấp thương gia, kẻ làm ruộng có dáng vẻ nông phu, kẻ làm việc chân tay cơ dáng vẻ công nhân, đồ tể thân xác mang mùi tanh tưởi. Thân mẫu thầy Mạnh Tử phải dời nhà ba lần là muốn con mình được sống gần trường học, làm quen với tính hiếu học. Chơi với kẻ đánh bạc, sau sẽ trở thành người ham mê đỏ đen, giao du với người hiền sẽ trở thành lương thiện. Đó là tác dụng của sự thói quen bị nhiễm, tâm tính và hình dáng dung hòa, thường thân cận thánh Phật tâm sẽ thành tâm thánh, mặt sẽ thành mặt Phật, muôn sự cũng một lẽ cả.

Dưỡng Sinh: Câu nói: "Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng" quả là có ý nghĩa. Gà mái này, còn kẻ ăn thịt gà thì sao?

Gà mái: Trình độ sinh hoạt của loài gà tuy có liên hệ với sự tiến bộ của văn minh loài người, song về vệ sinh, ăn uống, chốn ở đều trong phạm vi một cái chuồng, nên mắc bệnh cúm rất nhiều, vì vậy mà thân thể bị nhiễm đầy chất độc của bệnh cúm. Bởi hình thể khác biệt, đau ốm không nói được, không thể chạy chữa thuốc thang, nên đành mang bệnh trong mình, song người đời lại thường dùng thịt đó nấu thức ăn, tưởng là ngon không ngờ rằng ăn thứ đó là mang bệnh vào thân. Tôi không đủ năng lực kêu gọi loài người đừng ăn thịt loài gà, chỉ mong rằng khi ăn thịt, phải chú ý tới vấn đề vệ sinh, tục ngữ có nói: "Bệnh tòng khẩu nhập" bệnh vào từ miệng, nếu như thích ăn gà, nghe nói ăn gà bệnh mà không ghét chúng tôi thì là điều hay lắm.

Dưỡng Sinh: Gà mái nói rất thành khẩn, trong kinh sách thường nói: "Ăn tám lượng, trả nửa cân." Há chẳng đúng với những điều vừa trình bày ở trên sao?

Gã Mái: Thưa tôi không dám nghĩ như vậy, song ăn thịt nhiều thì có hại, đó là sự thực. Có khi không chỉ trả nửa cân, mà còn phải trả cả mạng sống, thì biết nói sao đây? Nhiều người ăn đủ mọi thứ thịt, chất mỡ thừa nhiều, độc chất chứa lắm, máu bị nhiễm trược, có thể bị trúng phong, cao áp huyết, ung thư, cuối cùng các thứ thuốc không còn công hiệu, há chẳng phải là đền mạng sao?

Tế Phật: Đúng như vậy, người xưa ít có cơ hội ăn thịt, hiện tại đời sống vật chất cao, bữa ăn nào trong ngày cũng có thịt, vì ăn quá nhiều, dinh dưỡng quá tốt, do đó mà cái họa của bệnh giầu có của loài người càng ngày càng nhiều, các bác sĩ lắm khi đành chịu bó tay.

Dưỡng Sinh: Xin ân sư điểm hóa cho con gã nhỏ này, giúp ký ức nơ nhớ lại được, để con phỏng vấn.

Tế Phật: Được, ta ban pháp Phật....."Gã con, ngươi mới lìa đời, hãy mau khai rõ tại sao kiếp trước không tu để tới nỗi bữa nay phải sống trong lồng này?"

Gã Con: Kiếp trước tôi là đứa trẻ bất lương, hằng ngày không chịu làm ăn lương thiện, chỉ say mê hút sách, lập bè kết đảng, trộm cướp, sách nhiễu cũng để hầu bóp cổ những kẻ hiền lương ở khắp nơi. Năm năm trước đây, vì đánh cướp tiền bạc ngay trên đường phố, bị cảnh sát bắt, đưa ra tòa lãnh án tử hình. Sau khi chết linh hồn bị quỉ Hắc Bạch vô thường áp giải xuống địa ngục, Diêm Vương xử hình phạt phải chuyển kiếp làm năm đời gã vã vì mới đổi đời nên tất cả còn mơ mơ hồ hồ. Hiện tại phải sống trong trại gã này cũng là một hình phạt, thôi thì tới đâu hay tới đó, tôi chẳng còn biết nói gì hơn.

Tế Phật: Làm người mà đe hầu, siết cổ kẻ khác thì sẽ bị quả báo. Tuy nhiên Diêm Vương đã sớm cho người đầu thai, cũng được sống qua ngày trong lồng sắt này, vậy phải gắng tu đi.

Dưỡng Sinh: Đây là loại gà nuôi bằng thức phẩm chế tạo sẵn, mỗi ngày ba lần được chủ nhân đưa tới tận miệng cho mà ăn, thực là sung sướng, giống hệt như được nhân loại cung phụng vậy. Loại gà này vì bị nghiệp quả ác báo nên mới tới đây, sau khi nuôi lớn chủ nhân sẽ bán cho các lò thịt, theo lý mà nói như thế là tự chuốc hình phạt quả báo, chứ chẳng riêng trách người đời ham sát sinh.

Tế Phật: Hãy tạm đơn cử một trường hợp điển hình, thí dụ như có một kẻ thiếu nợ mình, mình không thể giết kẻ đó để đòi nợ, mà phải nhờ luật pháp giải quyết, hoặc dùng phương pháp của pháp luật để đòi. Thánh Phật là nền tảng của tình nghĩa, nhân đức, không nỡ nhìn cảnh sinh linh bị hại, như đối với kẻ tàn ác vẫn đem lòng thương xót vậy. Vì đối với kẻ tu đạo, phải nuôi dưỡng lòng nhân từ, giữ nguyên linh thanh tịnh, ăn thịt những loài gia súc mà nó mang tội, vô hình trung tính linh của mình bị tính linh tội lỗi của nó làm ô nhiễm, ảnh hưởng tới công trình tu đạo. Hơn nữa ăn chay cơ thể tiết dục, tĩnh tâm, giúp ích cho sự tu đạo rất nhiều. Cơ thể máu thịt của súc sinh ô trược, tính linh dơ bẩn, ăn vào dục nhiều, thần tối. Cho nên tự cổ chí kim, phàm những kẻ tu đạo đều chủ trương ăn uống đạm bạc để tiết dục, đó là tất cả nguyên do.

Dưỡng Sinh: Thưa, thì ra là như vậy.

Tế Phật: Từ xưa tới nay, những kỳ tích hiển hóa của loài cầm thú có rất nhiều, thầy tạm kể chuyện "Cư sĩ họ Bàng đêm nghe lừa ngựa nói chuyện với nhau về nguyên nhân tiền kiếp, sau này giác ngộ tu đạo" Ân chứng này nên viết vào sách Luân Hồi Du Ký.

Vào đời nhà Đường, (618-907) tại phủ Tường Châu, huyện Hành Dương có một vị cư sĩ họ Bàng, tên Uẩn, tự Huyền Chúng, gia đình giàu có, dòng dõi thư hương, từ bé đã lãnh hội diệu pháp, lập

chí mong giác ngộ chân lý. Lúc đầu thọ pháp thiền sư Thạch Đầu, sau lại nhập cửa đạo thiền sư Mã Tổ. Từ đó tâm tính liễu ngộ, thông suốt lý chân không. Bàng Công ngày thường là người thường xót kẻ cô quả nghèo khó, chuyên thi ân bố đức, tận lực cứu cấp kẻ hoạn nạn cùng khốn. Vào thời đó có hai vị thương gia, tính chuyện kinh doanh mà không có vốn, bèn lại nhà Bàng Công hỏi mượn một ngàn lượng bạc. Bàng Công vui vẻ cho mượn, thương gia tính mang của đó đi để doanh thương, song quá nặng nề không thể nào mang đi nổi, Bàng Công liền cho thêm hai con lừa và ngựa giúp. Trên đường đi, lúc nghỉ chân dưới một gốc cây, hai thương gia đó bàn bạc với nhau rằng: "Bàng Công quả là người có từ tâm, lại còn không bắt mình làm giấy nợ, như vậy mình có thể đoạt luôn, không trả lại." Nói xong thì con lừa liền trả lời bằng tiếng người là: "Kiếp trước tôi có mượn của anh ba thùng lúa, rồi tôi quỵt luôn không trả, kiếp này tội bị làm thân lừa chở nặng đi ba chục dặm đường, để hoàn lại món nợ mà tôi đã thiếu anh. Nợ của anh tôi đã trả xong bây giờ xin kiếu anh tôi về." Hai thương gia nghe lừa nói vậy, hết sức kinh ngạc, liền vội vàng đem bạc trả lại, Bàng Công lấy làm lạ bèn hỏi: "Cớ sao trả lại bạc?" Hai thương gia bèn thuật lại chuyện lừa nói tiếng người, cùng tả lại kinh nghiệm phải chuyển kiếp để trả nợ, và còn nói thêm với Bàng Công rằng: "Chúng tôi sợ rằng kiếp sau chính mình lại bị như vậy, do đó xin trả bạc lại ngài." Sau đó hai thương gia cáo từ ra về.

Bàng Công tới tối xuống chuồng lừa và ngựa thăm quả nhiên nghe tiếng lừa và ngựa thảo luận với nhau về việc kiếp này bị đầu thai làm thân súc sinh để trả nghiệp, bèn ngửa mặt lên trời than: "Ta vốn tưởng giúp người, không ngờ lại gây lụy cho người!" quả là giác ngộ thâm sâu. Ít lâu sau bèn đem hết tiền bạc của cải trong nhà lên một chiếc thuyền, chuẩn bị xong cho thuyền chạy ra khơi, khi thuyền rẽ vào một nhánh sông ở Hán Dương, đột nhiên có năm trăm tên cướp biển ào tới muốn cướp đoạt hết số bạc của Bàng Công. Bàng

Công liền thuật chuyện hai thương gia mượn bạc, và lừa trả nợ kiếp trước đã vay cho chúng biết. Bọn cướp biển nghe xong vô cùng kinh hãi, trong lòng hết sức hối hận, nói: "Chúng con nguyện xuất gia tu hành, thề theo ngài trì trai tu đạo." Bàng Công bèn đem hết bạc tặng cho chùa, để mua đồ chay cho năm trăm người ăn mà tu hành. Về sau những người đó tu thành năm trăm vị la hán nổi danh.

Bàng Công bỏ giàu vui nghèo, con gái lãm việc tay chân sống qua ngày, con trai cầy ruộng nuôi thân, vợ chồng Bàng Công cùng hai con đều phát tâm tu hành. Bàng Công độ được năm trăm chúng sinh, lòng trần đầy sung sướng, ngày đêm càng gắng tu luyện thêm, thọ bổ đề quả vị viên minh, được thăng cõi vô sinh vô diệt. Về sau toàn gia quyến cũng đều tu thành chính quả về cõi tây phương cực lạc. Người sau có thơ khen ngợi rằng: *Hảo tại hồi tâm hướng thiện tu. Tá tiền phụ bản tác lư ngưu. Tâm trung tàng độc nan đào khổ. Vô nghĩa tiền tài mạc đắc cầu:* Quí ở hồi tâm hướng thiện tu. Mượn tiền phụ gốc kiếp trâu bò. Dạ còn chứa độc đời đau khổ. Tiền của tham lam bỏ phứt đi.

Chúng sinh đã nghe những lời tự thuật về nhân quả kiếp trước của lũ gã, lừa, ngựa, chắc hẳn phải tin nơi thuyết nhân quả báo ứng là có thực. Do đó phải giác ngộ quay về chính đạo, thành thực tu hành mới tránh khỏi đi vào đường bất chính, đọa lạc trầm luân ác đạo. Bữa nay tạm ngưng cuộc phỏng vấn ở đây, chúng ta chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dưỡng Sinh: Xin tuân lệnh.....

Tế Phật: Đã tới Thánh Đức Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

THẠM DÂM HIẾU SẮC CHUYỂN KIẾP LÀM HƯỜU NÚI CỎ BIẾC RỪNG SÂU THANH TỊNH CHUỘC LỖI XƯA

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 7 tháng 3 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Thâm sơn hoạt hữu thiên niên thụ
Thế thượng nan phùng bách tuế nhân
Tử trúc vô trần quan tự tại
Bồ đề biến bố tính thiền chân.

Dã lộc phi bôn lục thảo nguyên
Thanh sơn vi bạn tác gia viên
Tiên nhung đại bổ hòa đơn dược
Tự oán phong lưu dục đoạn hồn.

Dịch

Núi sâu cây thọ hàng ngãn tuổi
Kẻ tục trăm năm khó sống còn
Trúc tía sạch trong nhìn thực tại
Bồ đề giữ vẹn tính trời ban.

Hươu rừng đùa giỡn cỏ xanh rờn
Bầu bạn cửa nhà ấy núi non
Thuốc bổ sừng nai bồi dưỡng thận
Phong lưu chán ghét táng linh hồn.

Tế Phật: Khoa học tiến bộ, ngành y dược phát triển, rất nhiều chuyên gia ngày đêm gia sức nghiên cứu, làm cách nào để cơ thể giúp nhân loại cải lão hoàn đồng, sống lâu trăm tuổi. Kỹ thuật chỉnh hình càng ngày càng tinh vi, nào như lột da mặt, cấy da non, nhờ vậy mà con người có thể giữ gìn được cơ thể trẻ đẹp lâu. Song dầu sao thì cũng

chỉ duy trì được làn da phẳng phiu, còn tuổi thọ trăm năm cũng rất hiếm. Trong chốn rừng sâu, cây cao đụng mây trời, không cần người chăm bón, coi sóc mà vẫn chống chọi nổi gió mưa, giông bão không hề ngả nghiêng xiêu đổ, tồn tại cả mấy ngàn năm. Đó chính là nhờ gốc rễ vững chắc, kiên trì đứng ngay ngắn, tỏ tức chẳng dời một bước, sinh ở đâu chết ở đó, tuân theo sự vận hành của tạo hóa và trời đất, nghiễm nhiên sống thọ nuôi dưỡng được cá tính tự lập kiên cường; không có cảnh chiến tranh chém giết cùng tính dục tự hủy hoại mình như loài người, nên mới có thể sống thọ bao ngàn năm, và được gọi là cây thần. Người đời nghiện cứu đồ ăn kỹ càng, y phục tìm tòi mới mẻ, đa dẻ mặt mày giữ gìn cẩn thận, thuốc thang bổ béo mỗi ngày dùng một loại song vẫn chẳng thể sống tới hai trăm tuổi là tại sao? Theo ta thấy thì người đời quá cực nhọc, nên chẳng thể giữ vững được số phận. Bữa nay ta hướng dẫn Dưỡng Sinh đi tìm câu trả lời cho vấn đề này.

Dưỡng Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.....

Tế Phật: Đây là vùng núi A Lý thâm sâu. Bữa nay mình tới phỏng vấn hươu rừng.

Dưỡng Sinh: Bốn bề núi sâu không thấy khói bếp nhà người, chỉ thấy phía trước có bốn con hươu núi đang nằm nghỉ ngơi. Thưa ân sư, làm cách nào để phỏng vấn được đám hươu kia?

Tế Phật: Để thầy ban chút pháp giúp bản tính chúng thức tỉnh: "Hươu núi ơi, đừng ngủ nữa hãy dậy đi, thợ săn tới kìa, chạy mau đi..... ha ha." Con thấy hươu núi nghe lời thầy như chợt tỉnh choàng giấc mộng, đứng phắt lên định bỏ chạy. Song trời tối đen như mực, chạy đi hướng nào? Thấy phóng hào quang Phật, hươu thấy ánh sáng, chắc chắn tiến lại phía ta.

Dưỡng Sinh: Hươu núi nghe lời ân sư nói, quả nhiên thấu hiểu.

Tế Phật: Pháp Phật vô biên, lời nói của ta, đối với người tuy không khác, song lời Phật, lời pháp mỗi tiếng rung chuyển con tim mãnh liệt, hươu nghe tự nhiên lãnh hội được. Lời nói của Tiên Phật là lời nói thực, nói đúng, Tiên Phật dùng loại ngôn ngữ tâm linh thuyết pháp với mọi loài chúng sinh, nên khi nghe tất cả đều hiểu rõ.

Dường Sinh: Quả thực là linh diệu quá mức. Chúng sinh hình thể khác nhau, song tính Phật ngang nhau, có một số động vật còn có thể biết tính người, nghe lời chỉ dạy của người, ngược lại đời có lắm kẻ chẳng chịu nghe lời khuyên bảo tốt lành của Tiên Phật, cứ hành động ngang ngược tối tăm. Bởi vậy mới rõ thế giới tâm linh có ngôn ngữ cùng tính Phật bình đẳng chung.

Tế Phật: Dường Sinh nhận xét rất đúng. Con có thể phỏng vấn hươu núi được rồi.

Dường Sinh: Xin ân sư điểm hóa giúp hươu ghi nhận để tiện phỏng vấn.

Tế Phật: Vừa rồi thầy đã ban chút Phật pháp, giờ điểm hóa thêm để nâng cao nguyên linh giác ngộ của hươu. "Hươu núi nhìn rõ tay ta, tay Phật điểm tâm Phật, tay Phật mở cửa Phật, tay Phật độ chúng sinh, tay Phật diệt ma chướng, tay Phật nắm tay Phật, người và ta cũng thành Phật. Hươu vốn là của báu chốn núi sâu, tính thuần dường, sống ở núi xanh trời đất là nhà, tu thân tự yêu, thân gồm kim đan, chạy nhảy như bay, phấp phới muốn thành tiên, loài thú tiên, thú tiên, sớm hiểu nguồn cội....."

Dường Sinh: Ân sư dùng quạt bồ quạt trên đầu mỗi con hươu, đột nhiên thấy trên đầu hươu núi có một luồng ánh sáng xanh, không rõ nguyên nhân tại sao?

Tế Phật: Hươu núi từ khi sinh ra tới nay, chuyên sống giữa cảnh núi xanh nước biếc. Cỏ là tinh hoa của đất, nước là suối của trời. Tới lui

qua lại trên đất rộng, hưởng thụ tinh anh của mặt trời mặt trăng tỏa chiếu, hàm dưỡng thân thể thuần dưỡng, bây giờ thầy ban pháp giúp linh khiếu của hươu khai mở cho nên mới thấy luồng khí tía bay lên.

Dưỡng Sinh: Quả là thần diệu, đạo hạnh của hươu núi thực là thâm hậu.

Tế Phật: Dưỡng Sinh có thể bắt đầu cuộc phỏng vấn hươu núi.

Dưỡng Sinh: Thưa vâng. Xin hỏi đời sống của hươu ở trong núi sâu như thế nào?

Hươu Núi: Thưa vị là ai? tại sao lại đập đầu tôi? hiện thời chân tôi đứng không vững, có cảm giác muốn bay bổng lên không.

Dưỡng Sinh: Tôi là thánh bút Dưỡng Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, còn đây là sư phụ Tế Phật, ngài phụng chỉ hướng dẫn tôi soạn sách Luân Hồi Du Ký, bữa nay trước tiên đến đây phỏng vấn, xin chớ ngạc nhiên kinh dị.

Hươu Núi: Thưa, à thì ra nguyên nhân là như vậy, đức Phật Sống Tế Công đã ban pháp khai mở linh khiếu cho, thực là ân đức vô lượng, chúng con xin cúi đầu lạy tạ.....

Tế Phật: Miễn lễ, hãy mau mau trả lời những câu hỏi của Dưỡng Sinh.

Hươu Núi: Xin tuân lệnh, Dưỡng thiện sĩ hỏi nãy có hỏi về cuộc sống ở đây như thế nào? giờ đây xin thưa rằng: "Từ khi lọt lòng mẹ tới nay, ngày đêm làm bạn cùng núi xanh, ăn cỏ non, uống nước suối, tắm gió mát, có nhà ở nơi khu rừng đầu núi, hoàn toàn sống theo tự nhiên. Vì thợ săn đào hầm giăng bẫy nên thường bị hại, phải dời vào ở chốn núi sâu, song vẫn không được yên tâm, thường xuyên sợ hãi, rất muốn được tự do, sống cuộc đời

an cư lạc nghiệp, hết còn bị loài người khinh rẻ là giống thú nhỏ bé cùng yếu đuối. Dưỡng Thiện sĩ có thể xin với thợ săn để chúng tôi được sống yên ổn không? Thợ săn luôn luôn ham thích đuổi bắt chúng tôi, bởi vậy chúng tôi thường bị sát hại thực là tàn nhẫn!

Dưỡng Sinh: Tôi rất cảm thông với hoàn cảnh đáng thương này, sẽ cố gắng hết sức mình, song tôi cũng khuyên một điều là phải ráng giữ mình. Ngoài những điều vừa kể trên, đời sống của hươu núi còn có những khó khăn nào khác?

Hươu Núi: Chúng tôi không có đôi tay, chỉ biết dùng cặp sừng để tự bảo vệ, do đó vô cùng bất tiện, chỉ vì kiếp trước thật đức, tham dâm, cướp đoạt tiền tài, hút máu kẻ khác, bởi vậy sau khi thác bị chuyển kiếp đầu thai làm loài hươu núi.

Dưỡng Sinh: Có thể kể lại những việc làm quá khứ một cách xác thực, hầu tạo một tấm gương giúp người đời soi tỏ sợ hãi không dám phạm vào những điều lỗi lầm chăng?

Hươu Núi: Thực quả tôi không còn mặt mũi cùng can đảm thuật lại những lỗi lầm kiếp trước.

Tế Phật: Chớ có chối từ, hiện tại mặt người mọc đầy lông, tối tăm vô kể, nếu can đảm thuật lại những hành động trước kia tức là tạo công chuộc tội thì có thể khôi phục lại được bộ mặt vốn có sẵn khi xưa.

Hươu Núi: Thưa, con xin tuân lệnh. Kiếp trước tôi là một người đàn ông, tính ham nữ sắc, hại biết bao đời con gái, đại khái đã từng gian dâm với ba cô gái còn trinh, hai bà quả phụ, cùng ba cô gái nhà lành, còn gái giang hồ thì đếm không hết. Đã ham sắc lại còn lừa đảo tiền tài, suốt ngày suốt đêm vùi thân nơi chốn nhà hàng tửu điếm, tiêu phí biết bao tiền bạc của phụ nữ, sống hoang đàng suốt đời như vậy, tới lúc tuổi già sức cùng

lực kiệt, bệnh phong tình hoành hành dữ dội nên hồn phải lìa xác. Sau khi chết bị Minh Vương xử phạt, lãnh hai mươi năm khổ nhục hình, sau đó mới được chuyển kiếp đầu thai làm loài hươu nai để giải trừ nghiệp ác. Ước mong người đời chớ học đòi tính hiếu sắc tham dâm, lừa đảo tiền tài thất đức, để ngày nay không được làm kiếp người ăn thực phẩm cao lương mỹ vị, mà phải ăn cỏ, ăn lá cây mặc dù còn ý niệm về nữ sắc, song sự giao hợp lại tùy thuộc vào tiết mùa, bởi vì tinh khí bị rút ngược lên đầu, biến thành chất vôi lâu ngày đông cứng hóa thành cặp sừng, trở nên loài thú có lông có sừng, nội tâm đau khổ không lời nào tả hết.

Tế Phật: Người kiếp trước tham dâm, hiếu sắc, kiếp này chịu khổ. Tinh khí thần của người phải dồn hết lên đầu nuôi dưỡng cặp sừng non, nên người đời mới ham cắt sừng đó để làm thuốc bổ, cắt bộ phận sinh dục để làm đồ ăn bổ thận. Kiếp trước người quá ham sắc, cho nên kiếp này gốc dâm đó bị cắt thiến để đền tội. Cũng may, nhờ ở nơi thâm sơn cùng cốc nên người chẳng thể trở lại chốn ăn chơi, sống đời đàng điếm. Hiện giờ chỉ còn được ăn cỏ núi, uống nước suối, thưởng thức hương thơm các loài kỳ hoa dị thảo. Hãy chăm lo tu tâm dưỡng tính tránh đi lại vết bánh xe cũ.

Dưỡng Sinh: Hươu núi nghiệp quá nặng mà kiếp này còn được đầu thai làm giống thú nơi chốn núi sâu tu đạo thì kể như là hết sức may mắn. Hươu núi ơi! Chớ có trách trời oán người, chỉ nên tự ăn năn về sự lầm lỗi của mình, người đã thành thực kể lại những việc làm đầy tội lỗi của kiếp trước để làm gương khuyên răn người đời, chắc chắn sau khi mãn kiếp sẽ được đầu thai trở lại làm người.

Hươu Núi: Xin cảm tạ Dưỡng Thiện Sinh đã rủ lòng thương mà chỉ bảo, nếu như kiếp tới được đầu thai làm kiếp người, tôi nhất định sẽ làm người lương thiện, tuyệt đối không dám tái phạm những lỗi lầm kiếp trước.

Tế Phật: Đã biết hồi tâm chuyển ý, đợi tới phút được chuyển kiếp, ta sẽ tới cứu độ. Dưỡng Sinh có thể phỏng vấn thêm hươu núi khác.

Dưỡng Sinh: Thưa vâng, này hươu núi kia, vừa rồi hẳn đã nghe rõ cuộc đối thoại, vậy cảm tưởng của ngươi thế nào?

Hươu Núi: Thưa trước hết xin cảm tạ đức Phật Sống Tế Công đã điểm hóa cho chúng con. Vừa rồi được nghe cuộc đối thoại, tự cảm thấy hổ thẹn muôn phần.

Dưỡng Sinh: Ngươi chớ sợ lỗi lầm, chỉ sợ chẳng dám nhận lời. Nếu như đã biết lỗi, thì ngươi có thể thuật lại những hành động sái quấy của kiếp trước không?

Hươu Núi: Thưa, tôi xin thuật lại quãng đời đã phạm tội để khuyến mọi người tránh những lỗi lầm như tôi, hầu đời sau khỏi bị đọa lãm kiếp thú. Tôi sinh ra đời vốn là kẻ tài ba lẳng mạn, nên khi thấy một phụ nữ ở cạnh nhà có chút nhan sắc liền khởi tà ý, trước kiếm cách làm quen, sau đi tới chuyện gian dâm. Củi khô lửa bốc, tình gian cháy mạnh, vì nghĩ bỏ chút cực nhọc rồi sẽ mãi mãi an nhàn, nên đã tìm đủ mọi cách để kiếm cho ra loại thuốc liệt dương lén cho chồng nàng uống phải, để nàng bỏ hẳn chồng mà lấy tôi, tâm tôi rất đỗi vui mừng khi chiếm đoạt được nàng, kể từ đó sống gắn bó như keo sơn. Về sau chồng nàng biết rõ được sự tình vô cùng oán hận, song cũng chẳng thể làm gì được tôi, cuối cùng chỉ biết tối ngày uống rượu say mèm trở thành điên điên khùng khùng. Một bữa vì quá say đi đường bị xe đụng chết, khi xuống tới địa ngục, oan hồn tố cáo tôi về tội đánh thuốc liệt dương cùng cướp vợ y, xin được báo thù, và Minh Vương đã cho phép. Vì vậy có một bữa tôi lái xe cho vợ tôi đi qua khúc đường mà ngày trước y gặp tai nạn, tự nhiên tinh thần tôi hoảng hốt, xe lạng qua lạng lại, bị hai xe phía sau phóng quá nhanh tránh không kịp đâm vào xe tôi, khiến cả hai

vợ chồng tôi đều thác. Sau khi chết qủi hắc bạch vô thường áp giải vong hồn tôi xuống địa ngục, Minh Vương vô cùng tức giận, kết án tôi nặng nề, sau khi thi hành hình phạt xong, bị đầu thai làm kiếp hươu núi, còn vợ tôi phải đầu thai làm gà mái, mỗi kẻ một ngả. Nay nhờ đức Phật Sống Tế Công điểm hóa, hy vọng tôi có thể siêu thăng. Câu chuyện tôi vừa thuật trên đây mong người đời chớ có coi thường, phải lấy đó làm gương mà tránh, để ngày sau khỏi dẫm lên vết chân cũ của tôi.

Dưỡng Sinh: Nhân quả báo ứng quả là đáng sợ. Thưa ân sư tại sao trên đầu hươu núi lại có ánh sáng tỏa ra?

Tế Phật: Con hỏi hươu núi sẽ rõ.

Dưỡng Sinh: Này anh hươu núi ơi, tại sao trên đầu anh lại có ánh sáng tỏa chiếu?

Hươu Núi: Thưa, tôi là hươu mẹ, không phải hươu cha, kêu như vậy khiến tôi mắc cở vô cùng.

Dưỡng Sinh: Chị hươu núi này, tôi thấy chị thành thực lắm đấy, quả là có công tu dưỡng khác hẳn các bạn cùng loài, xin cho tôi được rõ nguyên nhân tại sao trên đầu chị lại tỏa ánh sáng như thế kia?

Hươu Núi: Thưa, kiếp trước tôi xuất gia làm đệ tử chốn cửa thiền, nhưng vì động phàm tâm không giữ nổi giới đã phạm tội dâm, sau khi chết bị đầu thai làm hươu núi, song vẫn cố gắng tu để giải nghiệp. Kiếp trước tôi trót lỡ lầm phá giới, song tính Phật vẫn còn, nên đã sám hối tu đạo sửa lỗi lầm, để thành chánh quả. Tuy phải đầu thai làm kiếp hươu núi tôi vẫn trước sau một lòng giữ mình tinh khiết. Mỗi buổi sáng sớm đều leo lên sườn núi cao, nhìn mặt trời mọc để hưởng ánh bình minh. Ban đêm cũng làm như vậy để hưởng ánh trăng, hy vọng hấp thụ được nguồn ánh sáng của hai vầng nhật nguyệt, để bổ túc cho nghiệp chướng thân thể tật

nguyền. Ăn cỏ non, uống nước suối chay tịnh để tu đạo, tự rèn luyện để hóa giải nghiệp chướng. Vì tích tụ được năng lượng của mặt trời mặt trăng nên thân mình đầy ắp linh khí, nhờ vậy đức Phật Sống Tế Công mới vừa điểm hóa, khai mở bộ đầu nên ánh sáng nhật nguyệt ẩn tàng đã lâu, đột nhiên phóng ra. Mong người đời hấp thụ thật nhiều ánh sáng mặt trời mặt trăng, dưỡng khí trung chính trong bản thể, hấp thụ khí thiêng trời đất, chịu hành xác công phu tu đạo, đều được giúp đỡ lớn lao.

Dưỡng Sinh: Hươu núi cũng biết tu đạo, thực quả không thể nào tưởng tượng nổi.

Tế Phật:

Dã lộc sơn trung luyện diệu công
Hoàn tinh bổ khí hữu thần phong
Điều âm tá nhật siêu công quả
Mẫu tính thân khu chuyển tác công.

Rừng sâu hươu núi luyện công phu
Bổ khí dưỡng tinh sức lớn to
Nghiệp chướng nhờ trời trừ sạch hết
Tánh cô thành cậu hết âu lo.

Cầm thú còn biết tu đạo, còn có thể thoát thai hoán cốt để thành chánh quả. Nghe hươu núi tự thuật xong, mới thấy là được làm kiếp người tu đạo rất dễ, chúng sinh mau mau quay đầu vào bờ, chớ có đắm chìm trong biển ái dục. Vì đường luân hồi dài vô tận, kiếp nào mới có thể gặp được chánh pháp để mà tu đạo lớn? Bữa nay tạm ngưng cuộc phỏng vấn tại đây. Dưỡng Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dưỡng Sinh: Thưa vâng lệnh.

Tế Phật: Đã tới Thánh Đức Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

KHỈ NÚI NHẢY NHÓT LANH LẸ NHƯ KẺ TRỘM CÂY TO GIÓ THỔI LẠNH LẼO THAN VÔ TÀI

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 27 tháng 4 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Tuế nguyệt vô tình ứng tảo tu
Huyền quan thả hướng tỉnh trung cầu
Thiên khai phổ độ cầu chân đạo
Ngoạn thạch hoài ân diệc điểm đầu.

Vi bối luân thường tức tội nhân
Phật tiền sám hối hảo tu chân
Vô minh già trú quang minh lộ
Tỉnh thủy liễu chi tẩy tục trần.

Dịch

Năm tháng vô tình phải sớm tu
Cửa thiền thanh tĩnh hướng tâm cầu
Trời cao cứu độ ban chân đạo
Đá dốt mang ơn cũng cúi đầu.

Phản bội luân thường tức tội nhân
Ăn năn cũng Phật gắng tu chân
Tối tăm che phủ đường quang sáng
Giọt nước cành dương rửa bụi trần.

Tế Phật: Cơ câu "Người thời nay không trung hậu bằng người thời cổ, song chữ "cổ" hay ở điểm nào? Phải chăng vì chữ cổ (古) ghép bởi chữ thập (十) cùng chữ khẩu (口) nên ta phải hiểu chữ thập (十) là cây thập tự giá, tượng trưng cho đức hy sinh cao cả, cho đạo quân tử trung trinh. Người đời nay không trung hậu bằng người đời xưa, có

nghĩa là người đời nay không mang thập tự giá, do đó chẳng ngại muôn ngàn con mắt ngó nên hiện tại rất ít người giảng nhân nghĩa, thuyết đạo đức. Trào lưu mới tuy rất tốt, song nếu người đời bỏ hết cũ hoàn toàn theo mới thì chẳng thể được nào. Việc ăn mặc, trú ngụ, đi lại có thể theo mới, còn nếu như tuổi trẻ mà nếp sống tình cảm lại theo thói lập dị, nói năng lố bịch tới khi thái quá sẽ không còn hòa ứng nổi với đời và sẽ trở thành kẻ táng tận lương tâm. Muốn chữa trị căn bệnh băng hoại tâm hồn này chỉ còn cách đem xử tử họ mà thôi, còn không cũng chẳng còn hy vọng hồi sinh nổi. Khoa học kỹ thuật phát triển, có thể giúp đời sống vật chất của nhân loại cao hơn, sự kiện này rất đáng mừng, song đời sống vật chất càng tiến bộ thì đời sống tinh thần lại càng thoái lui. Các nhà khoa học vắt tim nặn óc, khám phá mọi bí mật của vũ trụ để mong cải thiện đời sống của con người, đời sống đạo đức của con người bị chìm đắm, thì lại bó tay. Sở dĩ bệnh ham muốn vật chất hoành hành là do ảnh hưởng của văn minh khoa học kỹ thuật gây nên, muốn chữa trị căn bệnh này thì cần phải có tôn giáo, bởi vậy mà tôn giáo và văn minh vật chất mới trở thành hai đối cực cùng tồn tại trong vũ trụ, cùng đi chung mà không phản bội nhau cả hai cùng có một mục đích là đưa nhân loại tiến hóa cao đẹp hạnh phúc hơn. Song vì nhân tính đã bị nhiễm dầu nhờ của máy móc, mà rửa bằng nước thì chẳng thể nào sạch nổi. Bao cảnh thiên nhiên bị ô nhiễm hủy diệt, chỉ còn trông chờ ở tôn giáo tiến hành công tác cứu chữa. Thế mới biết cả khoa học lẫn tôn giáo đều cần cho nhân loại, để tu bổ sửa chữa những sai lầm.

Dường Sinh: Thưa ân sư dạy rất đúng. Muốn chữa trị bệnh "Người đời nay không trung hậu bằng người đời trước" chỉ còn cách duy nhất là tìm về với Phật Thánh Tiên xưa.

Tế Phật: Ha ha! Ta là kẻ đại cổ lỗ há chẳng đúng sao! Nghĩ cũng thật nực cười. Thôi thầy trò mình chuẩn bị lên đài sen.

Dưỡng Sinh: Xin tuân lệnh, thưa bữa nay ân sư hướng dẫn con đạo thăm chốn nào?

Tế Phật: Lại lên núi mở cuộc săn tiếp.

Dưỡng Sinh: Ân sư khôi hài thực là khéo léo, ai đời người xuất gia mà lại còn ham săn bắn, há chẳng mâu thuẫn lắm sao?

Tế Phật: Hiện tại có nhiều kẻ không có đạo tâm, mượn cửa thánh mưu cầu lợi lộc riêng tư, nên bụng họ chứa cả bồ dao găm, họ chẳng thể đem lòng từ bi cứu nhân độ thế, khắp nơi đã chứa đầy điều bất nghĩa, tạo nghiệp đa đoan, bọn người nầy là những kẻ xuất gia,lưng đeo cung tên ngồi tụng kinh trước bàn thờ Phật, thực đáng chê cười. Bữa nay ta lên núi để săn, nhưng việc săn của ta lại khác người đời, vì ta săn là săn tánh dã thú cùng tâm khỉ ý vượn.

Dưỡng Sinh: Lời dạy của ân sư ngầm chứa rất nhiều cơ duyên pháp định của đạo thiền.

Tế Phật: Thôi chúng ta hãy mau lên đường.... Đã tới nơi.

Dưỡng Sinh: Quả nhiên trên cành cây phía trước có khoảng ba bốn chú khỉ đang nằm ngủ, nên không biết có người tới.

Tế Phật: Để thầy đánh thức chúng dậy còn không chúng cứ miệt mài say đắm trong giấc mộng hoài. "Này lũ khỉ ơi! thợ săn tới bắt kìa, mau tìm nơi ẩn náu".

Dưỡng Sinh: Ân sư dũng quạt bồ gõ trên đầu chúng, chúng bừng mắt tỉnh, lòng kinh hãi, ngó trừng trừng.

Tế Phật: Thầy trò ta là khách không mời mà tới khiến các ngươi kinh hãi. Nhờ ta điểm hóa nên nguyên linh ký ức của các ngươi đã thức tỉnh rồi.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư con thấy lũ khỉ thật là khôn ngoan, chúng biết lột vỏ mía và vỏ trái cây trước khi ăn. Như vậy là nhờ lý do nào?

Tế Phật: Tâm người gọi là tâm khỉ và chính tâm khỉ nữa, cả hai đều giống nhau ở điểm đảo điên. Hình dáng khỉ cũng như khỉ điên đã đạt trình độ giống người, nên được coi là loài vật tinh anh. Chân tay chúng rất linh hoạt, cơ căn bản về việc ăn uống.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư, con có thể phỏng vấn ngay bây giờ không?

Tế Phật: Chúng đã hoàn toàn tỉnh táo, con có thể phỏng vấn được rồi.

Dưỡng Sinh: Này khỉ ơi! cảm nghĩ của các ngươi thế nào?

Khỉ: Thưa, trong giấc mộng nghe thấy tiếng người rồi bị lay tỉnh nên bất chợt kinh hãi. Thoạt tiên thấy trong đầu rỗng rang sáng láng, rồi dần dần hồi tưởng lại quá khứ mới hiểu rằng đã được đức Phật Sống Tế Công lay tỉnh, còn riêng vị là ai thì chúng tôi chưa được rõ.

Dưỡng Sinh: Tôi là thánh bút Dưỡng Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, cũng ân sư Tế Phật phụng mệnh trước tác sách Luân Hồi Du Ký, bữa nay thật là có duyên mới được tới đây phỏng vấn, rất mong biết rõ lý do tại sao người lại phải đầu thai làm kiếp khỉ, để khuyên răn người đời.

Khỉ: Thực là quá thất lễ, kính mong Dưỡng Thiện Sĩ thứ lỗi cho. Chúng tôi sinh sống trong chốn núi sâu, cảm thấy vô cùng nhàn tản thoải mái, hàng ngày cùng bạn bè leo trèo nhảy nhót, hái trái cây ăn rất là sung sướng, tuy nhiên cũng rất sợ loài rắn cùng thợ săn. Rất nhiều bạn bè của tôi đã từng bị rắn cắn chết, cùng thợ săn vây bắt khiến thân nhân bằng hữu ly tán, vì vậy chúng tôi càng

ngày càng phải đi chuyển vào chốn núi sâu, chẳng dám sống gần người đời.

Tế Phật: Người đời thường khinh những loài yếu đuối, mỗi khi gặp giống thú bé nhỏ, đều nghĩ tới chuyện bắt bớ. Còn khi gặp mãnh hổ, ác báo các người trốn chạy đường nào? Người đời nếu như giàu lòng từ bi bác ái hẳn là khi thấy những loài vật nhỏ nhoi yếu đuối, không biết làm hại người thì phải yêu mến bao bọc chúng, để chúng được tự do sinh sống, hẳn đó cũng là một hành vi bác ái từ bi.

Khỉ: Bây giờ phải kể lại chuyện kiếp trước của mình, thực quả tôi cảm thấy vô cùng mắc cở. Song vì mục đích khuyên răn người đời chớ học tánh ác như tôi, thì tôi cũng xin cố gắng thuật lại đầu đuôi câu chuyện. Kiếp trước tôi là một tên đạo tặc, chuyên nghề cướp trộm để mưu sinh, hàng đêm thường đào tường, khoét ngạch vô nhà; leo cột đèn, chuyền cành cây bước qua lầu để trộm đồ, bán lấy tiền tiêu xài hoang phí nơi các cao lâu tửu điếm, suốt một đời ngày nào cũng nhậu nhẹt rượu thịt say sưa. Có lần đi đánh cướp bị sa cở, cảnh sát bắt giải tòa, lãnh án đi tù; vì kiếp trước nhốt ngục nên kiếp này tiếp tục bị giam trong lồng sắt để làm trò giải trí cho người đời. Những vật cướp trộm trước kia như vàng bạc, máy truyền hình, máy thâu băng, xe đạp, xe gắn máy v..v..khi đứng trước đài gương soi ác nghiệp những thứ đó hiện rõ hết ra, nên tôi đành phải nhận tội, Minh Vương vô cùng tức giận, đã phạt tôi năm năm tù khổ sai lại còn phán dạy thêm: "Người thích trèo cây, leo tường, sau khi mãn án sẽ phải chuyển kiếp đầu thai làm loài khỉ, hàng ngày leo cây vịn cành. Kiếp trước nhậu nhoẹt rượu thịt nên kiếp này chỉ được ăn trái cây, lá cây, uống nước lã ở nơi núi rừng. Có rất nhiều thương gia buôn gian bán lận thất đức cũng bị đầu thai làm bạn với chúng tôi.

Tế Phật: Kiếp trước người luyện tập chân tay mềm dẻo linh hoạt, kiếp này đầu thai làm loài khỉ

kể như rất thích hợp. Còn các gian thương làm giàu một cách phi nhân bất nghĩa phải đày đọa như vậy chẳng oan. Kiếp trước sống sung sướng bằng đồng tiền lường gạt, cướp đoạt bất lương, kiếp này bị phạt ăn cỏ núi, lá cây để chuộc tội kể cũng công bình.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư, những tội hồn sau một thời gian chịu hình phạt để đền tội xong, lập tức được đầu thai chuyển kiếp, thì hình như sự kiện này khi đạo thăm địa ngục con chưa từng nghe Minh Vương phán dạy như vậy.

Tế Phật: Vì sách Địa Ngục Du Ký chỉ chú trọng thuật lại những hình phạt ở dưới địa ngục, cho nên Minh Vương chưa cho con biết tỏ tường. Kỳ thực những tội hồn bất lương tại thế, sau khi bị kết án ở địa ngục, có kẻ ở lại chịu hình; có kẻ lập tức bị chuyển kiếp đầu thai làm loài cầm thú. Vì thiên cơ vô lượng, nếu mỗi mỗi thuật hết, hẳn là có lấy trúc thơm làm bút cũng không ghi hết, chỉ tùy duyên mới nói để khuyên đời một chút thôi.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư, thì ra nguyên nhân là như vậy. Vừa rồi khi nói kiếp trước bị tù tội, do đó kiếp này ắt hẳn tránh được lao lung, nên bất cứ con khỉ nào được người đời nuôi trong vườn nhà, hoặc vườn bách thú hẳn đều là những bậc quân tử rường cột chuyển kiếp đầu thai sao?

Tế Phật: Không hẳn là như vậy, bởi lẽ khi nuôi khỉ người ta thường lấy xích sắt xích cổ khỉ vào cành cây, đối xử chẳng khác nào với phạm nhân, còn khỉ nuôi ở sở thú, cũng bị nhốt trong song sắt, người đời há lại mong muốn được sống như vậy sao? Loài khỉ cũng bị chi phối bởi luật nhân quả, tin rằng khi được thả tự do, hẳn là lại leo trèo khắp chốn, cho nên được làm kiếp người thực là quí báu. Đời nay cứ ra khỏi cửa là có sẵn phương tiện di chuyển bằng xe cộ, ăn có sơn hào hải vị, mặc có lụa là gấm vóc, nếu như không lãnh, tu đạo đức, tránh điều ác, một sớm đánh mất nhân cách,

chốn vũi nhân thân kiếp sau hẳn là phải đầu thai làm loài thú, thì há chẳng thê thảm đáng thương sao? Nhìn đời sống của loài vật khốn khổ hơn đời sống của loài người gấp vạn lần, chúng hoàn toàn phó thác đời mình cho con người sai khiến sử dụng. Con người vốn được coi là chúa tể của muôn loài vạn vật quả là xác thực. Phật nói: *"Trung thổ nan sinh, nhân thân nan đắc, đại đạo nan phùng, phổ độ nan ngộ."* (Cõi đất khó sinh, thân người khó được, đạo lớn khó tìm, cứu độ khó gặp.) Con người giờ đây đạt được thì kể như ba kiếp mới được một lần may mắn. Sinh vào thời đại văn minh, phải cố gắng tu tâm học đạo, tự độ mình rồi độ người, có như vậy mới không hổ thẹn là đã lãng phí thời giờ cũng kiếp sống. Xin ca một bài để chúng sinh tỉnh ngộ:

(I) Thế nhân đô hiểu thần tiên hảo
Duy hữu công danh vong bất liễu
Cổ kim tướng tướng tại hà phương
Hoang trủng nhất đôi thảo một liễu.

(II) Thế nhân đô hiểu thần tiên hảo
Duy hữu kim ngân vong bất liễu
Chung thân chỉ hận tu bất đa
Trực đáo đa thời nhãn bế liễu.

(III) Thế nhân đô hiểu thần tiên hảo
Duy hữu kiều thê vong bất liễu
Quân sinh nhật nhật thuyết đa tình
Quân tử khước tuỳ nhân khứ liễu.

(IV) Thế nhân đô hiểu thần tiên hảo
Duy hữu nhi tôn vong bất liễu
Si tâm phụ mẫu cổ lai hữu
Hiếu thuận nhi tôn thuỳ kiến liễu.

(I) Người đời đều biết thần tiên tốt
Chỉ tiếc công danh không bỏ phứt
Xưa nay trông ngóng mãi phương nào
Phần mộ cỏ hoang cao chất ngất.

(II) Người đời đều biết thần tiên tốt
Chỉ tiếc bạc vàng không bỏ phứt
Suốt đời hận góp chẳng bao nhiêu
Tới lúc già nua mắt khép chặt.

(III) Người đời đều biết thần tiên tốt
Chỉ tiếc vợ đẹp không bỏ phứt
Khi còn buổi buổi nợ tình đeo
Lúc chết mới đành buông bỏ hết.

(IV) Người đời đều biết thần tiên tốt
Chỉ tiếc cháu con không bỏ phứt
Mẹ cha thường xót biết là bao
Hiếu thảo cháu con thời chẳng biết.

Dưỡng Sinh: Thưa nghe xong bài hát ca ngợi đạo đức của ân sư, lòng con cảm xúc vô cùng.

Tế Phật: Con có thể phỏng vấn thêm con khỉ kia.

Dưỡng Sinh: Thưa vâng. Này chú khỉ kia ơi, chú có thể kể lại cuộc đời kiếp trước chú đã trải qua như thế nào không?

Khỉ: Đức Tế Phật cũng Dưỡng Thiện Sĩ vì sứ mệnh khuyến đời nên mới tới chốn này, tôi lại dám quản công từ chối được sao. Kiếp trước tôi sống ở Vân Lâm, làm nghề cày ruộng, có bốn anh em, tôi là anh cả, đã học hết bậc trung học, kể cũng là có hiểu biết nên khi lâm trọng bệnh cha tôi mới dặn dò tôi là sau khi cha tôi thác, tôi phải đem ruộng nương của cải chia đều cho các em tôi, song vì nghe lời vợ tôi xúi giục, lại thêm nổi máu tham lam trong mình, liền đem văn tự ruộng đất của cha để lại sang hết tên tôi. Đợi sau khi cha chết, các thủ tục đã lo liệu xong xuôi, các em mới biết chúng bèn than trách kêu ca, tôi liền nổi nóng đánh đập chúng tàn nhẫn. Các em tôi vì lòng hiếu đễ, không nỡ đem chuyện xấu trong gia đình tiết lộ ra ngoài, chỉ nhẫn nhịn chịu đựng. Kể từ đó anh em trong nhà xung khắc, đoạn tuyệt chẳng nhìn mặt

nhau, mỗi kẻ một phương. Sau khi tôi chiếm đoạt trọn gia tài của cha để lại, mỗi ngày một giàu có thêm, bèn sinh tật đánh bài đánh bạc, càng lúc càng ham, vợ con khuyên cản cách nào cũng chẳng nghe, không những không bỏ được mà lại còn càng lúc càng mê đắm hơn. Vì quá ham mê cờ bạc, ruộng nương tài sản lần lần bán sạch, vợ con giận dữ bỏ đi, còn tôi để kiếm ăn qua ngày phải tìm tới xưởng đúc thép tại Bắc Bộ xin làm công nhân. Có một bữa trong lúc làm việc đã sơ ý bị bản sắt nặng đè, mặc dù được chở tới bệnh viện cấp cứu, song vì vết thương ở đầu quá nặng, một kiếp thương ôi! Sau khi thác, tội hồn tôi bị quỉ vô thường hắc bạch áp giải xuống âm phủ, Diêm Vương kết án ba tội:

1/ **Tội bất hiếu:** Không tôn trọng di chúc của cha, cướp đoạt hết tài sản của anh em, khiến linh hồn cha ở dưới suối vàng không được yên ổn.

2/ **Tội bất nghĩa:** Anh em đáng lý phải lấy nghĩa đối đãi với nhau, lại đi nghe lời vợ con xúi giục, lòng tham nổi dậy, khiến đã đoạn tuyệt tình thương cốt nhục, phản bội đạo nghĩa anh em.

3/ **Tội cờ bạc:** Quá ham mê đỏ đen, vợ khuyên can chẳng nghe, tới nỗi tán gia bại sản, thân vong mệnh một, tội quá lớn lao. Do đó bị xử phạt hai mươi năm khổ sai, mãn án phải chuyển kiếp đầu thai làm loài khỉ, hiện tại không một vật sở hữu, chỉ còn biết ngắt cây cỏ mọc hoang làm thức ăn. Không có nhà cửa tài sản riêng tư, hai bàn tay trắng, sống rày đây mai đó, màn trời chiếu đất, càng nghĩ càng đau lòng tủi phận. Hối hận kiếp trước đã tâm quá lớn, chôn vùi nhân luân đạo đức, nên kiếp này mới bị đày ải khổ sở tới mức này.....

Tế Phật: Chớ có buồn đau khóc lóc, ta đã điểm hóa cho các ngươi, gắng tôn trọng làm tròn bổn phận, kiếp sau được đầu thai lên làm người, nhớ đừng tái phạm những điều tội lỗi trước kia. Dưỡng Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dưỡng Sinh: Xin tuân lệnh.

Tế Phật: Đã tới Thánh Đức Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI BẢY

CƯỚP TIỀN GIƯT NỞ NHẤT THỜI DŨ CHẠY TRỐN CHUYỂN KIẾP THÀNH TRÂU KHỔ NHỌC KHÓ CAO BAY

Phật Sống Tế Công

Giáng

Ngày 10 tháng 5 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Mãi mãi công bình bất khả khi
Kim tiền tuần chuyển án thời kỳ
Phân văn khuy khiếm oan tưởng báo
Nhất điểm vi tâm tội nghiệp tùy.

Nhân diện mạc tùy dã thú hành
Đãi đầu tam xích hữu thần minh
Thanh thiên pháp báo nan đào tỵ
Thiện ác phân ban quỉ diệc kinh.

Dịch

Buôn bán luôn luộn phải thực thà
Bạc tiền sòng phẳng với người ta
Một xu thiếu chịu thân mang nghiệp
Phản bội lường tâm ác báo theo

Dạ thú lòng lang chẳng có mình
Nhìn cao ba thước thấy thần linh

Trời xanh mắt huệ khôn che giấu
Rõ ràng thiện ác qủi còn kinh.

Tế Phật: Những kẻ buôn bán đều mong kiếm lời, song chớ quá tham lam lợi lộc mà thất đạo, không được phản bội lương tâm, chớ dùng thủ đoạn gian manh lường gạt cướp giựt tiền bạc của người. Buôn bán để mong kiếm sống, nhưng chớ vì sự sống của mình mà tạo sự chết cho người. Thương mại phải ngay thật, một hào không tham lam, một xu chẳng gian lận, tiền trong túi phải hoàn toàn là tiền chẳng dơ bẩn. Người đời lấy tiền cho bạn bè người thân mượn, rồi không trả hẳn là sẽ bị mắng chửi là kẻ bất lương. Nhưng người đời thường thường khi lừa đảo kẻ khác lại cho là hành động rất tự nhiên chẳng có chi là quan trọng cả. Một sự việc mà hai trạng thái tâm lý, tâm lý của người và tâm lý của vật. Kẻ sống phóng túng, phá hoại bản tính tốt của người để rồi sa đọa xuống hàng thú tính chuyên hại người. Thế nhân chớ trách người một cách khe khắt, trách mình một cách rộng lượng để rồi tự chôn vùi mình. Sở dĩ ta kêu gọi bỏ tính thú, là hy vọng người đời cố gắng bảo vệ điểm lương tâm tròn sáng vốn sẵn có của mình.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư dạy rất đúng, kẻ đánh mất lương tâm, chôn vùi lương tri, khó mà tìm lại được, như vậy là bởi tại sao?

Tế Phật: Những kẻ không có lương tâm, chẳng hiểu cuối cùng làm cách nào sống nổi? Ta xuống cõi phàm, đi bên cạnh người đời toàn thấy mùi tanh hôi nồng nặc xông vào mũi, định thần ngó kỹ thì thấy chẳng phải là mùi phân hay nước tiểu mà là mùi lương tâm bằng hoại trở thành thối tha khó ngửi, khiến ta lắc đầu than thở. Phân và nước tiểu tuy thối tha song còn có thể dùng để tưới rau tưới tốt. Còn lương tâm hôi thối thì nết xấu đó không ngớt hại người, hại mình. Bữa nay ta đặc biệt đem tới một bao đầy chữ "chính" tượng trưng cho "lương tâm" đổi miễn phí cho chúng sinh mang, nếu như những ai có "ác tâm, hoại tâm, độc tâm, thương tâm, hận tâm

khổ tâm" xin đừng làm khách, hãy mau đem đổi lấy "hảo tâm" bảo đảm rất mau lành mạnh, tránh khỏi bị nhập vào cốt tủy trở thành căn bệnh nan y.

Dưỡng Sinh: Thưa, ân sư nói lạ bữa nay ân sư mang tới một bao "lưỡng tâm" mà tại sao con không nhìn thấy?

Tế Phật: Từ ngàn xưa đã nói:"Chân kinh không ở trên giấy, chân tâm không ở trong thân thịt" *(Chân kinh bất tại chỉ thượng, chân tâm bất tại nhục thể)* . Do đó người đời không thể nhìn thấy "lưỡng tâm" của mình, cho nên mới làm điều ác. Con hãy nhìn chiếc quạt bồ là rõ tất cả.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư, con chỉ thấy cái quạt có vẽ hình trái tim tròn trịa méo mó mà thôi còn ngoài ra không thấy một điểm khác lạ nào nữa hết.

Tế Phật: Con hãy định thần nhìn thật kỹ, thầy dùng tay chỉ hình trái tim xem con sẽ thấy biến hóa ra sao?

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư, con thấy hình trái tim nơi cây quạt dần dần tỏa chiếu sáng ngời, càng lúc càng mạnh, khiến mắt con như bị kim chích. Thưa, con thấy, con thấy, lời dạy của ân sư về lưỡng tâm của con người quả đúng, nó vốn tròn trịa sáng sủa, song bị bụi trần che phủ nên bị chôn vùi thành tối tăm, nay ân sư dũng tay điểm hóa, phủi sạch bụi trần, diệt hết dục niệm, lưỡng tâm sáng láng mới có cơ hội xuất hiện. Còn nếu không lưỡng tâm cứ bị dục niệm chiếm cứ hoài, như mây che mặt trăng, trời đất tạm tối tăm chứ không phải vốn tối tăm.

Tế Phật: Quả là siêu phàm, ta vẽ một vòng tròn để biểu thị lưỡng tâm của con người, vốn ở nơi đất Phật vô cực, như viên ngọc quí tỏa chiếu sáng ngời, một sớm rớt xuống cõi hồng trần, bị nhiễm thất tình lục dục, sự sáng giảm dần, rơi

xuống địa ngục tối tăm. Bữa nay ta ban Phật pháp, điểm hóa cũng phủi sạch bụi bậm phủ kín lương tâm vị chủ nhân này, để cho nó sáng sủa trở lại như thuở ban đầu.

Dưỡng Sinh: Quả thật là huyền diệu, lúc này cây quạt sáng chói như mặt trời lúc rạng đông, xua tan màn u tối. Lương tâm xuất hiện là cảnh thiên đường. Luồng hào quang trước mắt, nhìn rõ tất cả, từ nay chớ tái phạm lầm lỗi u mê, đường đạo sáng sủa rộng rãi thênh thang trước mắt. Tìm lại được lương tâm thất lạc, giống tựa cảnh giữa đêm tối được thấy ánh đèn. Thầy phe phẩy quạt bồ, gió nhẹ nhẹ thổi hoa lửa càng sáng ngời thêm. Dưỡng Sinh, thôi thầy trò mình lên đường.

Dưỡng Sinh: Thưa, con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã tới nơi.

Dưỡng Sinh: Thưa, bữa nay ân sư hướng dẫn con tới thăm một nông gia ở mãi đâu?

Tế Phật: Tới thăm nông gia họ Lâm ở làng Đài Đông, bữa nay mình phỏng vấn họ về việc nuôi bò.

Dưỡng Sinh: Đi tới chuồng bò thấy phía trong có một con bò đang nằm nghỉ, nghe hơi thở có vẻ quá mệt nhọc, hình như là không biết có chúng tôi đứng bên cạnh.

Tế Phật: Bò ban ngày làm việc rất cực, do đó ngủ rất say, nên không biết có thầy trò mình tới. Để thầy điểm hóa đánh thức bò dậy. "Bò ơi, bò ơi, mi kéo cày khổ cực, lại chẳng được hưởng lợi lộc gì, hẳn là kiếp trước có phạm phải tội thất đức chăng, nên kiếp này phải bán mình trả nợ, muốn khỏi làm thân bò, hãy mau tỉnh thức đi."

Dưỡng Sinh: Ân sư nói mấy câu pháp xong liền dũng quạt bồ, quạt trên đầu bò, bò đang mê ngủ

liền tỉnh thức, mở hai mắt, dòng lệ trào ra, ngẩn ngơ ngó chúng tôi.

Tế Phật: Bò ời, ta là Phật Sống Tế Công, phụng chỉ hướng dẫn thánh bút Dưỡng Sinh thuộc Thánh Đức Đường dạo thăm ba cõi, đã viết và xuất bản sách Địa Ngục Du Ký, Thiên Đăng Du Ký và Nhân Gian Du Ký, nên bữa nay tới đây đặc biệt phỏng vấn người, hy vọng người nói lại những kinh nghiệm đã bị chuyển kiếp đầu thai làm thân bò cho người đời được rõ, để người có dịp tạo công chuộc tội, kiếp sau được lên làm người, thoát khỏi kiếp súc sinh khổ cực.

Bò: Thưa, xin thứ lỗi, thứ lỗi cho. Vì mê ngủ nên không được rõ đức Tế Phật cũng Dưỡng Thiện Sinh tới. Cho đến khi được nghe lời dạy quá sự điểm hóa của đức Tế Phật, mới tỉnh thức và lòng đau buồn vô hạn. Vì ban ngày phải kéo xe cày ruộng khổ cực không thể nào chịu nổi, lại còn bị chủ nhân đánh đập chửi mắng, hiện tại nỗi khổ đau không thể giải bày, chỉ có thể kéo cày dưới ruộng ngập bùn, kéo xe trên đường lầy lội, cố đi mau để sớm có ngày trở về. Tưởng nhớ được kiếp trước sống không có can đảm quay đầu ngó lại. Kiếp trước con là kẻ bán rau ở chợ, vì quá tham lợi nhiều, nên đã tìm cách cân gian. Vì các bà nội trợ trước kia giàu có, nên đem rau về nhà không bao giờ cân lại, mỗi ngày con gian lận được hàng mấy chục ký. Về sau nghề bán rau của con bị cạnh tranh, nên hàng hóa bị ế ẩm, con bèn đổi qua nghề bán thịt, vì thịt bò quí, số lượng tiêu thụ ít, nên chẳng thể phát đạt như nghề bán rau trái lúc trước. Vì vậy để được lợi nhiều, con bèn ngâm thịt vào nước để cân cho nặng hơn, không những thế con lại còn lén cân thiếu. Bán thịt tuy kiếm được nhiều lời, song vì tật hút sách, rượu chè, cờ bạc không bỏ, ngày nào cũng đi nhậu say khướt mới về, ham tụ họp bạn bè cờ bạc rượu chè, do đó tiền lời kiếm được bao nhiêu cũng không đủ tiêu xài, do đó bắt đầu làm chủ hụi, mời các bạn hàng thịt tới gia nhập, hết hụi nọ tới hụi kia, cốt để thâu tiền xài phí. Tự

biết kiếm tiền cách này cũng không bền, trước sau thế nào cũng đổ bể, liền nghĩ kế trốn nợ bằng cách lén dọn nhà đi một nơi khác để các con nợ không tài nào kiếm ra. Một bạn đồng nghiệp bị tôi giựt hụi biết được âm mưu của tôi, vô cùng căm phẫn, liền thông báo cho mọi người hay, kéo tới đón tôi ở trạm xe, lúc tối đó tôi mới hay thì chạy không kịp, bị họ đánh đập, tôi phải quỳ xuống đất xin tha, kể lể rằng vì không có tiền nên mới làm như vậy. Các bạn hàng thấy tôi quá năn nỉ, tạm tha cho, ra lệnh cho tôi nội trong một tuần lễ phải giải quyết, tôi liền dạ dạ vâng vâng. Nhưng sau khi về tới nhà, tôi liền đem hết vợ con trốn biệt về xứ để quịt nợ, chủ nợ cuối cùng không tìm ra tôi. Ở nhà quê tôi chỉ làm những việc lặt vặt để kiếm sống qua ngày, sau khi đời sống tạm ổn định, máu cờ bạc lại nổi lên, mê mẫn không thể nào dứt bỏ nổi, tiền kiếm được không đủ xài, liền đêm khuya giở trò trộm đạo của cải, gà vịt của láng giềng, cũng may là chưa từng một lần bị bắt. Vì chuyên sống bất chính vô lương nên mắc chứng bệnh ho lao, thường ho ra máu, chạy chữa thuốc thang hoài không khỏi, hàng xóm láng giềng dần dần xa lánh, thân thể tiều tụy, không làm việc gì nổi, tới năm năm mười hai tuổi thì thác vì một cơn trọng bệnh. Sau khi chết hồn phách bị quỉ hắc bạch vô thường áp giải xuống địa ngục. Diêm Vương đã xử phạt còn mắng nhiếc là một đời chuyên làm việc bất lương, phạm quá nhiều tội ác. Sau khi chịu các hình phạt ở các ngục xong, còn bị chuyển kiếp đầu thai làm thân bò cày ruộng kéo xe, hàng ngày phải kiên nhẫn gánh vác sự nặng nhọc, chịu đựng sự chửi mắng đánh đập, mũi bị chủ nhân xỏ một sợi dây thừng dùng để kéo lôi sai khiến tùy theo ý muốn, nên mất hết tự do. Về nhà thân đã mệt mỏi lại còn phải ngủ trong chuồng nhỏ hẹp, giường nệm là phân trộn nước tiểu hôi thối, song vẫn phải cắn răng chịu đựng. Hàng ngày chịu cực nhọc làm việc, dầm mưa dãi nắng, bán mình thay cho chủ, ăn cỏ đại uống nước lã sống qua ngày, nên hiện tại vô cùng khổ đau, cầu xin đức Phật Sống Tế Công cũng Dưỡng Thiện Sĩ cứu độ để con thoát khỏi nghiệp làm thân bò như hiện tại.

Tế Phật: Con chớ quá buồn thương, đã chịu thức tâm trả nghiệp thì chắc chắn sẽ được giải nghiệp, vậy phải kiên nhẫn chịu khổ, vì khổ là đáng có tận thì cam tức ngọt mới có thể tới mà thôi, còn nếu như trốn chạy thực tại, thì cũng chẳng khác nào kiếp trước từng chạy nợ, thì kiếp sau vẫn phải trả. Người đã nói ra hết sự thật để khuyên răn người đời, nên có thể lập công chuộc tội, ta lại vì người điểm hóa, nên kiếp sau có hy vọng phục hồi được thân người, hết còn phải làm kiếp bò.

Dưỡng Sinh: Hoàn cảnh đáng thương của bò may mắn được ân sư điểm hóa, kiếp tới lại được đầu thai lên làm người, phải hết sức tránh những điều sái quấy của kiếp trước đã phạm phải, còn không sẽ bị luân hồi vĩnh viễn.

Tế Phật: Nhân quả tuần hoàn thật là đáng sợ, cổ ngữ có nói: "Trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu" *(Chủng qua đắc qua, chủng đậu đắc đậu.)* đúng là chân lý bất biến. Nhân dịp này, vì bò, vì chúng sinh kể một ấn chứng nhân quả tựa đề là **"Cá gỗ và roi cá gỗ"** để cảnh tỉnh người đời.

"Ngày xưa có một nông phu tên là A Bảo ở trước cửa chùa Quang Minh thuộc một xóm nhỏ, y thường thường qua chùa nghe hòa thượng giảng đạo. Có một buổi chiều y ra đồng thảo nước ruộng, thấy một con rắn đang nhai một con ếch, con ếch từ miệng con rắn kêu cứu. A Bảo thấy vậy, vội đập con rắn, rắn đau há họng, ếch được thoát chết, rắn cũng không bỏ mạng. Một buổi tối khoảng một tuần lễ sau, có tiếng ếch kêu ran khiến A Bảo choàng tỉnh, lấy làm ngạc nhiên, tự hỏi tại sao ếch lại đến bên giường? Sau đó A Bảo lại ngáy khò khò ngủ tiếp, nhưng ếch không ngừng mà lại còn kêu lớn tiếng hơn, khiến A Bảo phải thức dạy châm đèn tìm kiếm ếch. Đèn vừa cháy sáng, A Bảo liền nhảy nhổm, thì ra A Bảo nhìn thấy con rắn hôm trước mình đã đánh nơ để cứu con ếch, đang đục lỗ trên đỉnh màn tìm cách chui xuống, miệng há lớn, lưỡi lo le, cũng may vì lỗ vải còn

quá bé rắn không chui qua nổi, còn không hẳn là A Bảo đã bị rắn cắn. "Thực là quân độc ác đã nuôi chí báo thù, nếu không được ếch đánh thức hẳn là ta đã bị mi cắn chết rồi." Nói dứt A Bảo liền cầm gậy đập chết con rắn.

Một năm sau, A Bảo nuôi một con chó, lớn lên rất mực tinh khôn, có thể nghe hiểu tiếng người, biết vâng lời chủ, chịu khó giữ nhà, coi sóc bò dê nên rất được mọi người qui mến. Hàng ngày chó theo A Bảo ra đồng, lên núi cũng tới chùa Quang Minh nghe hòa thượng thuyết pháp. Một hôm A Bảo dẫn cả chó đi lễ Phật, hòa thượng nhìn thấy, nói: "Lành thay, oan gia theo sát, giả vờ thân thiện, họa nhiều phước ít, này A Bảo, con tặng thầy con chó khôn ngoan này để nó coi chừa cho thầy thì con mới giải hết được oan nghiệp, bởi kiếp trước nó là con rắn bị con đánh chết, khi nó bò lên đỉnh màn định báo thù con." A Bảo nghe xong bán tín bán nghi nên không chịu, cũng tự nhủ rằng nuôi chó này mà mắc nghiệp oan sao? Hòa thượng lại nói: "A Bảo này, thầy không bắt buộc con đâu, song con phải vâng lời thầy, vì thầy không bao giờ lừa dối ai cả. Con về nhà phải nhớ vào đúng giờ ngọ ngày mồng năm tháng năm phải lấy rơm kết thành bù nhìn, rồi lấy quần áo của chính con mặc cho nó, đặt nó trên giường con, còn con tìm nơi kín đáo ẩn đi, đừng để cho con chó của con biết." Sau khi A Bảo về tới nhà, nhất nhất làm đúng y như lời hòa thượng dặn dò, sau đó núp sau giường chờ đợi trong tư thế nửa tin nửa ngờ, tự hỏi không rõ trong trái hồ lô của hòa thượng có loại thuốc gì đây? "Boong, boong" đồng hồ điểm đúng mười tiếng, đột nhiên "binh, binh, binh" không rõ sức mạnh nào lại đập cửa rầm rầm thế này, song vì cửa đóng chặt, sức mạnh đó không thể nào tông cửa nổi. "Choảng, choảng, choảng" một con chó hung dữ phóng qua cửa sổ bay vào trong phòng, hai mắt lang sói trợn trừng, lưỡi le dài ướt đẫm máu tươi, lông lốn khắp phòng giống hệt thú dữ tìm mồi, đột nhiên nhảy lên giường cắn nát bù nhìn bằng rơm, tới chừng oán khí xả hết, chó dại mới chịu yên lặng. A Bảo nấp sau giường

lúc này giận sôi gan, liền quơ gậy đập chết chó. Mùa thu năm sau, A Bảo lên núi kiếm củi, khi tới ngang chùa Quang Minh, thì cũng đúng lúc hòa thượng ra ngoài cổng chùa nhìn mặt trời lên, khi ngài quay đầu lại thì thấy A Bảo, liền kêu lại dạy rằng: "A Bảo này, bữa nay sắc mặt con không được tốt, phải lo giữ mình cẩn thận, nếu như có người kêu tên con, thì con chớ có trả lời, phải nhớ kỹ đấy." A Bảo đã có kinh nghiệm trước đây, nên giờ coi hòa thượng như tiên thánh, đâu còn dám trái lời, nên liền cảm ơn rối rít. Khoảng ba giờ sau, toàn thân A Bảo ướt đẫm mồ hôi, vừa chạy vừa thở hào hển, mặt tái nhợt, toàn thân xám xịt, tay chân lạnh ngắt, quỳ mọp xuống đất, ôm cứng hai chân hòa thượng, nói chẳng nên lời. Hòa thượng an ủy: "Này A Bảo, con đừng có sợ". Ngừng nghỉ hồi sau hòa thượng hỏi tiếp: "Con đã gặp sự gì vậy?" rồi ngài vừa lau mồ hôi, xoa ngực cho A Bảo vừa hỏi tiếp nguyên do sự tình. A Bảo thân run rẩy lập cập, miệng lắp bắp nói mãi tới trưa mới rõ được lý do vì sao lại kinh hãi bỏ chạy cho hòa thượng rõ như sau: "Thưa sư phụ, con gặp một người đẹp rắn, vì sau khi từ biệt sư phụ, con một mình vào núi kiếm củi, khí núi vừa bị ánh bình minh làm cho tan loãng, cảnh vật trở thành trong sáng rực rỡ, chim chóc hót véo von, chim ưng bay lượn, khỉ con vui mừng nhảy nhót kêu chí chóe, cảnh đẹp làm con say sưa, con chỉ cảm thấy lòng nôn nao yêu mến cảnh núi non, quên mất lời dặn của sư phụ. Chính lúc vui sướng miên man, quên cả thời gian thì chợt nghe tiếng người gọi, giọng véo von như chim oanh nói tiếng người thật là dễ thương, khiến con không thể cầm lòng bèn lên tiếng đáp lại, và đó theo chỗ tiếng nói phát ra thì con thấy một trang giai nhân tuyệt sắc, khiến con ngây người, nghĩ nàng là tiên nữ giáng trần, song tới khi nhìn lại người nàng thì hóa ra thân nàng là thân một con rắn lớn." Hòa thượng nói: "A Bảo này, cớ sao con không nghe lời thầy dặn! Lần này ta không còn cách nào cứu nổi con, vậy con hãy về tự lo việc mai táng thân con" A Bảo nói: "Xin sư phụ thi pháp cứu con, còn không con xin chết tại chùa." Nói xong, quỳ mọp xuống

đất lạy rối rít. Hòa thượng nói: "Được rồi, con hãy đứng dậy, ta sẽ hết sức giúp, con hãy chờ coi. Tối nay con lên ngồi giữa chính điện, lấy một cái chum chụp lên để xem có thoát khỏi số mệnh không." Sáng hôm sau hòa thượng lên chính điện thì thấy con rắn mỹ nhân quấn chặt cái chum nằm chết, hòa thượng liền lật con rắn và cái chum ra thì thấy A Bảo bị khí nọc độc của rắn nhiễm đen sì, và hồn đã lìa khỏi xác từ bao giờ! Người đẹp rắn thật là tai hại! Hòa thượng đầy lòng từ bi liền đem họ chôn chung vào một huyệt, với hy vọng từ đó họ sẽ tự giải oan trở nên tốt lành.

Thế mới biết kết oán dễ, giải oán khó; sau đó ít lâu, xuởng A Bảo mọc thành cây cao, xuởng người đẹp rắn mọc thành bụi cây dây leo quấn chặt thân cây A Bảo, tới mức đơ mà vẫn chẳng chịu buông tha. Hòa thượng muốn để cho đời thấy rõ cái sự tai hại của việc lấy oán báo oán, nhân quả báo ứng tơ tóc chẳng sai, đồng thời để thức tỉnh người đời chăm lo vun bồi thiện duyên, tránh gieo nhân ác, do đó ngài sai đem cây A Bảo khắc chạm thành cái mõ, cây dây người đẹp rắn làm dùi, để hai vật mãi mãi đánh đập nhau. Những thanh âm báo ứng phát ra lúc tụng kinh trước bàn Phật để cảnh tỉnh thế nhân sám hối.

Người đời chỉ biết đó là những tiếng ngụ ngôn còn chân lý chứa đựng bên trong chẳng thể bàn cãi nổi. Căn cứ vào đây chúng ta mới rõ được rằng các loài động vật đều có tính linh là điều hoàn toàn chính xác. Dưỡng Sinh lên đài sen, chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dưỡng Sinh: Nghe xong câu chuyện xưa nay, lòng cảm thấy vô cùng thích thú song không khỏi sợ hãi, nhân quả tuần hoàn thực là kinh khủng, người đời phải coi đó là tấm gương mà tự giác. Thưa, con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI TÁM

HAM ĂN BIẾNG LÀM CHUYỂN KIẾP THÀNH LOÀI LỢN NGƯỢC NGẠO QUÊN TÌNH MẪU MỰ CẮN XÉ NHAU

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 14 tháng 6 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Phật tiên sám hối hảo tu thân
Vẫng sự tuy phi tẩy tự tân
Trư cẩu lung trung thường nhược thán
Chỉ nhân tác ác hại tha nhân.

Nhất thất nhân thân vạn kiếp nan
Phao đầu lộ diện túc phong san
Vô quyền y thực hành sai dịch
Tế sát do tha cảm tụ toan.

Dịch

Ăn năn lạy Phật gắng tu thân
Lo sửa tánh xưa sạch lỗi lầm
Trong cũi chó heo hoài khóc lóc
Chỉ vì làm ác hại hiền nhân.

Một mất thân người vạn kiếp nguy
Dầm sương dãi gió sống qua ngày
Áo cơm thiếu hụt đời tội tớ
Sống chết do người ngẫm đắng cay.

Tế Phật: Súc vật sống trong lồng, tuy được người đời nuôi sống, song có nhiều lúc ăn mà không cảm thấy mùi vị gì cả, có miệng lại chẳng thể nói năng, nhiều khi lại nhai cả răng nuốt vào bụng. Người đời mỗi bữa ăn không có thịt cá, ắt cảm thấy vô vị, chẳng ngon lành; nhìn đám gia súc ăn đồ dư thừa của chủ vứt bỏ thấy chúng cũng không lấy gì

làm khoái khẩu cho lắm. Do đó loài người phải biết quí trọng thiên chức được làm người, gắng tu thân dưỡng tánh, vì quốc gia xã hội dốc hết tâm lực làm điều thiện lành. Người đời muốn ăn gì được nấy, còn loài vật chẳng được nào. Dưỡng Sinh chuẩn bị lên đài sen, thầy trò mình đạo thăm phỏng vấn loài vật, để viết sách khuyên đời.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư, bữa nay đạo thăm chốn nào?

Tế Phật: Cứ theo thầy rồi sẽ rõ..... Đã tới nơi, Dưỡng Sinh xuống đài sen.

Dưỡng Sinh: Đây là trại nuôi heo.

Tế Phật: Đúng, đây là một trại nuôi heo thuộc vùng quê, bữa nay thầy trò mình phỏng vấn một số anh chị heo trong trại này. Dưỡng Sinh, cảm nghĩ của con như thế nào?

Dưỡng Sinh: Thưa rất hay, song heo có con đã ngủ say, có con tuy còn cựa quậy song hẳn là chúng sẽ chẳng hay biết có người tới.

Tế Phật: Để thầy ban pháp Phật, chúng sẽ tỉnh thức ngay. Hãy coi thầy hóa phép: "Một hai ba bốn năm sáu bảy tám chín mười. Mười con heo đần độn chỉ biết ăn rồi ngủ, ngủ rồi ăn chẳng biết sẽ ra sao? Được nuôi lớn gần lò sát sinh, sống say chết mê không chút hay biết, nay ta Tế Phật lạy tinh cực mạnh, giúp trí tuệ mở, hiểu lẽ sống chết, biết rõ cội nguồn thoát khỏi vùng luân hồi lầy lội

Dưỡng Sinh: Ân sư dùng quạt bổ khổ đầu từng con, từng con một, khiến chúng nhảy nhổm như bị điện giật, song nhớ lại kiếp trước hết sức rõ ràng. Thưa, con có thể phỏng vấn chúng được chưa?

Tế Phật: Chúng đã tỉnh thức rồi, có thể dùng tiếng người để đàm đạo chuyện tâm linh, con hãy phỏng vấn chúng.

Dương Sinh: Này, vừa rồi heo cảm thấy ra sao?

Heo Giáp: Tôi đang ngủ say, thình lình bị người ta đánh thức, giật mình tỉnh dậy, đương nhiên cảm thấy khó chịu, nên chẳng muốn nói năng. Huống hồ còn bị đức Tế Phật dùng quạt khỏ đầu ắt hẳn thốn tim nhức phổi, song cũng chính nhờ vậy mà tim và mắt dần dần thấy rõ được hết cảnh tượng của kiếp trước, giống hệt như được uống "nước hoàn hồn" vậy, thật quả là siêu diệu.

Dương Sinh: Ngài Tế Phật chính là sư phụ của ta, ngươi không được thất lễ với ngài.

Heo Giáp: Quả là có tội lớn, đức Tế Phật tới cứu độ mới có cảm giác kinh hoàng kỳ lạ ấy, con xin quỳ gối kính lạy đức Phật Sống Tế Công. Còn vị trẻ tuổi này là ai? mà lại đi cùng ngài Tế Phật, canh khuya tới chốn bần hàn này hẳn là có điều chi quí hóa lắm đấy?

Tế Phật: Người đó là Dương Sinh, đệ tử của ta, hai thầy trò ta đã phụng mệnh trời, hoàn thành hai cuốn sách quí là Địa Ngục Du Ký và Thiên Đàng Du Ký, nay lại phụng chỉ trước tác cuốn sách mới là Luân Hồi Du Ký, sẽ tả lại một cách trung thực những cảnh huống luân hồi của các loài động vật để khuyên răn người đời trên cõi thế. Loài vật cũng có thể nhân cơ hội này được nghe pháp, tạo công chuộc tội sẽ sớm được chuyển kiếp đầu thai lên làm người, cũng tu đạo đức. Bữa nay từ Thánh Đức Đường thuộc Đài Trung tới phỏng vấn, hãy mau thuật rõ lại những hành vi kiếp trước để khuyên đời.

Heo Giáp: Kính xin đức Tế Phật cũng Dương Sinh thứ lỗi cho, vì lần đầu chưa được rõ. Kiếp trước con cư ngụ tại Đài Bắc, mở tiệm kim hoàn, chuyên buôn bán vàng bạc châu báu mục đích để kiếm tiền, nên nếu nhân tâm gian xảo hẳn là bỏ vốn một có thể lời ngàn, lời vạn. Bởi vậy đã chẳng từ nan, đem hết mánh khóe ra lừa lọc khách hàng, đã thi

hành thủ đoạn gian manh là dùng vàng bọc đồng, lấy ngọc giả đánh tráo ngọc thật, đá giả nói là cẩm thạch, khách hàng thấy giới thiệu là bảo vật, rất nhiều người bị lừa. Có nhiều gái giang hồ bỏ tiền mua phải đồ giả, về sau khám phá ra đem lại tiệm bắt thường, tôi đều chối biến, họ đành phải chịu thua. Vì tự biết nếu tôi còn tiếp tục duy trì cửa hàng tại vùng này ắt có ngày đổ bể, do đó tôi liền dời tiệm về Đại Nam, việc làm ăn lại phát như thường, kiếm được rất nhiều tiền. Tục ngữ có câu: "No cơm ấm cật, dâm dục đủ đường" vì vậy tôi đã sinh ra đam mê tứ đổ tường. Đứa con trai duy nhất thì sa ngã, kết bè nạp đảng cũng bọn du đảng, ăn chơi đàng điếm không tội lỗi nào chừa, tôi chẳng thể ngăn cản, cuối cùng lại tàn bạo bất hiếu, ngửa tay xin tiền, nếu như tôi không cho, nó liền chửi lại tôi, tôi uất muốn chết toan đánh nó song nghĩ lại, nó đã mất trí e làm càn xảy ra chuyện con giết cha chẳng lành nên tôi đành nuốt hận cắn răng chịu đựng. Cứ vậy càng ngày nó càng làm tới, thường dẫn đám bạn bất lương về nhà ở, suốt ngày gây chuyện ồn ào, tôi khuyên nhủ nó, nó cãi lại tôi, nó bảo nhà này là nhà của nó, nếu như tôi không biết điều nó đuổi tôi ra khỏi nhà. Tôi vốn có bệnh đau tim và đái đường, gặp lúc con hư bất hiếu, trong lòng uất ức không sao chịu thấu, liền đình chỉ việc bán buôn mướn rượu tiêu sầu. Khoảng nửa năm sau, bệnh đái đường trầm trọng, bệnh tim hoành hành, gân chai cứng, tìm thầy chạy thuốc khắp nơi, song bệnh không hề thuyên giảm. Sau cũng từ giã cõi trần, hồn bị quỉ vô thường hắc bạch áp giải xuống địa ngục, bị Diêm Vương trừng phạt. Bởi tôi kiếm tiền một cách bất nghĩa cho nên gặp sự quả báo là bị đứa con bất hiếu hoang đàng phá tan sản nghiệp, cũng hình phạt mà hiện tôi đang gánh chịu. Ngoài ra còn bị đầu thai làm kiếp heo để cho người ta ăn thịt, sau đó mới được chuyển kiếp lên làm người. Mong người đời chớ kiếm tiền bằng cách bất lương, bởi lẽ tiền của không những chẳng thể tạo phúc, mà lại còn đi họa cho con cháu, sau khi chết lại bị đầu thai làm kiếp heo, để cho người đời xé thây ăn thịt. Tôi bị chuyển kiếp làm

heo hai lần, còn phải làm kiếp heo thêm một lần nữa mới được giải nghiệp, kính mong đức Tế Phật từ bi cứu độ giúp con sớm thoát khỏi cảnh khổ đau này.

Tế Phật: Ngươi đã được ta điểm hóa, lại còn can đảm thuật lại hết những việc làm xấu xa, nên có thể tin là đã chân thành sám hối có công khuyên đời, sau khi chết được đầu thai lên làm người.

Heo Giáp: Cảm tạ ơn cứu độ của Tế Phật.

Tế Phật: Dưỡng Sinh có thể phỏng vấn thêm heo khác.

Dưỡng Sinh: Xin hỏi anh heo, tại sao anh lại bị chuyển kiếp làm heo?

Heo Ất: Kiếp trước sau khi tốt nghiệp trung học đệ nhất cấp, tôi có tật ham ăn biếng làm, thích chơi bời lêu lổng, kết bè nạp đảng cũng bọn bất lương, chuyên sống bằng nghề lường gạt, cờ gian bạc lận, sang đoạt cướp bóc. Năm năm trước đây sau khi nhậu nhẹt say sưa, lái xe hơi đụng phải cột đèn mã thác, hiện tại đối với cha mẹ tôi thật là bất hiếu. Sau khi chết, hồn xuống tới âm phủ, bị phán đầy ở thành Uổng Tử để chịu tội, hết hạn bị chuyển kiếp làm loài heo vừa được hai tháng. Chỉ vì kiếp trước sống bất lương mà kiếp này quá khổ sở.

Tế Phật: Bởi người ham ăn biếng làm được sinh làm kiếp heo, há chẳng thích hợp ư? Cớ sao còn thán oán?

Heo Ất: Thưa đức Tế Phật chưa rõ, lúc sống đã ăn sơn hào hải vị lại còn có rượu ngon, gái đẹp ở chốn lầu hồng gác tía. Hiện tại hằng ngày phải ăn đồ dư thừa vất bỏ, mùi vị tanh hôi. Mặc dầu được người nuôi nấng, song thường phải ăn xương cá đầy tanh tưởi chẳng ngon lành, nhưng không ăn thì đói, chưa kể còn bị kẻ khác giành ăn mất, nên đành phải cố nuốt, lâu dần thành thói quen, không còn

cảm thấy mùi vị hôi tanh nữa. Ngủ dưới đất, bài tiết ngay chỗ nằm, mới đầu cảm thấy không được tự nhiên song hiện tại quá quen thuộc. Tuy vậy trong lòng luôn luôn thấy hoàn cảnh ô uế này chẳng thể kham nổi, hy vọng người đời lìa bỏ đường ác, để tránh khỏi bị đọa lạc giống như tôi.

Dưỡng Sinh: Nghe cách tả oán quả thực đáng thưởng, song hiện tại heo rất được hạnh phúc vì phương pháp chăn nuôi súc vật ngày nay rất hạp vệ sinh và tiến bộ. Sự ăn uống thuộc khoa dinh dưỡng nghiên cứu rất tỉ mỉ chu đáo, chẳng còn phải bận tâm lo nghĩ về nơi ăn chốn nằm, đã không cần mang y phục, lại còn luôn luôn được tắm rửa mát mẻ, quả là hạnh phúc lắm vậy.

Heo Ất: Dưỡng Thiện Sinh chẳng rõ, người ta nuôi tôi mập rồi đem tôi đi giết để lấy thịt bán cho khách hàng, nghĩ tới đây lòng tôi kinh hãi quá, toàn thân run rẩy, lòng dạ đau buốt. Được làm kiếp người phải lo tu, tránh làm điều tội lỗi để khỏi bị hình phạt thọc tiết, moi gan, xẻ thịt giống loài heo.

Dưỡng Sinh: Nghe nói mà kinh hồn tán đởm.

Tế Phật: Người bị trừng phạt tại địa ngục rồi bị chuyển kiếp đầu thai làm heo để cho người ta ăn thịt, vậy mà người đời vẫn cho là luật còi âm không công bằng, cứ cho làm điều tội lỗi sau khi chết không phải xử phạt. Người hãy gắng tu đi, đã thành thực khai hết lỗi lầm, lại được ta điểm hóa, chắc chắn sẽ được xá tội, kiếp sau lên làm người chớ có tham ăn biếng làm, hành động gian manh. Dưỡng Sinh, giờ thầy trò mình mau tới khu chợ bán thịt cùng lõ giết heo bằng máy tự động ở Đài Trung, để phỏng vấn hầu biết rõ cảm tưởng của heo trước phút lãnh hình phạt.

Dưỡng Sinh: Thưa vâng. Con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã tới khu chợ bán thịt.

Dường Sinh: Nhà nóc tròn rộng lớn.

Tế Phật: Thầy trò mình vô trong gặp heo sắp bị làm thịt để phỏng vấn.

Dường Sinh: Thưa vâng..... Phía trong nhốt đầy heo, nhưng vòng ánh sáng trên đầu bay loạn, chẳng rõ nguyên nhân tại sao?

Tế Phật: Những heo này do lỡ heo chở về, trên đường đi gập gềnh, nhồi lên nhồi xuống, đa số heo đã tự biết sắp bị giết, bởi vậy trong lòng vô cùng kinh hoàng và cũng chẳng có cách nào cầu cứu, kinh hãi lại càng kinh hãi, nguyên linh tán loạn, ánh sáng trong đầu tóe ra. Thầy điểm hóa cho chúng còn con phỏng vấn chúng.

Dường Sinh: Này heo, cớ sao lại bị chở tới lò sát sinh này, trong lòng cảm thấy thế nào?

Heo Giáp: Ngày hôm qua tự biết mình sẽ bị giết, trong lòng vô cùng kinh hoàng, kính xin quí ngài cứu con khỏi chết!

Tế Phật: Chớ có sợ hãi, đã lỡ vậy hãy cam chịu vậy, hãy sẵn sàng hiến dâng máu thịt cho người đời dùng để trả nghiệp quả của mình.

Heo Ất: Kính lạy! kính lạy! xin quí ngài cứu mạng con.

Tế Phật: "Người sắp chết tiếng nói hiền lành, chim sắp chết tiếng hót buồn, heo sắp giết tiếng kêu thảm!" Ai khiến người kiếp trước bất nhân, gian ác giết người không gớm tay, kiếp này phải trả nghiệp thì nên hoan hỉ dự tiệc, ta vì người điểm hóa, ngày mai người có thể xả hết các tội ác, thoát thai hoán cốt khẳng khái hy sinh. Ta tuy không nỡ lòng đứng nhìn người ta thọc tiết người, song cũng không có cách gì cứu nổi, nhân quả tự gieo tự gặt, chẳng ai giúp được.

Dưỡng Sinh: Nhìn ánh mắt van lơn của heo, thực quả lòng ái ngại vô biên. Chẳng rõ những người đem thịt heo đó về xào nấu để ăn sẽ gặp những hậu quả ra sao?

Tế Phật: Tục ngữ nói trong chữ nhục (肉) có hai chữ nhân (人) trong cửa (门) một chữ nhân (人) ngoài cửa một chữ nhân (人) nhìn lại thấy người ăn người. Người đời nếu cảm thấy sung sướng vì miếng ăn ta chẳng thể can ngăn, chỉ xin thưa rằng, ăn thịt nhiều thì có hại, chẳng ích lợi gì, nếu không tin lời ta nói cứ hỏi lại y sĩ mà coi. Nhất là người lớn tuổi, sức đề kháng suy yếu, ăn nhiều thịt không tiêu hóa hết, số dư thừa nằm lại trong cơ thể khiến sinh ra đủ chứng bệnh, người hiểu biết ăn càng ít càng tốt. Giờ xin giảng giải về công dụng của sáu loại súc vật để người đời hiểu rõ.

I. BÒ: Vào thời đại thái bình Nghiêu Thuấn, khoa học chưa phát triển, trời xanh động lòng trắc ẩn, sinh ra loài bò giúp người cày ruộng, chịu khổ cực thay người, công lao của bò đối với người hết sức lớn lao, thời đại biến đổi, ngoài trách vụ cày ruộng, bò còn cung cấp bơ sữa để nuôi dưỡng người, thành tích vĩ đại đó thật là vô kể, song tiếc rằng người đã vong ân bội nghĩa, chẳng hề nghĩ tới công lao khổ cực to lớn đó, để rồi lúc bò già yếu bị đem bán cho các lò thịt, há chẳng tàn nhẫn lắm sao?

II. NGỰA: Ngựa sanh ra đời để giúp người cỡi, thồ hành lý, chứ không nuôi tại các sở thú để coi chơi, thời đại tiến bộ, khoa học phát triển nên thiên chức của ngựa ngày nay không còn được như xưa.

III. DÊ: Dê giúp người trừ cỏ dại, để thấy rõ phương hướng, tránh những hầm hố nguy hiểm, dê sinh ra đời không phải để làm vật tế thần, càng không phải để người ăn thịt.

IV. CHÓ: Chó giúp người giữ nhà, đối với chủ chó rất mực trung thành, không vì chủ nghèo mà thay lòng đổi dạ, song người đã không nghĩ tới sự ân nghĩa của chó, lại còn giết chó ăn thịt và cho thịt chó là "vương nhục" thứ thịt ngon hơn các loại thịt! Thực quả đáng thương thay! buồn thay! Thịt chó ngon nhất sao? Giả sử một kẻ nào đó ăn thịt một người bạn thân thiết của họ, rồi xưng tụng là thịt bạn mình ngon lắm, thì thử hỏi kẻ đó có còn tính người nữa không?

V. GÀ: Gà gáy sáng để đánh thức người trở dậy, chẳng kể sớm trưa, mưa nắng, ngay cả khi đau ốm, gà luôn luôn lo tròn phận sự. Gà giúp ích người rất nhiều, song tiếc rằng lại bị người đời coi gà là nguồn thực phẩm lớn lao, nỡ các tiệm thịt đầu đường cuối phố treo đầy gà, coi đó là việc tự nhiên, không chút cảm thương, há chẳng bất nhân sao?

VI. HEO: Để ngũ cốc rau đậu dư thừa của người khỏi uổng, trời mới sinh ra loài heo ăn những thứ đó để người đời khỏi bị tội hoang phí thực phẩm. Song người lại nghĩ là heo đã được mình nuôi nấng suông, không được đền đáp chút ân huệ nào, lại còn coi như heo sinh ra là cốt để cho người ăn thịt, vì quan niệm như vậy nên cứ việc tha hồ ăn thịt chúng. Giả dụ nếu bây giờ người không được phép ăn thịt heo nữa thì liệu người có khỏi nổi giận không?

Trên đây là trách nhiệm của người đối với sáu loài động vật, mong người đời gắng hồi tâm phản tỉnh. Dưỡng Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dưỡng Sinh: Xin tuân lệnh, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

RUÀ THIÊNG BÀN LUẬN MỘT BÀI VỀ LỄ DIỆU HUYỀN LƯỜN TU ĐẠO BA LẦN TẮM SẠCH THÂN Ô UẾ

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 9 tháng 7 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Súc đạo luân hồi chuyển vị hưu
Vi phi tác ác linh thần ưu
Thân thành dị loại khuy nhân đạo
Phẩm tính cải lương hướng thiện tu.

Súc đạo tu chân bội khốn nan
Cải đầu hoán diện tẩy tâm can
Thiên khai phổ độ tứ tam giới
Nhất điểm nguyên linh cứu chuyển đơn.

Dịch

Súc vật luân hồi chửa được yên
Gian manh tàn ác thánh nhân phiền
Thân thành loài khác quên nhân đạo
Tật xấu lo tu sửa tánh hiền.

Súc vật tu hành thực khó khăn
Thay đầu đổi mặt rửa tâm can
Trời ban ân đức nhuần ba cõi
Một điểm nguyên linh chuyển kiếp tiến.

Tế Phật: Con người được sinh ra ở thế giới tự do giàu có, đã không bị lo thiếu ăn, thiếu mặc mà lại còn hoang phí xa xỉ, tự ý vứt bỏ thiên chức làm người, chạy theo tà đạo, quả là thân sống ở thiên đàng mà chân đi đường địa ngục, tự tìm sự đen tối, thực là đáng tiếc. Cũng may là trời có

đức hiếu sinh, ban chính đạo xuống trần, mở rộng cửa cứu độ, nếu như người không biết tu đạo hướng thiện, chỉ chút lỡ lầm sau hối không kịp. Súc vật tuy không cũng một giống với người nhưng tinh linh lại là một, trong chốn núi sâu hay ngoài biển lớn nếu như chịu dày công tu luyện đạo thì dầu là loài vật cũng vẫn có thể siêu thăng cõi cực lạc thiên đàng. Nếu như chẳng tin, đêm nay thầy sẽ hướng dẫn Dưỡng Sinh mở rộng tầm mắt để chứng minh là lời thầy nói thực. Con hãy chuẩn bị lên đường.

Dưỡng Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Bữa nay thầy trò mình phải đi hỏi đạo.

Dưỡng Sinh: Thưa hỏi đạo mãi đâu?

Tế Phật: Loài người tu đạo là lẽ thường, nhưng còn giống thú tu đạo mới thật ly kỳ..... Đã tới đầm Nhật Nguyệt, hãy xuống đài sen.

Dưỡng Sinh: Xin tuân lịnh. Thưa ân sư, khí trời nóng bức lạ thường, tới đầm Nhật Nguyệt con muốn nhảy xuống bơi cho mát, liệu có được không?

Tế Phật: Trò ngoan quả là quá thực tế, thầy muốn bây giờ mình phải phỏng vấn ngay con rùa mà lần trước con đã phóng sinh. "Rùa, rùa ơi! hãy ló đầu ra nhìn thử xem là ai đấy? Bữa trước được cứu sống, bữa nay khí số hồi, hãy mau lên bờ bàn luận lẽ huyền vi."

Dưỡng Sinh: Đứng trên bờ nhìn thấy đàn rùa từ từ bơi lại, giống như biết được rằng thầy trò ta tới đây cốt để phỏng vấn chúng.

Tế Phật: Đúng vậy, những con rùa này vốn là những hành giả tu đạo, chúng ở nơi nước trong, hít thở để luyện khí, linh quang trần đầy do đó được trường sinh. Rùa đã tới trước mặt, ta nên vì chúng

mã thuyết pháp: "Rùa ơi, rùa ơi, xa cách bấy lâu, còn nhớ ra vị chủ nhân đang đứng trước mặt người đây, đã cứu mệnh người để người siêu thoát khỏi vòng sinh tử không? Được gần nước sống an toàn, tu đạo luyện chân khí, giờ đây người nên tiết lộ huyền cơ, kể rõ lai lịch của người đi."

Rùa: Cảm tạ ân nhân, bữa nay được rõ vị cũng ngài Tế Phật tới đầm Minh, lòng tôi vô cùng phấn khởi, tôi vốn sinh nơi đầm Bích thuộc Hà Trung ở Đài Bắc, một bữa bị trẻ con phát hiện, bắt về bán cho vựa cá, khi ấy tôi vô cùng sợ hãi, lệ chảy ròng ròng, sau đó bị người chủ vựa bán lại cho chợ Kiến Quốc ở Đài Trung thì được vị đạo trưởng Thánh Đức Đường mua về phóng sinh vào ngày giỗ của đức từ mẫu, nên tôi cũng cả trăm đồng bạn được mang về Thánh Đức Đường qui y và được đức bồ tát Quan Thế Âm điểm hóa, tắm gội nước pháp nên giác ngộ bản lai diện mục. Có được duyên may đó là nhờ kiếp trước tôi là một vị hòa thượng xuất gia tu đạo và trì trai giữ giới. Thời gian đầu hăng say phát tâm, nhưng ba năm sau tâm trần mỗi ngày một tăng, tham tài biển thủ tiền bố thí của thiện nam tín nữ nhét đầy túi riêng, lại còn bán cả đất để xây chùa của Phật tử, vì phản bội giới luật, sau khi chết không những không được lên thiên đàng mà còn bị đày xuống địa ngục, bị Minh Vương trừng phạt, năm năm trước đây mãn hạn, chuyển kiếp đầu thai mang thân rùa, để tu luyện chuộc lại lỗi lầm. Tới chỉ sống bằng không khí và nước lã, thân thể phải đầy nơi nắng mưa giá lạnh, song nhờ còn có chút thiện căn, nhân duyên chuyển biến nên mới được hưởng ân đức của Thánh Đức Đường phóng sinh, nhờ bồ tát Quan Thế Âm cũng Phật sống Tế Công điểm hóa giúp đỡ, công trình tu đạo của tôi tiến bộ rất nhiều, ơn nghĩa này quả là vô lượng.

Tế Phật: Người vốn là môn đệ của đức Quan Thế Âm, phát nguyện xuống trần cứu độ chúng sinh song chẳng may duyên trần chưa dứt, tái phạm giới luật nên đọa lạc vào nẻo luân hồi. May nhờ gốc huệ chưa dứt, ngày nay tạo thành thiện duyên, mong

cố gắng tu trì, ngày sau công quả trọn đầy, tự nhiên thoát xác siêu thăng cực lạc.

Dưỡng Sinh: Rùa này! ngươi đã biết tu đạo, khiến mọi người quí mến, vậy thì ngươi có thể trình bày ra đây những ấn chứng kỳ diệu trong thời gian công phu luyện đạo không?

Rùa: Vì con người lòng dục đa tạp nên tính khí nóng nảy, hơi thở gấp gáp do đó thường chết sớm. Nhất là công ăn việc làm ngoài đời thường vội vàng thúc hối khiến sự hít thở không được chầm chậm từ từ, tim đập loạn máu chảy dồn, chẳng khác nào nước lụt đục ngầu tuôn tới đâu gây tai họa ở đó. Giống như cây nguyên linh to lớn bị nước lũ cuốn trôi từ đầu nguồn xuống cuối sông, sóng đánh, cát đá dập vùi, chẳ xát tan tành. Lòng dục hoang đàng tâm linh thường tồn nên hình thể cũng biến đổi theo, để rồi một buổi thần hồn phải xa lìa thân xác, có kẻ lúc bị chuyển kiếp chẳng thể ngóc đầu lên nổi, như tôi đây lưng cõng cái mai quá nặng nề nên cứ phải bò, chẳng thể đứng dậy đi đứng thong thả.

Dưỡng Sinh: Rùa ơi! chớ tự trách mình nữa. Người chuyển kiếp làm thân rùa, huệ trí vẫn còn, lại sớm biết tu tâm sửa tánh thực quả là ân phước quá lớn lao. Mong ngươi trình bày thêm về phương pháp hít thở trong những giờ công phu để người đời rõ, có được không?

Rùa: Được lắm, giờ tôi xin trình bày phương pháp tu đạo của tôi để người đời rõ. Như mọi người đều rõ câu chuyện thỏ và rùa chạy đua, thỏ tượng trưng cho kẻ "tâm dục" không điều hòa làm chủ được hơi thở nên nhảy nhót tung tăng, còn rùa tượng trưng cho người "tâm đạo" trầm ngâm điềm tĩnh. Đường đời mọi người phải trải qua chẳng khác nào đường thỏ và rùa chạy đua, ban đầu thấy thỏ tung tăng tưởng thắng, song cuối cùng lại tới đích sau nên rùa thắng cuộc. Rùa mệnh thọ còn sống tại cõi trần, thỏ mệnh yểu, đã thác chẳng còn lưu dấu tích

Nguyên nhân cũng tại một đàng thở chậm, tiết dục, trầm tĩnh; còn một đàng thở gấp, phóng dục, nóng nảy, hắn là mọi người đều rõ lý do. Con người sống cõi hồng trần ô trược, linh khí tiêu hao, do đó phải luyện hơi thở để hút lấy khí hạo nhiên của trời đất để bồi dưỡng cơ thể. Rùa sống bằng nước lã mà được trường sinh là bởi biết pháp hít thở nên linh khí đầy ắp châu thân. Rùa là linh của thần cõi đất, lưng đeo giáp để bảo vệ thân, chăm tu thân dưỡng khí, mỗi cái thở ra hết khí đáy cặn, mỗi cái hít vào, bụng no đầy khí sạch trong, đóng khí dứt bụi hồng, nước chảy khắp châu thân, sức sống trần đầy. Hãy thử quan sát loại nước chết lâu ngày sẽ bốc mùi hôi thối, sinh ra cung quăng, muỗi mòng, hoặc ngọ thứ nước tiết ra từ xác chết sinh thúi. Người đời nếu muốn nhục thể hóa thành thánh thể, tục linh chuyển thành thánh linh thì hàng ngày phải thở hết khí đáy cặn ra ngoài, hít đầy bụng khí hạo nhiên, khử trược lưu thanh, thần thể khỏe mạnh, tinh thần minh mẫn, nguyên linh sáng suốt, tu đạo tự nhiên thành đạt. Trong thời kỳ công phu chân tay chớ múa may nhiều, luôn cấm khẩu, nhìn thẳng để tránh chiêu tai chuốc họa, làm nhiều việc thiện, nói điều đạo đức, thở hít khí thanh tịnh. Nguyên linh giữ nhà, nhà yên thần không bấn loạn, tu đạo không lang thang đây đó, thần chẳng lìa nhà vì đạo ở tại nhà mình.

Tế Phật: Ha ha, tu đạo chớ hay động loạn, giữ tính tự nhiên tại gia. Lòng người thường giống như tánh thỏ thích tung tăng, nên kẻ thành đạo tâm phải luôn luôn vắng lặng. Há chẳng thấy Tiên Phật ngồi trầm ngâm không hề động cựa trên bàn thờ sao?

Dưỡng Sinh: Lời dạy của ân sư quả thực hữu lý. Đạo thường nói: *"Phải quấy gây ra tại mở miệng, tai họa xảy tới tại lớ đầu."* lời nói trên đây hết sức ý nghĩa, vậy rùa có thể giải thích được không?

Rùa: Miệng nói nhiều hay gặp sự chẳng lành, ít bàn chuyện lăng nhăng hắn tốt hơn. Chỉ nên chăm

tụng niệm kinh, hoặc siêng thở hết khí đáy cặn ô uế ra ngoài thì có ích cho thân thể mình hơn. Kẻ thích làm anh hùng thế nào cũng có lúc gục đầu cúi mặt, thần khí tiêu tan thất bại trở về nhà cũ. Cho nên kẻ hít thở theo kiểu rùa, thường thâu khí sạch vô sẽ giúp tăng trữ được dưỡng khí quí báu bên trong, chỉ thâu mở co duỗi khi cần thanh lọc trược khí bên trong cơ thể mà thôi, còn lúc bình thường tuyệt đối không được uốn ngực nghểnh cổ đi nẻo tối, đường âm để dưỡng thần hao tổn một cách vô ích. Trong tinh dịch chứa biết bao nguyên linh sinh mệnh, kẻ tham dâm vô hình trung làm thương tổn thân thể cũng tinh linh. Những người quá cực nhọc tinh thần, chân khí trong cơ thể cũng tổn hại không ít. Tới lúc linh mệnh mất đi, thân thể suy nhược thì nguyên linh chẳng thể lên nổi cõi trời, bị đắm chìm xuống địa ngục. Do đó kẻ học đạo, muốn thoát ly cảnh khổ luân hồi, trước hết phải cố tu luyện để thân thể trở thành thân kim cương không bị hủy diệt. Bình thường phải chú trọng về phép hít thở, luồn khí vào từ mũi chạy thẳng xuống đơn điền, song tới linh đài, chạy một vòng rồi lại trở về linh đài, đó là bí quyết sống lâu. Được vậy thân sẽ như mai rùa kim cương chẳng thể hư hoại, có thể trường sinh bất lão. Đơ là bí quyết về cách thở của rùa, mong người đời ráng thể nghiệm.

Tế Phật: Phần hướng dẫn phương pháp công phu trên đây đã tiết lộ hết huyền cơ của trời đất, mong người đời dốc lòng nghiên cứu kỹ lưỡng để thực hành cho có kết quả. Đàn rùa tới tấp bò lên bờ, ha ha, ta có một bài kệ:

Linh qui dĩ quán dưỡng đạo sinh
Ngẫu nhi thấp nhuận mạc thâm tình
Thường xâm âm thủy khí thụ tổn
Đạo ngạn khế tức vận công hành.

Sự sống trên bờ rùa đã quen
Đọa đày dưới nước vẫn không phiền
Tổn hao chân khí đời chìm đắm
Lên cạn nghỉ ngơi chuyển pháp luân.

Tế Phật: Thầy trò mình hãy trở lại hồ nước lắng trong Cao Hùng để phỏng vấn đám rùa mà ngày trước Thánh Đức Đường đã phóng sinh.

Dưỡng Sinh: Thưa vâng, con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành..... Khí trời nóng nực, vượt qua quãng đường này giống như quãng đường nóng bỏng mà ngày xưa Đường Tam Tạng sang xứ Phật đã trải qua. Ban đêm hai bên đường ánh đèn tỏa chiếu sáng ngời, nông phu bày đầy dưa hấu, khách đi đường nhiều người dừng xe, xuống hỏi mua, cơ kẻ bổ nghiến ngay dưa ra, ăn có vẻ rất ngon lành. Thưa ân sư, con cơ thể mua được một trái không?

Tế Phật: Đường sang xứ Phật có dưa hấu là loại trái quí của Tây Trúc dùng để giải khát rất tốt, cứ việc mua đi đừng thắc mắc, song hãy để ta ca một bài kệ nói về dưa hấu trước đã:

Tích nhật Đường Tăng quá Lưu Sa
Nhất khứ thiên lý vô nhân gia
Thất trú thất dạ vô trai cung
Phúc trung cơ ngọa loạn như ma
Lộ bàng kiến nhất thanh đằng thảo
Thanh đằng lục diệp khai hoàng hoa
Đường tăng tồn tế lai quan khán
Thanh đằng lý diện nhất tây qua
Phần minh tường đao lai phá khai
Hắc tử hồng tâm tượng chu sa
Ngật tại khẩu trung điềm như mật
Điềm điềm mật mật bất thổ tra
Vấn sư chẩm ma lưu truyền chủng
Vấn sư chẩm ma chủng tây qua
Vấn sư chẩm ma trường căn nha
Vấn sư chẩm ma thanh đằng thảo
Vấn sư chẩm ma khai hoàng hoa
Vấn sư chẩm ma sinh nhất cá
Vấn sư chẩm ma kết thành qua
Vấn sư chẩm ma lai quan khán
Vấn sư chẩm ma loạn như ma
Vấn sư chẩm ma tường đao pha

Vấn sư chẩm ma khiếu tây qua
Vấn sư chẩm ma vi hắc tử
Vấn sư chẩm ma tướng châu sa
Vấn sư chẩm ma điểm như mật
Vấn sư chẩm ma bất thổ tra
Vô thuỷ niên lai lưu truyền chủng
Vô sinh địa thường chủng tây qua
Trì trai bất tố lai hạ tử
Tam qui ngũ giới trưởng căn nha
Tham thiền ngộ đạo thanh đằng thảo
Tâm hoa nộ phóng khai hoàng hoa
Trí tuệ thông minh sinh nhất cá
Công thành viên mãn kết tây qua
Phân minh đồ thị bổ đề tử
Tự kỷ linh quang tướng châu sa
Hầu trung cam lộ điểm như mật
Pháp luân thường chuyển bất thổ tra
Tham bái minh sư lai quan khán
Đa tư đa tướng loạn như ma
Minh sư khẩu quyết tướng đao pha
Đại đạo nguyên lai khiếu tây qua
Tây phương lộ thượng nhất châu qua
Thế nhân bất ngật đáo đề soa
Hữu nhân ngật qua đắc tử vi
Đồng đáo Linh Sơn kiến Thích Già.

Thuở xưa Tam Tạng vượt Lưu Sa
Đường dài đi mãi chẳng thấy nhà
Bảy ngày bảy đêm không cơm nước
Bụng trống đói lả ruột cồn cào
Thấy dưa bên đường bỏ chẳng chịt
Dây xanh lá biếc nở muôn hoa
Tam Tạng lại gần xem kỹ lưỡng
Trong đám lá xanh thấy trái dưa
Lấy vội dao ra bổ nghiến coi
Hột đen ruột đỏ tựa châu sa
Ăn vào ngọt lịm như đường mật
Vì ngon ăn ráo bã chẳng chừa
Xin hỏi ân sư cách giữ giống
Xin hỏi ân sư cách trồng dưa
Xin hỏi ân sư cách gieo hột
Xin hỏi ân sư cách mọc rễ

Xin hỏi ân sư cách nẩy mầm
Xin hỏi ân sư cách nở hoa
Xin hỏi ân sư cách kết trái
Xin hỏi ân sư cách cơ dừa
Xin hỏi ân sư cách chăm sóc
Xin hỏi ân sư sao tưới tốt
Xin hỏi ân sư sao bổ được
Xin hỏi ân sư sao lã dừa
Xin hỏi ân sư sao hột đen
Xin hỏi ân sư sao ruột đỏ
Xin hỏi ân sư sao ngọt lịm
Xin hỏi ân sư bã chẳng chừa
Bao nhiêu ngàn năm vẫn truyền giống
Trên đất muôn đời mãi trồng dừa
Trì trai giữ luật để gieo hột
Tam qui ngũ giới nuôi mầm lớn
Tham thiền ngộ đạo dưỡng cây tốt
Nở rộ hoa tâm thấm hoa dừa
Trí tuệ trở nên cực sáng suốt
Công thành quả đắc kết trái dừa
Rỡ rệt đều lã bổ để hột
Linh quang của mình giống châu sa
Cam lồ trong miệng ngọt như mật
Pháp luân thường chuyển bã chẳng chừa
Kính mời ân sư tới quan sát
Nghi quanh nghi quẩn tâm rối bù
Minh sư nhất quyết đem dao bổ
Đạo lớn giống hệt một trái dừa
Người đời không ăn chẳng uống sao
Kẻ nào ăn dừa thấy ngon ngọt
Cũng tới Linh Sơn gặp Thích Ca.

Nếu như ngộ được bài kệ dừa hấu nãy, thì mới tự rỡ được là thân mình kết thành trái dừa, trái dừa này cũng còn giảng về cách hít thở, chỉ tiếc rằng người đời không chịu tìm hiểu cặn kẽ thôi. Để rồi trái dừa tự sinh tự diệt, cuối cùng khô héo tàn tạ, há chẳng đáng tiếc lắm sao?

Dưỡng Sinh: Ân sư không thẹn với thiền chức thiền sư, bài kệ trái dừa hấu trên đây bao hàm rất nhiều cơ duyên thiền định, đệ tử khi nghe bài kệ

nước miếng dâng tràn trong miệng, tự nhiên thấy hết khát, quả thật là kỳ diệu.

Tế Phật: Đã hết khát rồi thì phải tới hồ lắng trong ngay.....

Dưỡng Sinh: Cảnh đêm trên hồ lắng trong thật là mỹ lệ, đêm hè gió mát thổi vi vu cảm thấy tâm thần thoải mái dễ chịu, chốn này ngày trước mình đã phóng sinh rùa đấy, đứng trên bờ nhìn xuống còn thấy thấp thoáng cả bóng lươn bơi lội.

Tế Phật: Ta đã từng hướng dẫn con tới đây phóng sinh nhiều lươn, vậy hãy thử phỏng vấn chúng coi.

Dưỡng Sinh: Lũ lươn tự nhiên bơi tới trước mặt, quẫy đuôi mừng rỡ giống như tỏ bày lòng biết ơn.

Tế Phật: Tính linh của loài lươn rất cao, thầy đã ban pháp Phật để hướng dẫn chúng bơi lại gần bờ, hẳn là đã cảm ứng được ơn pháp. Ban pháp Phật lần nữa chắc chắn nguyên linh nó tỉnh ngộ, hẳn là ta thực hiện nổi cuộc đàm đạo tâm linh. "Lươn ơi! lươn ơi! sống dưới ao bùn này hội hám, thân tanh tưởi, không vượt khỏi ngũ hành. Tỉnh mau tỉnh mau, thân xác người chẳng khác nào thân xác rắn....." Thầy đã ban pháp, lươn dần dần hiện rõ hình, Dưỡng Sinh cơ thể phỏng vấn chúng được rồi.

Dưỡng Sinh: Lươn ơi! cơ còn nhớ ta không?

Lươn: Mắt không thấy rõ nhưng trí cũng nhớ ra. Vị là người cứu mệnh tôi, cảm ơn đã mời đức Quan Thế Âm điểm hóa, giúp tôi qui y Phật pháp, lại còn đưa tôi tới đây phóng sinh, thoát được hình phạt bị người ta lăm thịt.

Dưỡng Sinh: Linh tính còn sáng suốt. Ta là Thánh bút Dưỡng Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, bữa nay theo ân sư tới đây phỏng vấn. Ngày

trước các đệ tử của Thánh Đức Đường phát tâm từ bi tới chợ cá mua người đem về phóng sinh. Vì phụng ý chỉ trời cao trước tác sách Luân Hồi Du Ký để khuyến hóa người đời, nên bữa nay đặc biệt tới đây phỏng vấn người. Vậy người có thể trình bày rõ lai lịch của mình để người đời được rõ không?

Lươn: Trước tiên xin cảm tạ chư vị đại đức cùng chư tín hữu thuộc Thánh Đức Đường đã bỏ tiền ra để cứu mạng sống của tôi, nên tôi đã thoát được hình phạt bị người làm thịt, ơn nầy muôn đời ghi nhớ và mong có cơ hội đền đáp. Kiếp trước tôi là một thương gia, chuyên dùng thủ đoạn gian manh để lừa thiên hạ, nên làm giàu rất mau, của cải nhiều như nước. Đời sống vô cùng xa hoa, tửu sắc quá độ, thân thể suy nhược. Ngày nọ bị một thương gia bạn dụ hoặc, mới đầu hút bạch phiến thấy tinh thần sảng khoái gấp bội, được đà cứ thế làm tới, dần dần thành mắc bệnh ghiền, cuối cùng trở nên mê đắm gỡ chẳng ra, sự nghiệp thương mại sụp đổ, tiền thâu vô không bù lại được tiền xuất ra. Để có đủ tiền chi dụng trong việc hút sách, bèn quay qua buôn ma túy, lén lút khai thác việc thương mại này và kiếm được rất nhiều tiền, nên càng ngày hút dữ hơn. Nhưng hút ma túy chẳng khác nào tự sát, gan phổi hư hại, năm bốn mươi chín tuổi không chịu nổi bệnh tật hoành hành nên thác. Sau khi chết bị quỉ hắc bạch vô thường áp giải xuống địa ngục, xử phạt mười hai năm, phải trải qua khắp các điện để chịu tội, rồi sau mới chuyển kiếp sinh làm loài lươn, sống dưới bùn, chui chui nhủi nhủi, mềm cả xương đầu, hàng ngày ăn bùn cùng uống nước đục, giống như kiếp trước hô hấp khí độc vậy, chẳng thấy có mùi vị gì hết. Chỉ nhờ kiếp trước đã từng bỏ tiền ra giúp một thiếu nữ tuyệt vọng đang muốn tự sát khỏi chết nên đã tạo thành nhân duyên kiếp nầy qua việc được vị nhân sĩ tâm hiền phóng sinh. Giờ đây xin đa tạ mọi người, nhân quả báo ứng sợi tơ, sợi tóc không sai chệch, mong người đời gắng tạo nhân lành, tránh khỏi bị đọa lạc tại chốn nầy như tôi để tới nỗi hàng ngày phải ngâm mình trong nước tẩy rửa xác thân, trừ khử độc khí cùng tu thân sửa lỗi

Dưỡng Sinh: Luật nhân quả đáng sợ quá.

Tế Phật: Luật nhân quả muôn đời không thay đổi, người đời nghe lườn tự thuật, cảm nghĩ ra sao? còn lườn! hãy ráng dùng nước hồ tẩy sạch thân ô uế, sau khi khí độc bùn lầy trong lắng, kiếp tới hy vọng có thể đầu thai lên làm người.

Lườn: Cảm tạ ơn cứu mệnh của đức Tế Phật cùng Thánh bút Dưỡng Thiện Sinh.

Tế Phật: Thời gian đã trễ, Dưỡng Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dưỡng Sinh: Xin tuân lệnh, con đã lên đài sen.

Tế Phật: Đã tới Thánh Đức Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI

ĐƯỜNG TRẦN THẾ VẪN VỐN TRUÂN CHUYÊN NHIỀU NỖI, CHUỘT HOÀNH HÀNH CUỐI CÙNG GẶP HỌA THẢM THƯỜNG

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 8 tháng 8 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Vi lường khí hậu cận trung thu
Phổ độ thường sinh hựu nhất chu
Du ký thiên thu giai ngọc luật
Dụng tâm nghiên độc đạo cần tu.

Chân cơ diệu lý hiển loan đàn
Thánh đức vô phi cứu thế đan
Tạp chí từ san tu phổ hoá
Gia gia bái độc đắc bình an.

Dịch

Tiết trời êm ả sắp trung thu
Cứu độ nhân gian thực nhiệm mầu
Du ký sách trời ban chánh pháp
Gắng công nghiên cứu đạo chăm tu.

Huyền cơ siêu diệu giáng trần gian
Thánh đức cứu đời quả thuốc tiên
Tạp chí từ bi truyền khắp chốn
Nhà nhà lo đọc được bình an.

Tế Phật: Ngày tháng tựa thoi đưa, một năm trôi qua mau lẹ, tết trung thu lại trở về, ngoài vườn hoa nở đẹp, trên trời trăng tròn sáng, nhưng còn tâm của chúng sinh tròn hay khuyết? Hoặc lại giống tựa gió thu lùa thổi, khiến lá rụng tơi bời? Đệ tử Thánh Đức Đường đều là những người tu đạo, tất cả vốn đã gắng công tôi luyện tinh thần, ngày đêm chịu đựng khổ cực, để thực hiện những công tác cứu độ người đời, lòng như trăng sáng, tính giống nước trong, cầu chúc mọi người minh tâm kiến tánh, đạo nghiệp sáng ngời.

Dưỡng Sinh: Cảm tạ lòng lo lắng của ân sư, suốt năm năm trời nay sớm tối được cùng với ân sư giao tiếp với chư vị thánh tiên, để hoàn thành nhiệm vụ trước tác hai cuốn sách quí Địa Ngục và Thiên Đàng du ký, nhờ vậy trong thời gian này, nguyên linh cùng trí tuệ của con được khai mở vô cùng. Tuy hai cuốn sách được truyền bá khắp thế giới, song con cũng gặp nhiều nguy nan, trong những phút giây tĩnh lặng, thường bình tâm tự kiểm thảo, khi đó mới nhận ra rằng, làm người không phải dễ, nhất là người lãnh trách nhiệm lo các công

tác giúp ích nhân quần xã hội, đạo cao đức rộng hiếm hoi vô cùng, bởi vậy nhiều lúc muốn buông bỏ tất cả, trở về ẩn tu, quên mọi việc hồng trần, để tâm hồn được tiêu dao và thanh tịnh. Song nhờ ân huệ trời cao, cùng phước đức ân sư chiếu rọi, nay lại trước tác sách Luân Hồi Du Ký, nhiệm vụ trọng đại, kính xin ân sư ban thêm linh quang trợ lực cho, để con khỏi phụ lòng trời xanh trao phó gánh nặng thiêng liêng.

Tế Phật: Dường Sinh chớ quá lo lắng, tục ngữ có nói: "Cơ được xác thân người thì để song làm việc người thì khó" *(Sinh hữu nhân thân dị, yếu vi nhân sự nan)* . Đường đời mà mọi người phải trải qua không bằng phẳng, thẳng tắp mà nó gập gềnh khúc khuỷu rất khó đi. Chúng ta chỉ biết dốc tâm hoàn thành thiên chức để khỏi phụ lòng trời, dâng trọn nhân, hiến trọn nghĩa, ngồi xe cũ lâu ắt có lúc phải mong bước xuống để đổi xe mới. Người đời gặp gỡ nhau đều là do nhân duyên tựu tán, hợp phân đều do số mệnh định trước, chúng ta đang hoàn thành mục đích lý tưởng, người bò lên cao nước chảy xuống thấp, Tiên Phật cứu độ chúng sinh, mây bay bốn biển, há lại chịu chôn chân tại một nơi, ôm cứng một hình tướng nào đó thôi sao, phải thiên biến vạn hóa mới là diệu pháp vô cực vậy. Tục ngữ nói:"Tranh lý với quân tử, chớ tranh khí cùng tiểu nhân" *"Dữ quân tử tranh lý, vật dữ tiểu nhân tranh khí)* Đường đi mới, sứ mệnh mới, gà vàng gáy vang, ba cõi thái hòa, thánh đức ứng vận ra đời, hào quang tỏa chiếu muôn nơi, thầy trò mình hãy khởi hành.

Dường Sinh: Thưa ân sư, bữa nay mình đi đâu?

Tế Phật: Tới Bình Đông phỏng vấn đám chuột.

Dường Sinh: Xin tuân lệnh, con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã tới nơi.

Dương Sinh: Thưa, tại sao bữa nay ân sư lại đậu xuống nóc nhà người ta? nơi đây hình như là chốn hương thôn nhưng nhà cửa lại xây cất bằng gạch ngói, chủ nhân lại có cả truyền hình để coi.

Tế Phật: Gia đình họ Lâm đã dùng xong bữa tối, cả nhà đang tựu họp coi truyền hình, chẳng hay biết có hai vị hành giả tới thăm và họ đang ở trên nóc nhà.

Dương Sinh: Ân sư thực khéo pha trò, tính linh của thầy và con tới đây thân nhẹ như mưa, do đó mà họ không thấy. Dạo mát nơi này thật là tuyệt diệu.

Tế Phật: Chẳng phải đến nơi này dạo mát mà là để phỏng vấn đám chuột hiện nằm ở trên trần nhà, chúng không dám động đậy, sợ chủ nhân hay biết. Định thần nhìn sẽ thấy chúng hiện đang ở dưới chân thầy trò mình, chúng đang lăm tổ ở đó, thầy gỡ một miếng ngói ra, con sẽ nhìn thấy chúng.

Dương Sinh: Xin thầy nhẹ tay, rất cẩn thận kẻo chúng biết.

Tế Phật: Con yên tâm, thầy đối phó với chuột hay lắm..... Lấy ngói ra rồi, con nhìn thấy không?

Dương Sinh: Quả thực là kỳ diệu, một cái ổ có bốn con chuột trong đó, chúng nằm yên không nhúc nhích giống như tâm đang lo sợ.

Tế Phật: Chúng nằm đó đợi tới canh khuya mới bò ra lùng kiếm đồ ăn. "Chuột ơi, mi nằm đó để đợi gì vậy? trộm lớn không làm được, chỉ chuyên lén nhặt nhạnh những đồ ăn vụn vặt trong nhà, bữa nay ta cho các ngươi mấy hạt gạo Bồng Lai, ăn xong tinh linh thức giác tới đảo Bồng Lai tu đạo.

Dương Sinh: Ân sư niệm thần chú, những hạt gạo trắng rơi ngay vào miệng chuột, chúng nhai ngon lành.

Tế Phật: Đó là thực phẩm tiên, chẳng phải bã thuốc độc, đợi một lát bọn chúng sẽ biến thành chuột thiêng, con cơ thể phỏng vấn chúng.

Dưỡng Sinh: Ăn xong gạo Bồng Lai, chuột nghẹn ngào muốn khóc, dương đôi mắt tội nghiệp nhìn lên, lúc này chúng có thể mở miệng nói năng.

Tế Phật: Ta là Tế Phật, bữa nay hướng dẫn thánh bút Dưỡng Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung tới đây phỏng vấn các ngươi.

Chuột Giáp: Cảm tạ đức Tế Phật đã ban cho chúng con gạo thiêng, cũng xin cảm ơn Dưỡng Sinh. Vừa rồi ăn gạo thiêng xong, một luồng hơi ấm chạy mạnh trong cơ thể, trước phải ngẩng đầu nhìn lên, sau khôi phục lại được ký ức nên thấy rõ tiền kiếp, những hành vi kiếp trước hiển hiện trước mắt, kính xin đức Tế Phật cứu độ để con được về cõi cực lạc tây phương.

Tế Phật: Mấy hạt gạo Bồng Lai ngươi đã ăn hết rồi, sức của ngươi chỉ có thể bơ lên tới nóc nhà, còn như muốn bơ lên tận thiên đàng không nổi vì sức có chẳng bao nhiêu. Mong ngươi kể rõ lại những hành động tội lỗi kiếp trước cho người đời được rõ, để lập công chuộc tội cũng cải đổi lốt chuột như ý mong cầu.

Chuột Giáp: Thưa vâng, song e rằng tả không hết nổi những tội ác khi xưa. Kiếp trước tôi ngụ tại Hưởng Cảng, không tội ác nào không phạm phải, chẳng lo làm ăn lương thiện, chỉ lo trộm cắp, cướp bóc, lường gạt, nhậu nhẹt, ăn hút. Về sau không đủ tiền hút, bèn nhập bằng buôn thuốc phiện lậu, kiếm được rất nhiều tiền, ngoài ra còn cưỡng dâm ba thiếu nữ. Vì sống đời mê muội bất lương như vậy, nên luôn luôn sợ cảnh sát bắt bớ. Sau những ngày sống hoang đàng sa ngã, một bữa nọ nhậu nhẹt say sưa xong, gây sự đánh lộn với người, bị người giết chết, hồn phách tôi bị âm binh áp giải xuống địa ngục, lãnh án mười hai năm khổ sai do Diêm Vương

xử. Mấn án phải đầu thai làm kiếp chuột đã được nửa năm, còn mấy thân quyến tôi kia, kiếp trước cũng hành động ác độc bất nhân. Làm thân chuột đời sống vô cùng mất tự do, ban ngày nằm ngủ, ban đêm mới dám hoạt động, lại còn phải lén lút tránh né, rất sợ cảnh sát, vì chỉ sơ hở một chút liền bị tóm cổ ngay.

Dương Sinh: Ở đây cũng có cảnh sát sao?

Chuột Giáp: Mèo đen cũng giống như cảnh sát giữ nhiệm tuần thám trong nhà để canh chừng thực phẩm, hành tung của chúng tôi nếu như bị phát hiện mất mạng như chơi, chủ nhân nhà này nuôi một con mèo đen khiến chúng tôi sợ hãi muôn phần, những khi lấy lén đồ ăn đều kinh hồn táng đởm, đời sống hiện giờ vô cùng khổ sở, phải chui rúc những chỗ tối tăm mới tạm sống yên thân. Hối hận kiếp trước phạm nhiều tội ác khiến kiếp này chịu cảnh đọa đầy thê thảm, mong người đời chớ phạm vào những lỗi lầm như tôi, để khỏi bị Diêm Vương tống giam nơi cảnh ngục tù đen tối, khổ đau này.

Dương Sinh: Con chuột thứ hai kia có thể kể lại hành động kiếp trước không?

Chuột Ất: Cảm tạ đức Tế Phật cũng Dương Thiện Sinh, lòng tôi vô cùng bối rối, chẳng biết trình bày cách sao cho được chính xác. Kiếp trước tôi là kẻ sống bằng nghề cờ gian bạc lận, vì có thành tích lâu năm nên trở thành tay giang hồ khét tiếng, mở sòng bãi, dùng đủ mọi thủ đoạn gian manh lừa bịp để chiêu dụ con bạc tới đánh. Các thương gia giàu có cùng các gái lãng chơi sang trọng lần lượt bị lột sạch tiền bạc, của cải, tán gia bại sản. Về sau có một chúa đảng du đảng tới bắt đóng hụi chết cho y, tôi cự tuyệt chẳng chịu nộp tiền, vì vậy tôi bị hắn truy sát, nên sợ phải dời đi nơi khác. Từ đó đổi tên là đảng Kim Quang chuyên tính chuyện lường gạt, dùng một chàng thanh niên giả vờ muốn tìm bạn gái, rồi đứng làm trung gian kiếm các bà các cô có nhiều tiền giới thiệu là chàng đó

giàu có lắm, khi cá cắn câu, kẻ đứng giữa tha hồ trục lợi. Cuối cùng tôi lại đem ngón nghề cờ gian bạc lận cũ ra lừa gạt phụ nữ, nhiều kẻ thạm bị tôi lột sạch tiền bạc cùng đồ nữ trang. Một đời chuyên sống nghề lừa gạt, tuy kiếm được nhiều tiền, song cũng ăn nhậu chơi bời hoang phí hết, thành ra sau một kiếp tỉnh lại cũng chẳng còn chi, chẳng được gì, tới năm bốn mươi hai tuổi bị bệnh ung thư bạo tử thác. Sau khi chết âm binh tới áp giải xuống địa ngục, chịu đủ thứ hình phạt của thập điện Diêm Vương, ba tháng trước đây phải đầu thai làm kiếp chuột, tôi sống tại xó này, thật là khổ sở, khi ăn thì rình mò lén lút, lỡ thấy bóng mèo đen thì hồn vía lên mây. Biết vậy kiếp trước gắng làm người hiền lương, thì đời nay đâu đến nỗi phải đày đọa khổ đau tới mức này.

Tế Phật: Kiếp trước không chịu hành động quang minh chính đại, nên kiếp này phải sống chui rúc nơi xó xỉnh tối tăm. Đời trước chuyên lừa đảo kẻ khác để giật tiền giật bạc, gây thù chuốc oán, cạnh tranh giành giựt, nên kiếp này bị mèo theo dõi canh chừng, khiến kiếm miếng ăn thực là khó khăn nguy hiểm. Đã không gắng làm người lương thiện, thì phải vui vẻ làm chuột hiền lành, trời cao vì biết rõ tính người nên mới chuyển kiếp cho người làm chuột, để người thích ứng cùng hoàn cảnh, hãy tự trách mình chớ có trách người.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư, tại sao lại coi là chuột lớn, mà không coi là chuột con.

Tế Phật: Tuy chúng nhỏ con song quá từng trải, quá lão luyện nên phải coi là chuột lớn. Bọn chúng kiếp trước chuyên ăn người, kiếp này coi là chuột vẫn chứng nào tật nấy, vẫn lấy lén của người để ăn mà sống, chẳng chịu tu tâm sửa tính, kiếp trước chẳng hiền lành, kiếp sau tránh sao khỏi nguy khốn. Đám chuột này ăn gạo Bồng Lai của ta, hy vọng kiếp tới được lên làm người. Dưỡng Sinh chuẩn bị đi nơi khác để phòng vấn loài chuột đồng.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư đi tới đâu mới gặp được loài chuột này?

Tế Phật: Đến vũng quê Đại Nam, lên đài sen mau.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư, con đã sẵn sàng.

Tế Phật: Hai thầy trò vừa lên đài sen thì trời bắt đầu đổ mưa, song nước mưa không làm ướt nổi pháp thân. Vì lượng nước đổ xuống nhiều, nên đồng ruộng ngập lụt, hoa màu hư hại, dân lành thống khổ, ta cảm xúc đọc năm bài thơ với tựa đề là Khuyên Đời để an ủy:

Quang âm thành dị thệ
Nhất khứ bất trùng lai
Tao thủ không ta thán
Vấn tâm độc cảm hoài
Thiếu niên như quá khách
Mộ cảnh diệc tham ai
Nhược bất tri tu tảo
Uổng tương bạch cốt mai.

Ngày tháng trôi biền biệt
Một đi không trở về
Vò đầu lòng tiếc nuối
Thổn thức dạ u hoài
Tuổi trẻ nay đã mất
Xế chiều giờ thảm thay
Chẳng lo tu sớm sủa
Xưởng trắng uổng chôn vùi

Thế sự như xuân mộng
Hoàng lương bất cửu thời
Vô đoan tâm cảm khái
Bất liệu ý hưng bi
Ninh miễn lao khổ số
Nan đào đắc thất kỳ
Minh nhân năng cảm thử
Lập đức tác tư ky.

Việc đời như giấc mộng
Phú qui chẳng bền lâu
Vô cớ tạm hưng khởi
Chẳng dè ý chước sầu
Thăng trầm nếu tránh được
Cái chết cớ chừa đâu
Người trẻ hiểu lẽ đó
Ruộng đức lo cày bừa.

Thiên địa nhất nghịch lữ
Nhân sinh nhược thuỷ lưu
Đông tây thùy dự liệu
Nam bắc bất trường do
Phú qui hoa gian lộ
Vinh hoa thủy thượng âu
Hà tu đồ bách kế
Lao lực cánh chiêu vưu.

Trời đất vốn không thuận
Kiếp người như nước trôi
Đông tây nào liệu được
Nam bắc chẳng cõn hoài
Phú qui sương trên lá
Vinh hoa chim đậu bay
Cho nên lo lắm chuyện
Mệt sức chẳng hay gì.

Khán phá thế tình sự
Tự nhiên vạn lự san
Đả khai danh lợi tỏa
Khiêu xuất sinh tử quan
Thường hải thôi tằng lãng
Cô phong tủng diệp sơn
Trường thành Tần đế điểu
Di thính thủy sãn sãn.

Tỉnh đời thấu tỏ được
Nỗi khổ tự tan tành
Đập bể cũm danh lợi
Vượt ngoãi cửi tử sinh
Biển xanh sóng lớp lớp
Núi thẳm lớn mồng mênh

Mở mịt thành Vạn Lý
Chỉ nghe nước cuốn quanh.

Sa bàn tăng cẩm tú
Vô tự diệc thành văn
Khấp quỉ kinh hào sĩ
Kính thần phục sứ quân
Hiền năng tham chuyết nhậm
Phụng điều xuất kê quần
Thành tựu bất phàm khách
Danh thùy bách thế luân.

Đãn cỏ giấu gấm vóc
Không chữ cũng thành văn
Quỉ khóc người kinh hãi
Thần mừng và thánh khen
Kẻ hiền cùng dự khán
Chim quí khác gã đàn
Xuất chúng mới nên việc
Tiếng thòm vạn kiếp còn.

Ngâm xong bài thơ Khuyên Đời thì chúng tôi tới huyện Đài Nam chuẩn bị phỏng vấn chuột ở trong các hang hốc ngoài đồng ruộng, cũng tìm hiểu sự sinh hoạt của chúng.

Dưỡng Sinh: Ruộng ở đây quá trũng.

Tế Phật: Gặp khi mưa lớn ngập đầy nước.

Dưỡng Sinh: Thưa, tìm hang chuột ở đâu?

Tế Phật: Không cần tìm xem chuột ở đâu vì mắt Phật của thầy liếc qua biết ngay chúng hiện ở chỗ nào rồi, bên cạnh đống đá kia chắc chắn có hang chuột.

Dưỡng Sinh: Nhãn lực của ân sư quả là tinh, bên đống đá có hang chuột song con không thấy chuột động đậy.

Tế Phật: Có hai con chuột ẩn sâu trong hang,

để thấy ban pháp Phật, chúng ắt bỏ ra: "Chuột ơi! chuột ơi! dù ngươi đã ăn đủ loại hoa màu của nhà nông, nhưng chẳng có thứ nào ngon bằng cá tươi, bữa nay ta bắt hai con cá sống tặng ngươi, hãy mau ra đây nhận đi còn không ta thả nó thì tiếc lắm đấy."

Dưỡng Sinh: Ân sư hóa phép, trong tay có liền hai con cá tươi còn rẫy đành đạch, vã ném ngay vào miệng hang, chuột ngửi thấy mùi tanh, hai mắt lấm la lấm lét nhìn, con nọ nối đuôi con kia bò ra, chúng chỉ ngó mà chưa dám vồ.

Tế Phật: Hai chuột gan mật nhỏ kia ơi, thấy cá sống miệng thèm chảy nước miếng song có sao còn sợ hãi không dám vồ lấy ăn. Đặ du được chuột ra khỏi hang, ta thả cá về nước, chỉ cho chuột ăn gạo Bồng Lai để chúng khỏi phạm giới sát sanh. "Nước trong cá hiện, nước đục cá mất, trước mắt chỉ còn thấy gạo tiền Bồng Lai, thôi ăn đi."

Dưỡng Sinh: Ân sư đọc xong lời chú, hai con cá tự nhiên biến mất, chỉ thấy hai nắm gạo ở miệng hang, hương thơm xông vào mũi, chuột thèm quá liền ăn lấy ăn để. Lông chúng ướt đẫm, bụng chúng đói meo.

Tế Phật: Mưa lớn mấy ngày liền, ẩn trong hang để tránh mưa, không dám bò ra ngoài kiếm đồ ăn, do đó bụng đói cồn cào, giờ ăn no gạo lát nữa chúng sẽ thoát thai hoán cốt phục hồi linh quang, Dưỡng Sinh có thể phỏng vấn.

Dưỡng Sinh: Chuột vội vãng ăn hết hai bốc gạo xong liền mê đi, một phút sau thân động đậy, dần dần tỏ ra khoẻ khoắn, có thể mở miệng nói năng.

Chuột Giáp: Cảm ơn hai vị ân nhân đã ban cho tôi thuốc hoàn hồn linh diệu.

Tế Phật: Ta là Phật Sống Tế Công, còn người kia là trò ngoan của ta tức thánh bút Dưỡng Sinh

thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, hai thầy trò ta phụng chỉ trước tác sách Luân Hồi Du Ký. Bữa nay đặc biệt tới phỏng vấn các ngươi, vừa rồi ta ban gạo tiên, ăn xong các ngươi liền thoát thai hoán cốt, khôi phục linh quang, như vậy là các ngươi có phước lớn. Mong các ngươi hãy thuật rõ lại những hành vi ác đức của kiếp trước cho Dưỡng Sinh hay, để chép vào sách hầu khuyên răn người đời, làm như vậy là các ngươi tạo công chuộc tội, ngày sau có thể chuyển kiếp làm người.

Chuột Giáp: À thì ra nguyên nhân là như vậy thực là quá cảm động. Hồi nãy vợ chồng tôi ở trong hang, đột nhiên ngửi thấy mùi tanh vì bụng đói nên miệng quá thèm, trời mưa lớn mấy bữa liền, hang bị ngập nước, chúng tôi ở trong hang tưởng là sẽ bị chết vì nước ngập, song may mắn thoát nạn, đang lúc bị còn đói rét hành hạ, lại ngửi thấy mùi cá tươi ngon lành, khiến bụng càng cảm thấy đói hơn, do đó vợ chồng tôi rủ nhau bò ra xem, vừa ló đầu ra ngoài miệng hang thấy ngay hai con cá còn sống đang cựa quậy, chúng tôi có chút e dè nên không dám nhảo tới vồ lấy ăn. Lát sau cá biến mất lại thấy hai nắm gạo hương thơm xông vào mũi, cầm lòng chẳng đặng, do đó vội vàng ăn lấy ăn để. Suốt đời chưa hề bao giờ được ăn thứ gạo ngon như vậy, sau khi ăn no đột nhiên thấy thân mình nóng hực, đầu óc mê mẩn có cảm giác nghẹt thở, rồi lần lần cảm thấy thân thể nhẹ nhàng, nhớ lại được hết những chuyện của kiếp trước, nghe lời pháp của đức Tế Phật dạy mới rõ đó là sự thực.

Tế Phật: Các ngươi bình thường chỉ bò ra khỏi hang, lượm những thức vương vãi của nhà nông ăn, còn loại gạo Bồng Lai ta đã dùng lúa tam muội rang, chỉ để dành cho những ai tu đạo mới được ăn nên các ngươi nhờ ăn gạo này mà được thoát thai hoán cốt, vậy hãy mau thuật hết lại những chuyện kiếp trước.

Chuột Giáp: Kiếp trước chúng tôi là vợ chồng, lúc còn trẻ đã mở động mải dâm chuyên dụ dỗ con

gái nhà lành vào đường tội lỗi cũng bán gái vị thành niên cho khách lãng chơi. Vợ tôi lại vốn là gái vui đầu chầu đấy, hoang đàng hư thân mất nết, còn tôi thì ham ăn biếng làm thật là xứng đôi vừa lứa nên đã thành duyên chồng vợ, chung sống dưới một mái nhà, cũng mở ngôi hàng buôn phấn bán hương gây ra những tội ác rất ư lịch sử. Đồng tiền bất lương chẳng giữ được lâu, cuối cũng thân mang bệnh, mới đầu tôi bị trúng gió, tay chân cứng đờ, vợ tôi ngựa quen đường cũ, đích thân đem thịt mình bán giữa chợ đời để kiếm tiền nuôi miệng cũng mua thuốc men, cảnh sống ngặt nghèo nầy kéo dài tới một lúc không chịu đựng nổi thì vợ tôi ngã bệnh nặng, chẳng còn bán mình nổi nữa, cả tinh thần lẫn thể xác đều vô cùng đau đớn, một bữa cả hai chúng tôi đành uống độc dược quyên sinh, thi thể bị bỏ quên trong căn phòng nhỏ hơn mười ngày đã sình thối người ta mới khám phá ra và đem đi chôn. Vợ chồng tôi một đời hại người quá nhiều, việc kinh doanh chuyên dùng thủ đoạn gian manh cũng lường gạt tiền bạc của bao kẻ khác, nên phải xin làm kiếp chuột để trả quả muôn phần thê thảm nầy. Sau khi chết âm binh áp giải xuống địa ngục chịu nhiều hình phạt đớn đau, xong chúng tôi còn phải đầu thai làm chuột ba kiếp liền, trốn chui rúc trong các hang nhỏ hẹp tối tăm, không hề thấy ánh mặt trời, nhiều khi còn bị rắn độc xâm nhập, nước lớn tràn vào. Để có thức ăn thường phải lén bò ra khỏi hang thâu lượm thóc lúa, hoặc ngô đậu rơi vãi ngoài đồng một cách rất ư cực khổ, người đời được sống giàu có sung sướng phải tự biết quí trọng giữ gìn cẩn thận, chớ để mất nó, vì hình phạt ở âm phủ khổ cực muôn phần, lại bị chuyển kiếp đầu thai làm loài thú, phải lén lút đánh cắp thực phẩm để ăn, khó mà sống nổi, chẳng may ăn phải bả của nhà nông, lỡ trúng độc kiếm đâu ra thầy thuốc, chỉ có chết mà thôi, như vậy đời sống vô cùng bấp bênh, mạng sống hết sức mỏng manh. Người đời sống nơi cửa cao nhà rộng, ăn mặc dư thừa, hoang phí quá nhiều, so sánh với loại chuột quả là khoảng cách giữa vực thẳm cùng trời cao.

Tế Phật: Chuột là loại phá hoại xã hội, chuột đồng phá hoại mùa màng của nhà nông, tục ngữ có câu: "Chuột đồng qua đường người người kêu đánh". Ai bảo các ngươi kiếp trước không ăn ngay ở thẳng, để kiếp này phải chịu quả báo, chỉ nên tự trách mình lầm lỗi. Rất may bữa nay được ta ban gạo tiên kiếp tới đầu thai lên làm người, phải nhớ kỹ là chớ đi đường tối ám quanh co nhỏ hẹp, mới mong tránh khỏi lại bị sa xuống hang này lần nữa.

Chuột Ất: Xin cảm tạ đức Tế Phật cũng Dưỡng Thiện Sinh, bữa nay đã ban ân huệ cho vợ chồng chúng tôi, những lời vàng ngọc khuyên nhủ đã thấm sâu vào tủy, kiếp sau nguyện lạy Phật tu hành để đền đáp công ơn hai vị.

Tế Phật: Đã thành tâm hối cải, chúc hai ngươi phản bổn hoàn nguyên, từ kiếp chuột được đầu thai làm kiếp người chính trực, ta sẽ tới hóa độ cho.

Dưỡng Sinh: Cớ sao người ta lại gọi những kẻ hèn nhát là loài chuột?

Tế Phật: Vì kiếp trước chuột là loại người mật to gan lớn, chuyên làm chuyện bất nhân ác đức, nên sau khi chết bị đày xuống địa ngục, ngoài việc chịu hình phạt nặng nề lại còn phải đầu thai làm kiếp chuột hèn hạ nhất gan, thấy mèo và người liền lẩn tránh, đã chôn vùi tính thích dưỡng oai giễu võ của kiếp trước, quả là trời xanh đã trừng phạt chúng. Bữa nay tạm ngưng cuộc phỏng vấn ở đây, Dưỡng Sinh lên đài sen.

Dưỡng Sinh: Xin tuân lệnh, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI MỘT

BÒ SỮA BÒ THỊT NGHIỆP MANG TỪ KIẾP TRƯỚC QUÊN THÂN NUÔI NẤNG NỢ NẦN NÀO TRẢ ĐỦ

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 22 tháng 8 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Tuế nguyệt như thoa hựu nhất thu
Lưởng phong tống ý thân phi cựu
Phong y túc thực cư an lạc
Phú qui nhưng tu đạo đức cầu.

Ác tác phi vi tự mã ngưu
Phi mao phụ thể thán vô tư
Nhiệm nhân tể sát không hoài oán
Lộ nhữ trình tư đọa hạ lưu.

Dịch

Ngày tháng thoi đưa đã tới thu
Thân mang áo lạnh loại da cừu
Dư ăn dư mặc đời nhân hạ
Giàu có phải lo đạo đức tu.

Gian manh lừa đảo giống trâu bò
Lông mọc đầy mình bởi chẳng tu
Sống chết do người không oán hận
Khoả thân nhẩy múa tội càng to.

Tế Phật: Mùa thu đã trở về, lòng cảm thấy lành lạnh, chúng sinh phần lớn đã mặc thêm áo ấm, rồi khi đông tới có áo da cừu, áo lông đều phải đem hết ra mặc, có khi còn lấy cả da bò, lông dê để bảo vệ cơ thể cho ấm áp, như vậy sự chống lạnh của người cũng giống tựa bò dê vậy. Thân xác người rét mướt hà lại chẳng phát tâm yêu thương nồng ấm

được sao? Bữa nay thầy hướng dẫn Dưỡng Sinh tới một nơi để được thấy tận mắt cảnh đời của bò.

Dưỡng Sinh: Thưa, con đã lên đài sen, kính mời thầy khởi hành.....

Tế Phật: Đã tới nơi.

Dưỡng Sinh: Bữa nay ân sư hướng dẫn con tới chốn này, mùi tanh tưởi xông lên nồng nặc, căn nhà này trong ngoài chất đầy từng đống từng đống những thứ gì thế kia?

Tế Phật: Đây là xưởng thuộc da thú, sau khi bò bị giết, lấy da thuộc để làm giầy da, áo da, bao da, túi da, mũ da, bao tay da để bán cho khách hàng mua về dùng.

Dưỡng Sinh: Da bò thực quả có nhiều công dụng

Tế Phật: Vì da bò dầy.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư tại sao da người còn cần phải có da bò bảo hộ?

Tế Phật: Da bò vốn do da người biến hóa ra, không tin thầy sẽ hướng dẫn con tới lò giết bò con sẽ rõ.

Dưỡng Sinh: Thưa vâng.

Tế Phật: Lên đài sen, thầy sẽ dẫn con tới lò giết bò tại Đài Bắc.....(khoảng cách không xa, chỉ tíc tắc đã tới nơi.)

Dưỡng Sinh: Mùi máu tanh tưởi xông lên, có cảm giác chỉ muốn ói mửa. Nhìn qua cửa thấy rất nhiều bò, phải chăng chúng đang đợi tới phiên mình bị giết?

Tế Phật: Đúng vậy, lũ bò đó người ta sắp đem giết.

Dưỡng Sinh: Chúng giống loài bò thịt.

Tế Phật: Chúng được trại chăn nuôi, nuôi làm bò thịt. Để thầy điểm hóa xong, con có thể phỏng vấn chúng. "Bò thịt ơi! bò thịt ơi! đứng đó đợi người ta giết, khổ đau chất nặng, lệ chảy khôn ngăn, ai bảo người kiếp trước giết chóc quá nhiều, da mặt mi quá đầy, chẳng kể luân thường đạo lý, nay phải làm thân bò thịt cho người ta giết để ăn, dao cắt rồi dao cắt, thịt rơi rồi thịt rơi, thời cơ đã tới, ta điểm hóa cho người, mau kể hết hành vi kiếp trước để làm gương khuyên đời."

Dưỡng Sinh: Tôi là thánh bút Dưỡng Thiện Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, bữa nay cũng ân sủ Tế Phật phụng mệnh viết sách Luân Hồi Du Ký, hy vọng người thuật rõ lại hết nguyên nhân kiếp trước để làm tài liệu cảnh tỉnh thế gian, để khuyên răn người đời.

Bồ Giáp: Vừa rồi được đức Phật Sống Tế Công điểm hóa, đột nhiên tỉnh thức, nhớ rõ kiếp trước, không dám nhìn lại kiếp này. Kiếp trước tôi sinh ra trong một gia đình giàu có, từ bé được cha mẹ chiều chuộng nên hư thân mất nết, vì tiền bạc dư thừa, tập tành thói quen cờ bạc say sưa, khi sa ngã quá, cha mẹ bất bình thường chửi mắng, tôi giận bỏ nhà đi, nhập băng du đảng, chuyên nghề trộm cướp. Một bữa giật tiền của khách đi đường, họ tri hô, tôi liền rút dao đâm vào ngực họ ba nhát, rồi cầm tiền chạy mất dạng, vì vết thương quá nặng, nạn nhân tắt thở tại bệnh viện. Cướp được món tiền đó xong, tôi vừa mừng vừa lo, thường lui tới các quán nhậu nhẹt say sưa cũng kiếm nơi hút cần sa ma túy, còn tiền bạc tôi đem lại gởi nhà một người bạn gái. Một bữa nọ, tại sòng bài tôi huênh hoang khoe chuyện cướp tiền, bị kẻ khác mật báo với nhà chức trách, liền bị cảnh sát bắt giải tòa, lãnh án tử hình để đền tội. Lúc tôi sắp bị hành hình, quỉ vô thường hắc bạch đã tới chờ sẵn, để áp giải tội hồn tôi xuống địa ngục cho Diêm Vương trừng trị, và khi ra đối chất với nạn

nhân, tôi vô phương chối cãi. Sau ngày mãn hạn tù khổ sai tại địa ngục, tôi còn bị đầu thai làm loài bò thịt liền ba kiếp, kiếp này mới là kiếp thứ hai Bà con của nạn nhân thường thích ăn thịt bò, kiếp rồi sau khi tôi bị giết, họ ra chợ kiếm mua thịt gặp ngay thịt tôi, họ liền mua về xào nấu ăn thật ngon lành, quả là phải trả nợ thịt cho kẻ bị hại.

Dưỡng Sinh: Nhân quả báo ứng thật là chẳng thể bàn luận. Theo như lời trình bày của người thì phải lấy thịt mình đền khổ chủ, song sức ăn của họ có hạn, mà xác bò thì lại quá to, nên phải để cho nhiều kẻ khác cùng ăn mới hết nổi, vậy thì theo người trường hợp sau có liên hệ tới luật nhân quả không?

Bò Giáp: Người nhà nạn nhân ăn không hết thịt tôi, do đó đồ tể mới bán thêm cho kẻ khác, chính ra thì một người làm ác, muôn nhà đau lòng. Song trường hợp này thì khác hẳn, họ sung sướng lúc nhai thịt tôi, giống như là được quyền thay thế nạn nhân rủa hận vậy.

Dưỡng Sinh: Đúng vậy, đúng vậy, những người ăn thịt người chính là giúp người giải trừ ác nghiệp, không những vô tội mà lại còn có công nữa.

Tế Phật: Nếu vậy thì chẳng hóa ra là khuyến khích người đời sát sinh sao? Người tu đạo phải kiêng ăn thịt. Còn như muốn giúp loài vật giải nghiệp, phải lấy lượng từ bi mà đối xử. Người tu đạo không giết loài vật để lấy thịt ăn, thường niệm Phật tu hành, luôn mở rộng lòng thương xót cầu cho những kẻ phạm tội cũng các loài cầm thú được giải hết oan nghiệp, có như vậy thì những loài sinh vật khác ở trần gian mới được loài người giúp đỡ giải thoát có phương pháp, không những loài vật được giải tội mà tinh linh còn được giác ngộ, sớm có ngày hết khổ đau. Còn vô tình ăn phải thịt những con vật có tội, phải ban ân làm phước giúp nó siêu thăng, tuyệt đối không được ăn không. Ăn một miếng thịt là có một phần trách nhiệm cứu

đó, tục ngữ có câu: "ăn nhân trả quả" đó là nguyên tắc hết sức công bằng, cho nên những kẻ thích ăn ngon, ham ăn thịt hãy suy nghĩ rồi tuỳ tâm lựa chọn. Còn như ăn rau trái do khí tinh anh của trời đất nuôi dưỡng không phải gánh trách nhiệm siêu độ chúng. Trái lại ăn thịt những loài động vật có tính linh thì phải giúp nó siêu thăng, vì nó đã hiến dâng thân xác cho mình ăn vã sống, mới gọi là đối xử với nhau một cách công bình, bởi lẽ hãy ăn một miếng thịt người thử coi, hắn là phải đền tội ngay lập tức, huống hồ động vật, thân thể bị lóc da xẻ thịt, nếu như chúng biết nói tiếng người thì những kẻ ham ăn thịt chúng hẳn là nghe rõ những lời nguyền rủa đắng cay của chúng.

Dưỡng Sinh: Giá thịt không quá mắc, mọi người đều có thể mua về ăn.

Tế Phật: Nếu mọi người ăn thịt đều biết có trách nhiệm siêu độ thì cũng là điều hay lắm.

Dưỡng Sinh: Lời dạy của ân sư quả là chí lý. Xin hỏi lại bò, bị đầu thai làm kiếp súc sinh như thế này, bò có cảm tưởng thế nào?

Bò Ất: Bò thịt được nhàn nhã, không giống như bò cầy ruộng, phải tắm nắng dầm mưa, đánh đập chửi mắng, song không phải chỉ nuôi trong vòng một năm là bị đem giết như bò thịt, tôi nghĩ làm bò cầy ruộng tuy khổ cực thân xác nhưng được sống lâu hơn.

Tế Phật: Bò cũng nghĩ tới chuyện sống lâu, kể thì trời xanh cũng xử với các người công bình, không phải kéo cầy nặng nhọc, chỉ cần hiến dâng thân xác cho người ta ăn thịt thì cũng là làm việc thiện rồi đấy.

Bò Ất: Đức Tế Phật nói rất nhẹ nhàng mát mẻ, xin ngài hãy dùng thử một miếng để gọi là lưu lại một chút tình.

Tế Phật: Ta ăn chay đã lâu rồi, chẳng thể ăn nổi một miếng thịt đâu, sợ lắm!

Bò Ất: Nếu như đức Tế Phật ăn thịt con thì quả là phước đức, ngài ăn một miếng thịt con, con sẽ đeo dính ngài, để ngài đưa con về cõi tây phương cực lạc. Còn như người thường ăn thịt con, gặp kẻ đầy trược khí, thì thật là bất hạnh quá. Con muốn có chút công đức mà cũng chẳng được nào!

Tế Phật: Lành thay! lành thay! ngươi đã có lòng vị đạo, thay vì ăn thịt người ta nhổ mấy sợi lông của ngươi, ngươi muốn được ta ban ân đức thì sẽ trợ điển để tinh linh của ngươi được trở về nguồn cội, sớm có ngày siêu thăng.

Bò Ất: Cảm tạ đức Tế Phật đã đoái thương con xin ngài hãy nhổ lông con.

Tế Phật: Ngươi chẳng sợ đau sao?

Bò Ất: Cắn răng chịu đựng, muốn có công đức thì phải kiên gan.

Tế Phật: Được rồi, nhổ của ngươi mấy sợi lông, sẽ ban cho ngươi trăm phần công đức.

Dương Sinh: Người đời thường nói: "Nhiều như lông bò" câu nói đó có ý nghĩa gì?

Tế Phật: Nghĩa là vô giá trị. Dương Sinh hãy tiếp tục phỏng vấn đi.

Dương Sinh: Xin hỏi tại sao ngươi lại bị đầu thai làm kiếp bò?

Bò Ất: Kiếp trước tôi có tính lẳng lơ trăng gió, ngay lúc còn ngồi ghế nhà trường tôi thường có những hành động khiếm nhã đối với bạn gái cùng lớp, và thường hay chọc ghẹo gái đi đường, nhiều khi còn xâm phạm tiết hạnh phụ nữ một cách trắng trợn, chẳng sợ kẻ khác nhòm ngó. Vì mẹ tôi mất sớm cha tôi lại tục huyền, mẹ kế của tôi có tính lang chạ dâm đãng, khi đó tôi lại là một chàng thanh niên đẹp trai học giỏi, mẹ kế liền đem lòng thèm

khát, luôn luôn gạ gẫm tôi. Tới khi cha tôi có công chuyện phải đi xa, vắng nhà nhiều ngày, mẹ kế nhân cơ hội này đã quyến rũ tôi đi vào con đường tội lỗi. Tánh tôi vốn hiếu sắc, đã từ lâu có ý ham muốn, và lại nghĩ rằng mẹ kế đâu có để tôi ra, gần gũi cũng chẳng hề gì, cho nên tôi đã phạm tội loạn luân. Bởi tình gian nên lửa cháy mạnh, rốt cuộc cha tôi hay được, vô cùng phẫn nộ, song tôi bề ngoài làm ra vẻ ăn năn hối cải, tuân theo lễ giáo, nhưng bên trong vẫn chứng nào tật nấy, tiếp tục lén lút làm việc tồi bại. Sau khi chết xuống âm phủ, vì phạm tội gió trăng dâm đãng, làm nhục phụ nữ, đảo lộn luân thường đạo lý cùng gian dâm với mẹ kế, nên bị Diêm Vương trừng phạt nặng nề. Sau khi mãn hạn phải đầu thai làm kiếp gã hai đời, bò hai đời, hiện tại đang làm kiếp bò thứ nhất.... Tôi rất hối hận kiếp trước làm người không biết lễ nghĩa, liêm sỉ, ngũ luân, bất đức cho nên phải đầu thai làm kiếp súc sinh.

Tế Phật: Da người dầy, người không có liêm sỉ, làm chuyện phản bội luân thường đạo lý xấu xa, lông mọc đầy mình, giống loại người rừng rú dã man, cho nên kiếp này phải đầu thai làm bò, da của người còn bị thuộc làm da giầy, để cho người chà xát tiêu trừ tội nghiệp của người.

Bò Ất: Kính xin đức Tế Phật cứu độ con, để con được đầu thai làm người, con xin giữ luân thường đạo đức, là kẻ tốt lành, không dám sai chệch một ly.

Tế Phật: Người đã thành thực khai rõ hết tội kiếp trước, kể đã có công, ban cho người kiếp tới được đầu thai lên làm người. Nay được Tam Tào phổ độ, luân hồi kiếp thú khổ sở muôn phần, cho nên mới phải trước tác sách Luân Hồi Du Ký để răn đời tạo công đức, thoát vòng luân hồi súc sinh khỏi khổ. Người đời nếu như phạm tội hành động súc sinh, hoặc sát sinh quá nhiều, hoặc nhiều kiếp oan nghiệp cũng cần ấn tống sách này để khuyên đời, lo công đức thật nhiều để siêu độ cho các loài cầm

thú hầu tiêu trừ tội lỗi. Như trong lò thịt, người ta cũng còn bày bàn thờ vong những con vật bị giết để mỗng một, ngày rằm cầu siêu cho chúng, đó cũng là điểm biết tới lẽ đạo vậy. Kẻ sát sinh lo siêu độ hồn cầm thú, người ăn thịt chúng cũng có trách nhiệm. Thầy trò mình tới nói khác phỏng vấn bò sữa để nghe chúng kể lại chuyện kiếp trước.

Dưỡng Sinh: Xin tuân lệnh, thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.....

Tế Phật: Đã tới nơi.

Dưỡng Sinh: Thưa đây là chốn nào mà phía trong nuôi quá nhiều bò sữa?

Tế Phật: Đây là trại nuôi bò sữa thuộc Đài Bắc, chúng ta hãy vào trong phỏng vấn mấy con bò bị vắt sữa.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư, phỏng vấn bằng cách nào?

Tế Phật: Để thầy điểm hóa chúng trước "Bò sữa ơi, mi sản xuất sữa để cho người đời uống, công đức vô biên, mau mau tỉnh dậy, nói rõ chuyện tiền kiếp của người."

Dưỡng Sinh: Sau khi được ân sư điểm hóa, quả nhiên bò sữa mở miệng nói liền.

Bò Bính: Hai vị là ai, tại sao bữa nay lại tới làm rộn chúng tôi?

Tế Phật: Ta là Tế Công còn người kia là thánh bút Dưỡng Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, bữa nay thầy trò ta phụng chỉ viết sách Luân Hồi Du Ký để khuyên răn người đời, người hãy mau thuật lại những hành vi của kiếp trước để tạo công chuộc tội, hầu kiếp tới được đầu thai lên làm người.

Bò Bính: Thưa, thì ra đây là đức Phật Sống Tế Công, đã điểm hóa cho con, nhờ vậy mà con mới nhớ lại hết được những hành vi kiếp trước con đã làm. Để lập công chuộc tội, con xin đem những việc đã làm của kiếp trước kể lại để người đời được rơ. Kiếp xưa, tôi sinh tại Hoa Kỳ sống bằng nghề vũ khỏa thân, nhờ thân hình cân đối đẹp đẽ tôi đã hành nghề vũ khỏa thân cho khách coi, đứng trên khán đài tôi cởi hết quần áo, để lộ cặp vú cũng của quí, khách ngồi coi lòng thích thú, mắt trợn trừng, miệng há hốc, vỗ tay hoan nghênh. Lại còn ăn nằm với biết bao thương gia, sống cuộc đời như vậy tới năm bốn mươi lăm tuổi mới chuyển nghề buôn hột xoàn, song đời sống vẫn hoang đàng bừa bãi, cặp đàn ông chơi bời sa đọa, chẳng hề lo làm ăn lương thiện. Sau khi chết hồn bị đày xuống địa ngục, vì phạm nhiều luật của Thượng đế ngăn cấm, phải chịu nhiều hình phạt khắc nghiệt, ngoài ra còn bị đầu thai làm kiếp bò sữa, đó là ác nghiệp của kiếp trước mà kiếp nầy tôi phải trả.

Dưỡng Sinh: Tại sao người lại bị chuyển kiếp đầu thai làm bò sữa, mà không đầu thai làm loài khác?

Bò Bính: Vì kiếp trước làm người, tôi thích phô bầy cặp nhũ hoa và "chỗ kín" nên khi chết bị đầu thai làm bò sữa, lúc nào bầu sữa cũng phồng căng no tròn, cũng "của quí" luôn luôn phải bầy, sở dĩ kiếp trước tôi được ái mộ là vì biết lợi dụng cặp nhũ hoa cho người mua vui, cho khách thỏa mãn tình dâm. Vì kiếp trước chẳng chịu dưỡng nó nuôi dưỡng trẻ thơ, nên kiếp nầy phải làm bò sữa để chủ nhân vắt nặn sữa cho trẻ con bú, cũng chế thành sữa đặc, và bơ..., cho người lớn ăn, tất cả đều do nghiệp quả tội lỗi kiếp trước gây nên.

Dưỡng Sinh: Luật chuyển kiếp đầu thai nầy chính hợp với lòng ưa thích của người ở kiếp trước sự sắp đặt của tạo hóa hiện nay thật quá siêu diệu. Giờ đây phải làm kiếp bò sữa, cảm tưởng của người ra sao?

Bò Bính: Tôi rất hối hận vì kiếp trước đã gây nghiệp, chuyên thoát y khiến tâm thần nam giới dao động, sinh tật dâm đãng, hành động tà dâm, thực quả đã phá hoại đạo đức thánh hiền không nhỏ, tội quá lớn. Bò sữa nuôi có nhiều sữa để chủ nhân vắt đem bán, còn bò chẳng được hưởng chút lời nhỏ nào. Những lúc vú căng,chủ chưa kịp vắt, vô cùng khó chịu, sau khi vắt rồi cảm thấy rất dễ chịu. Song tự biết mỗi ngày tôi một già, tới lúc vú teo, không còn sữa nữa, chỉ sợ bị bán cho lò thịt, tội chỉ biết cầy bừa, không biết thu hoạch nên chẳng được gì, số kiếp thật là thảm thay.

Tế Phật: Người được cận kề chủ nhân, ngày ngày họ nắn bóp vú người, kiếp trước người có thích được làm như vậy không? Kỹ thuật ngày một tiến bộ đã sáng chế được máy vắt sữa bò, hẳn là bò sữa sẽ không còn được gần gũi chủ nhân hàng ngày như trước nữa?

Dưỡng Sinh: Bò sữa ơi, hãy thuật lại nhân quả kiếp trước của người xem như thế nào đi?

Bò Đinh: Được nghe đồng bạn tự thuật về hành vi kiếp trước, tôi cảm thấy xấu hổ vô cùng. Kiếp xưa tôi là gái chuyên hành nghề vũ khoả thân, bỗng nhiên chính phủ ra lệnh cấm, nên cảnh sát lùng bắt gắt gao, do đó chỉ còn trổ nghề lén lút, về sau xin được việc làm tại một hộp đêm có giấy phép thoát y hầu rượu, ngồi gần khách để cho khách mua vui, đùa giỡn. Vì ăn ở với nhiều thương gia nên đã phá hoại hạnh phúc gia đình của họ, tạo nhiều tội lỗi. Tới khi chết hồn bị đày xuống âm phủ, Diêm Vương ra lệnh chuyển kiếp đầu thai làm bò sữa hàng ngày vú căng sữa, chủ nhân vắt nặn, được sung sướng nhất thời, nhưng sau đó vô cùng trống rỗng. Giờ đây có hối cũng không kịp.

Tế Phật: Đó là lẽ thường tình, kiếp trước lợi dụng "nhũ hoa" kiếm tiền, kiếp này hiến dâng nơ cho chủ nhân vắt sữa bán kiếm lời, đó là luật nhân quả báo ứng vậy.

Dưỡng Sinh: Bò sữa cung cấp bơ sữa cho loài người ăn uống cũng nuôi trẻ thơ hẳn là chúng có công.

Tế Phật: Bọn chúng đã làm điều thiện lành để đền tội kiếp trước. Kiếp này chúng phải nuôi người để tạo công đức chuộc lại lỗi lầm, do đó người đời không được coi thường chúng, chúng là ân nhân của trẻ thơ, những điều vừa nói chỉ là luật nhân quả mà thôi.

Dưỡng Sinh: Trẻ thơ hiện thời phần lớn không bú sữa mẹ mà chỉ bú sữa bò, nguyên nhân tại sao?

Tế Phật: Phụ nữ ngày nay muốn giữ thân hình đẹp đẽ, sợ rằng cho con bú bộ ngực sẽ xấu đi, nên chỉ nuôi con bằng sữa bò. Cũng may những kẻ thích đầu thai làm kiếp bò ngày một đông, nên mới có thể cung cấp đủ nhu cầu dùng sữa bò hiện thời đòi hỏi.

Dưỡng Sinh: Thưa có phải vú bò đều do những loại đàn bà vừa kể trên chuyển kiếp hóa thành không?

Tế Phật: Phần lớn đúng. Phàm những phụ nữ mặc áo hở ngực, để lộ cặp nhũ hoa, cũng những tài tử đóng phim khỏa thân, đã làm tổn thương phong hóa, khích động dâm tính, phá hoại đạo đức, biếng nuôi nấng con cái, đều bị chuyển kiếp làm loài bò sữa.

Dưỡng Sinh: Trẻ con nuôi bằng sữa bò, lớn lên nhiễm tính bò, không hiếu thảo với cha mẹ. Biết làm sao cải thiện đây.

Tế Phật: Cuộc thế đổi thay, đạo hiếu thảo ở các nước ngày một suy đồi, việc uống sữa bò phải hết sức thận trọng, tha thiết khuyên những bà mẹ phải dùng sữa mình để nuôi con, có như vậy mới gây dựng nổi tình mẫu tử thiêng liêng, vì sữa người mang tính người, sữa bò mang tính bò. Đạo hiếu thảo cổ kim khác biệt nhau rất xa, quan trọng rất

lớn. Mong các bà mẹ trên đời tỉnh ngộ, trời xanh ban cho mình hai bầu sữa, thiên chức sinh sản để tiếp nối đời sau, nuôi nấng con cháu, nên không được coi thường thiên chức cao quí đó, không được sống thiếu đạo đức, ngược lòng trời. Phải dũng sữa mình nuôi nấng con thơ, cách dinh dưỡng này rất quan trọng vì nhờ nó mà tình mẹ thương con thiêng liêng cao cả mới có thể duy trì và phát huy nổi. Bữa nay tạm kết thúc cuộc phỏng vấn ở đây, Dưỡng Sinh hãy mau lên đài sen.

Dưỡng Sinh: Thưa con đã sẵn sàng, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI HAI

VỚI NGƯỜI SÚC VẬT KHÁC LOÀI NHƯNG CHUNG TÍNH LEN ẤM CHE THÂN PHẢI NHỚ ĐẾN ƠN CỪU

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 12 tháng 9 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Đạo đức tu lai phúc đặc đa
Tam đường khai thái xướng sơn ca
Nhân nhân hoan lạc gia viên mãn
Thế giới đại đồng hải tinh ba.

Sức đạo luân hồi thụ khổ ma
Nhậm nhân tiến đẩ lệ bãng đà
Khán lai hoàn thị vi nhân hảo
Tự tại tiêu dao niệm Phật Đà.

Dịch

Đạo đức lo tu hoạ mới yên
Thái hòa ba cõi nhạc vang rền
Người người vui sướng nhà êm ấm
Nhân loại đại đồng sóng biển êm.

Đầu thai kiếp thú khổ muôn vàn
Đánh đập bởi người lệ chứa chan
Ngẫm kỹ làm người mà lại quí
Tiêu dao tự tại niệm Quan Âm.

Tế Phật: Sự cách biệt giữa kiếp thú và kiếp người có thể so sánh cũng vực thẳm với trời cao. Văn minh hiện đại đề cao đời sống con người, loài vật được thương yêu, các giống chó quí đều được những người có tiền nuôi nấng săn sóc vô cùng chu đáo. Song nhìn chung loài vật vẫn ở mức thấp hơn người, bị người cai quản, sự sống chết của loài người do loài người định đoạt, còn loài vật thì bị loài người khống chế, nên chúng thường bị người giết thịt, đó là chỗ loài người thắng loài vật. Mong người đời bảo vệ thiên chức được làm người của mình, để tránh khỏi có những hành vi giống loài cầm thú, vì những kẻ phạm tội sẽ bị đánh đập, đày ải, xử tử hết sức kinh hoàng, bị coi ngang hàng với thú vật, bị tước đoạt quyền làm người. Từ khi trước tác sách Luân Hồi Du Ký đến nay, những ai đọc được đều giật mình tỉnh thức, kẻ ác tâm nhìn thấy vỡ mật, người lương thiện nhìn thấy lòng kính nể chẳng dám đi vào đường tà, sách này có tác dụng khuyên răn đời, thức tỉnh đời, giác ngộ đời, mong người đời chớ cho là tầm thường.

Dưỡng Sinh: Thưa có người hoài nghi cho là loài vật và loài người không liên hệ chi hết, thì làm sao bàn luận với họ được? Họ nghĩ loài vật chỉ là giống xác đi thịt chạy, tính linh chẳng tồn tại. Nếu như đem đề tài này ra bàn luận rồi viết vào sách hẳn là sẽ lưu lại ngàn đời.

Tế Phật: Người đời phần đông thiển cận, xưa

có Công Dã Tràng, hiểu được tiếng chim, thường nói chuyện với chim. Chung Tử Kỳ chỉ nghe tiếng đàn của Bá Nha mà hiểu được tâm sự bạn hiền nên gọi là "tri âm". Lại nữa, hạc trắng của tiên ông Nam Cực nghe hiểu tiếng tiên, chó trời của nguyên sư Dương Tiên hiểu đặng tiếng tiên sư. Quan Âm cưỡi rồng, Thiền Sư cưỡi cọp, hai tướng rùa, rắn dưới chân Huyền Thiên Thượng Đế, há chẳng đều chứng minh thần thánh và súc vật cũng chung một thể sao? Nếu như loài vật không có tính linh, thì làm sao chúng cơ thể lên tới cõi trời, sinh sống trú ngụ cũng với tiên Phật được?

Có nhiều giống thú được huấn luyện, nghe được tiếng người nói, làm việc thay người, giữ nhà, biểu diễn trò chơi, học được những điều người chỉ bảo. Qua những bằng chứng cổ kim vừa nêu trên, hẳn là đã rõ động vật tuy không mang thân người song tính linh giống nhau không thể phủ nhận được.

Mỗi loài thú đều có tiếng nói riêng, chỉ tiếc đám phàm phu tục tử nghe chẳng hiểu mà thôi. Loài kiến cúi rạp đầu xuống đất để truyền tiếng nói, loài chim gặp nạn kêu ran, đồng loại của chúng nghe thấy hiểu ngay. Người hay vật đều có những chỗ mê muội, người không hiểu tiếng nói loài vật, loài vật nghe loài người đàm đạo với nhau chẳng hiểu được sự kỳ diệu, bèn cho người là loài vật khác giống với mình. Người đời không được bài xích khinh thị loài vật.

Ta hướng dẫn Dưỡng Sinh bàn luận được với loài vật là vì ta sử dụng pháp Phật, giúp chúng khôi phục nguyên linh, để chúng nói lại tiếng người. Lấy một ví dụ, ta hướng dẫn Dưỡng Sinh tới phỏng vấn một người Mỹ, và ai ai cũng biết rằng nói tiếng Anh, thì làm sao có thể đàm đạo? Kỳ thực, phàm những động vật có tính linh, thì đều có thể học nói mọi loại ngôn ngữ của các quốc gia. Vì ta ban pháp Phật để cho loài vật có thêm tính linh để chúng nói tiếng người, như một kẻ tính linh sáng suốt có thể nói các thứ tiếng Hoa, Anh, Đức, Pháp.

Các nước đều có sở thú, có thầy dạy thú, song mỗi nước lại dạy thứ tiếng nói riêng của mình mà loài vật vẫn hiểu như nhau, đủ chứng tỏ các loài động vật đều có tính linh chỉ cần phát triển huấn luyện là chúng thích ứng được liền. Lấy một ví dụ về khoa học kỹ thuật hiện đại mà nói thì dùng máy ra đa người ta có thể nhìn thấy hình ảnh cỏn lốc chuyển động từ xa.

Loài người và loài vật đều có đầu óc, làn sóng phát ra từ não bộ, chỉ cần hướng dẫn thêm, thì người và vật đều có chỗ giống nhau. Làn sóng phát ra từ bộ não là làn sóng điện, những loài động vật tinh anh minh mẫn làn sóng này phong phú hơn người thường gấp ngàn lần, cho nên đạo Phật coi ngả luân hồi của loài vật là một trong sáu ngả, vì sáu ngả luân hồi do một hóa thành sáu, có thể nói: "Một thân mà sáu mặt" *(nhất thể lục diện.)*

Nếu như cho rằng loài vật chẳng thể giao tiếp bằng ngôn ngữ với người thì hẳn là thuyết lục đạo luân hồi không đứng vững, những động vật dưới chân tòa sen chư tiên, chư Phật tại cõi tây phương không có thực. Cho nên thánh nhân nói: "Vạn vật với ta là một" *(Vạn vật đử ngã vi nhất)* hẳn đã thuyết minh thiên địa vạn vật không phân chia tính linh và tính vật, với tính linh thì lấy thiện đối đãi, với tính vật thì lấy thiện sử dụng. Một chén cơm làm nên bữa ăn thịnh soạn, một cặp mắt kiếng mang lại ánh sáng, các thứ đó đều là sự biểu hiện của tính vật, là những vật của tính vật phải dùng thiện để sử dụng chúng, chớ có coi thường mà vất bỏ chúng. Tính vật đã như vậy, thì tính linh lại có thể phủ nhận được sao? Thánh nhân coi vật như người nên lấy lượng từ bi đối xử với chúng, như phía nam tỉnh ta có kẻ ham giết nhiều chim để mua vui, các nhân sĩ cũng chính phủ đương nhiệm, lại một lần nữa ra thông cáo cấm chỉ việc bắt và giết chim, bởi ăn một miếng thịt là sát hại một mạng sống, bắt một con chỉ bán được mười đồng, lời quá nhỏ. Chim cũng có quyền được sống, giết chóc chúng bừa bãi không những làm thương tổn tính

người mà còn phá hoại đời sống thiên nhiên, huỷ diệt đạo bác ái.

Những điều vừa trình bày đã luận rõ về thuyết nhân trị, tức lấy đức nhân mà trị, mọi người phải đem lòng từ ái đối xử với loài vật. Trời vốn hiếu sinh, người đời nếu như cảm được lòng trời, phát huy đức nhân, thực hiện những điều trình bày trong sách này thì nó sẽ được khen ngợi là một cuốn kinh quí báu, nhằm triển khai đức từ bi, tâm bác ái vậy.

Kẻ mất con gà nhỏ, tìm kiếm khắp nơi, người bắt gà đem giết lòng sung sướng; đánh người, giết người không gớm tay nhưng khi bị muỗi chích thì lòng căm giận. Đem tâm so sánh với tâm mới thấy tâm mình có tốt hay không? Điểm dẫn chứng vừa rồi cho thấy tâm người vị kỷ bất nhân, tâm động vật phi phàm, đáng được coi là bằng hữu của nhân loại. Chúng hy sinh tính mệnh, nuôi sống loài người, loài người chớ vong ân bội nghĩa. Sách Luân Hồi Du Ký chứng minh linh hồn bất diệt, sự chuyển kiếp đầu thai là sự thật. Mong người đời chớ tàng tận lương tâm làm điều ác, phải làm người đường hoàng chính trực để tránh khỏi phải đầu thai làm loài thú để cho người ta giết chóc, sai khiến. Tóm lại mục đích của sách này cảnh cáo người đời gần lành lánh dữ, không được hành động dã man như thú vật.

Dưỡng Sinh: Ân sư đã phải nhọc sức mỏi miệng dẫn chứng sự thực để giúp người đời hiểu rõ luật chuyển kiếp luân hồi, loài vật cũng có trời đất riêng của chúng, sách Du Ký này đã trình bày rõ để giúp người đời nhận thức đúng đắn về loài vật, những điều dẫn chứng rất hợp với sự lý luận vậy.

Tế Phật: Dưỡng Sinh mau lên đài sen, chuẩn bị di chuyển tới nơi khác phỏng vấn thêm.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư tới chốn nào?

Tế Phật: Ra nước ngoài xem xét tình hình.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư, mình tới nước nào?

Tế Phật: Tới Tân Tây Lan phỏng vấn loài cừu.

Dưỡng Sinh: Nhân dịp này du lịch một phen hẳn là hay lắm, bữa nay khí trời đột nhiên trở lạnh, len của Tân Tây Lan rất nổi danh, chắc phải mua một ít về dệt áo mặc.

Tế Phật: Sự tính toán của con thật là thông minh, thôi thầy trò mình lên đường.... Đã tới nơi, Dưỡng Sinh xuống đài sen.

Dưỡng Sinh: Ở đây có nhiều cừu, con nào lông cũng rậm dài so với cừu nước nhà khác nhau xa, không rõ tại sao lông nó lại có thể nhiều đến như vậy được?

Tế Phật: Lông cừu mọc từ thân cừu, nơi đây cỏ hoang nhiều, rất tiện cho việc nuôi cừu, cừu muốn giữ thân ấm áp, thì mình phải mọc nhiều lông đó cũng là sự xếp đặt kỳ diệu của tạo hóa vậy.

Dưỡng Sinh: Mùa đông đã tới, người đời muốn khỏi chết lạnh phải mặc áo len, nên việc cung cấp len để đan áo ấm, cừu đã giúp đỡ nhân loại rất nhiều. Thưa ân sư có thể phỏng vấn về đời sống của cừu không?

Tế Phật: Bữa nay tới đây phỏng vấn cốt để hiểu rõ về lai lịch của chúng. "Cừu ơi! cừu ơi! mình người mọc đầy lông, người được mặc một tấm áo ấm của tạo hóa ban cho, người hãy thuật rõ lại lịch của người coi. Ta ban diệu pháp, đánh thức bản lai tính linh của người để người kể lại chuyện kiếp trước hầu khuyên răn người đời."

Dưỡng Sinh: Bầy cừu sau khi được ân sư ban pháp Phật đã tỉnh ngộ, con xin phỏng vấn chúng. Xin hỏi cừu hãy cho biết cảm tưởng sau khi bị đầu thai làm kiếp cừu ra sao?

Cừu Giáp: Kiếp trước tôi là kẻ tham nhũng, gây tội giết chết nhiều người cho nên kiếp nầy bị đầu thai làm cừu.

Dưỡng Sinh: Tham nhũng như thế nào?

Cừu Giáp: Tôi kiếp trước làm quan, được uỷ nhiệm trông coi việc xây một cây cầu, vì lợi riêng đã cấu kết với nhà thầu, bớt công, giảm xi măng, đá sỏi sắt thép v.v...tới một phần ba không xây đúng số lượng vật liệu theo như đồ án thiết kế của kiến trúc sư để lấy tiền bỏ túi. Cầu xây xong, tiền vãng lai của người qua lại thâu được thật nhiều. Có lần mưa lũ từ trên núi đổ xuống, cầu bị sập, khách bộ hành xe cộ trên cầu rớt xuống sông bị nước cuốn dìm chết. Vì tội giết người đó mà kiếp nầy tôi phải đầu thai làm cừu, toàn thân mọc đầy lông, khi lông dài bị người ta lấy kéo cắt đem bán cho các nước chế thành len dệt áo, một đời chỉ biết mọc lông dài dâng hiến cho người để trả nợ kiếp trước.

Dưỡng Sinh: Tham một sợi lông trả một sợi lông, người tham tiền bạc triệu chẳng rớ sẽ phải trả tới mấy mươi năm?

Cừu Giáp: Phản bội sự chính trực phải đền nợ sự gian trá, còn sống năm nào mọc lông dài năm ấy để trả nợ, chẳng hé răng than thở một lời.

Dưỡng Sinh: Biết sám hối trả nợ, tin rằng món nợ thiếu đó chắc chắn sẽ trả xong.

Tế Phật: Người kể lại việc làm kiếp trước khiến mọi người nghe lạnh hồn,vì người bao kẻ phải làm hà bá, kiếp nầy gắng tặng áo lông cho người đổi chống lạnh, cho thân họ ấm áp, đó là trả ác nghiệp quả báo.

Dưỡng Sinh: Xin hỏi cừu khác, cớ sao người phải đầu thai chốn nầy?

Cừu Ất: Cảm tạ đức Tế Phật cũng Dưỡng Thiện Sinh đã lưu tâm tới tôi, cũng giúp tôi tỉnh thức. Kiếp trước tôi là một gian thương chuyên bán len giả, hàng vải nội hóa nói dối là hàng ngoại quốc, khách mua cho là vải qúi bằng lộng mua giá mắc, thành họ bị lừa, không những chẳng hay mà lại còn tỏ ra hãi lòng sung sướng. Suốt đời tôi chuyên bán vải xấu nói vải tốt để kiếm lời nhiều, lấy hai vợ, trọn kiếp hưởng hạnh phúc trần trề. Lúc sống tôi không tin có nhân quả báo ứng, nhưng sau khi chết, đứng trước đài gương soi ác nghiệp mới vô cùng sợ hãi, đã chịu đủ mọi hình phạt đớn đau do Diêm Vương trừng trị lại còn bị đầu thai làm kiếp cừu tại nước ngoài. Lông trên mình tôi cũng là áo mặc thân tôi, ăn cỏ, hấp thụ dinh dưỡng để cho bộ lông mọc dài, vừa đúng lúc thành bộ y phục đẹp để liền bị người ta lột trần để dệt thành len đan áo, nên có thể nói tôi chỉ cầy bừa không được thâu hoạch. Quần áo vừa mới mặc vào đã phải cởi ra, thực là bất hạnh muôn phần.

Tế Phật: Không được sinh lòng oán giận, quần áo lông của người chẳng được mặc lâu là vì người bạc phước. Ai bảo người kiếp trước bán vải giả, khiến kiếp này phải thường hàng thật và giá thật một trăm phần trăm len cho người đời mặc để tiêu trừ tội nghiệp.

Cừu Ất: Nghe lời dạy của đức Tế Phật lòng con hối hận vô cùng. Kiếp trước vinh hoa phú qúi, song chỉ được hưởng ít chục năm, còn kiếp này phải đày đọa giữa chốn đồng hoang chịu cảnh mưa nắng gió sương để sản xuất len cho người ta bán mà mình không được một cắc, chỉ còn biết tự trách mình thôi!

Dưỡng Sinh: Xin hỏi cừu kia nữa, tại sao người phải chuyển kiếp đầu thai làm cừu?

Cừu Bính: Kiếp trước tôi mở ngân hàng, những kẻ cần tiền tôi đều bắt chẹt cho vay lấy lời thật cao, phàm những ai cần gấp tới vay tiền của tôi

đều phải chịu lời cao, nên có thể nói lợi đó là "lợi máu", ăn của tôi một bữa cơm muốn trào máu họng, giống như bị tôi thọc huyết vậy. Vì gặp cảnh khốn quẫn cần tôi giúp đỡ, thì điều kiện nào họ chẳng chịu, tôi bèn nhân cơ hội này đòi ăn nằm với vợ và con gái họ, họ bị bắt ép trắng trợn, song cũng đành nuốt hận cắn răng chấp nhận. Lợi dụng sự nguy khốn của họ mà cưỡp đoạt tiền tài nhan sắc, nên đã phạm luật trời, sau khi chết bị đày xuống âm phủ chịu hình phạt khắc nghiệt, cũng chuyển kiếp đầu thai làm cừu, đầy đọa tại chốn này thật là thê thảm. Kiếp trước giàu, xe sang gái đẹp, còn giờ tay trắng, đầu thai làm loài khác, mình mọc lông, đầu mọc sừng, xấu xa không chịu nổi.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư cứ cho vay kiếm lời đều phạm tội cả phải không?

Tế Phật: Không thể kết luận như vậy được. Ngân hàng cho vay lấy lời không có tội, nếu như cho vay để giúp đỡ người, không lấy lời có công, lấy lời nhẹ thì không có tội. Với mục đích giúp đỡ người hoạn nạn vượt nguy khốn kể như giúp người một nửa. Còn ngược lại lấy lời nhiều của kẻ nguy khốn kể như làm ác, thuộc hạng bất nhân, lợi dụng kẻ nguy khốn tưng thiếu để gian dâm với vợ và con cái họ ắt phạm luật trời. Những điều vừa trình bày đúng là như vậy, tục ngữ nói: "Lông cừu mọc trên thân cừu" coi rẻ người là tự hạ giá mình, hại người là hại mình, bằng chứng trên đây là bài học cảnh cáo người đời, nên gắng làm người đăng hoàng ngay thật, chắc chắn sẽ hái được trái lành. Còn nếu như gian trá lừa gạt, tham ô không những luật đời khó tha mà luật trời còn ghét bỏ. Đã không chịu làm người lương thiện, kiếp sau trời cao sẽ đầy đọa, chịu mọi nỗi đắng cay khổ nhục. Các người đã thuật lại hết tội lỗi, khuyên người tạo công, ta ban phước cho người kiếp sau được đầu thai lên làm người, song chớ quên giữ đạo để tránh lại bị đầu thai làm kiếp thú. Dưỡng Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dương Sinh: Thưa, con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI BA

BIẾT ĐAU BIẾT ĐỚN ĐỘNG VẬT LO TÍNH MỆNH Ở RỪNG Ở NÚI KHÔNG NHÀ HỐI LỖI XƯA

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 24 tháng 9 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Thiên địa hiếu sinh pháp tự nhiên
Hàm linh động vật tính vô thiên
Nhất ban huyết nhục xưng huynh đệ
Lưỡng dạng hình khu bổ đại thiên.

Vạn thiện bất tri phát ái tâm
Tế nhân lợi vật cứu thân ngâm
Kim thời cứu vật phóng tha khứ
Hậu nhật hoài ân báo đáp thâm.

Dịch

Trời đất hiếu sinh lẽ tự nhiên
Nguyên linh loài thú vốn ngoan hiền
Cũng chung máu mủ là huynh đệ
Thân khác lòng chia ấy chớ nên.

Chẳng biết lăm lănh mở rộng tâm
Giúp người giúp vật khỏi ưu phiền
Đời nay nâng đỡ cũng tha thứ
Kiếp tới đền bù bởi nhớ ơn.

Tế Phật: Gần đây lòng ta cảm thấy thực là khoan khoái khi nghe tin các trường học phát động phong trào bảo vệ thiên nhiên. Nhà trường ra những đề thi cho học sinh nội dung khuyến khích phát huy lòng thương yêu đối với loài vật, do đó ảnh hưởng lần ra tới mọi gia đình, ai ai cũng mở rộng lòng yêu mến loài vật, lãnh vực sinh tồn của loài vật đương nhiên được mở rộng. Biển rộng trời cao, ta được ngao du khắp chốn, đó là sở nguyện của vật cũng người vậy.

Trừ phi động vật có hành vi hại người mới cần phải trừng trị để bảo vệ sự an toàn, còn giết chúng để ăn thịt, để thỏa mãn tính ham chém giết là hành động dã man. Thế giới văn minh phải đề cao đức nhân từ, lòng quảng đại, vả lại nếu không giới sát chắc chắn sẽ có ngày loài vật tuyệt chủng. Ta phụng chỉ cũng Dương Thiện Sinh viết sách Luân Hồi Du Ký để phát huy tình thương của con người đối với loài vật, ta cũng rất vui mừng khi thấy các nhân sĩ hô hào bảo vệ sức vật, đó là hành động "thuận lòng trời, hợp lòng người, vô cùng ích lợi cho loài vật." Như vậy đủ chứng tỏ sách Luân Hồi Du Ký rất hữu ích cho đời, thế gian chớ coi thường. Dương Sinh chuẩn bị khởi hành.

Dương Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Bữa nay thầy trò mình dạo thăm Châu Phi, đường khá xa.

Dương Sinh: Cưỡi đài sen tới Châu Phi miễn phí, kể cũng là chuyện lạ.

Tế Phật: Thế giới tâm linh không xa cõi Phật do đó người đời phải chú trọng tu dưỡng tính linh, để khi nó xuất ra khỏi nhục thể như luồng điện, luồng ánh sáng bay thật lẹ tới cõi thanh cao, và Tiên Phật luôn luôn giúp sức người có năng lực siêu phàm. Tu tới cảnh giới này, tự nhiên sống chết là một, không bị số mệnh luân hồi ràng buộc.

Thôi chúng ta mau thắng đường tới Châu Phi.....Đã tới nơi.

Dường Sinh: Chốn nầy rừng rậm hoang vu, mới thoạt nhìn đã thấy sợ hãi.

Tế Phật: Yên tâm đi, có thầy đây đừng sợ hãi.

Dường Sinh: Phía trước có một bầy cọp, chúng nhìn trừng trừng, vẻ hung dữ vô cùng, liệu có tránh khỏi bị chúng ăn thịt không?

Tế Phật: Chúng ta tới đây bằng thần pháp, cọp không có cách gì ăn thịt nổi, đừng khiếp hãi.

Dường Sinh: Cọp sinh ở chốn rừng hoang rất hung dữ.

Tế Phật: Chúng sống ở chốn núi sâu không người coi sóc nên đầy tính dã man. Trẻ thơ cũng vậy, nếu như không được cha mẹ, thầy cô dạy dỗ uốn nắn cũng trở thành đứa con hoang đàng. Bữa nay thầy trò mình phỏng vấn lũ cọp nầy, để thầy thuyết pháp điểm hóa cho chúng trước: "Cọp, cọp, cọp, cọp ơi! đừng lộ vẻ hung dữ nữa, hãy hiền lành lại đi, không ai dám đến gần người, như vậy há chẳng có đỡn man dại lắm sao? Mau mau sám hối, cải đầu qui chính trở lại làm người, bỏ tính bạo tợn, Tế Phật ban pháp điểm hóa, mau mau kể hết lại những chuyện kiếp trước để răn đời, mới hy vọng thoát thai hoán cốt, đầu thai làm người.

Dường Sinh: Cọp được ân sư điểm hóa, hiện rõ hình người tiền kiếp, cơ nam có nữ, vẻ rất hung ác, muốn gây hấn cùng kẻ khác.

Tế Phật: Dường Sinh cơ thể phỏng vấn họ.

Dường Sinh: Tôi là thánh bút Dường Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, phụng chỉ theo ân sư Tế Phật trước tác sách Luân Hồi Du Ký để

khuyên răn người đời. Bữa nay đặc biệt tới đây phỏng vấn, mong quí vị thuật rõ lại nhân quả kiếp trước, khá dĩ tạo công chuộc tội, kiếp sau được đầu thai lên làm người, hết còn phải sống cảnh màn trời chiếu đất giữa chốn rừng rậm núi sâu, hãy thuật mau đi.

Cọp Giáp: Kiếp trước tôi là người thường du, thuộc bộ lạc sống trong rừng, thân hình thô kệch khỏe mạnh, chuyên săn bắn thú rừng để sống như các dân chưa khai hóa khác. Một lần cãi lộn với người bạn, khi giận xung thiên, liền cầm dao giết cả nhà cũng phóng hỏa đốt chơi họ cháy trụi. Vì không có pháp luật xét xử, nên tôi không bị trừng trị. Sau khi chết xuống âm phủ, thân thể bị chặt lăm nhiều mảnh bỏ vào vạc nấu. Sau đó phải đầu thai lăm hai kiếp thú, kiếp trước là sư tử, kiếp nầy là cọp chuyên sống ở trong rừng khổ sở muôn phần.

Tế Phật: Tính thú của người quá hung dữ, giết người như giết vật, không cơ chút nhân tính, hành vi bạo ngược, chuyên ăn thịt các loài động vật, ăn nhiều trở thành thói quen, kiếp nầy sống trong rừng tiếp tục bắt sinh vật khác ăn là người cũng tạo ác nghiệp. Mong từ nay thức tâm, cởi bỏ thú tính, phục hồi nhân tính, mau mau bỏ tính cũ lập tính mới, kiếp tới ban phép cho người được đầu thai lăm người, song phải chịu nghèo khổ, làm việc cực nhọc để đền tội.

Cọp Giáp: Cảm tạ Phật Sống Tế Công cùng Dưỡng Thiện Sinh; kiếp tới tôi được lăm người, nhất định cố gắng tu thân, không dám lăm ác để tránh khỏi mãi mãi bị đi đường ác.

Dưỡng Sinh: Xin hỏi một vị khác, kiếp trước lăm những việc ác như thế nào?

Hổ Giáp: Kiếp trước tôi là một tướng cướp, chuyên cướp của giết người, hiếp dâm đốt nhà, việc ác nào cũng lăm như cơm bữa. Từng giết chết hai người, lăm bị thương mười ba người, cướp được hai

triệu, phóng hỏa đốt nhà hai lần, cưỡng hiếp phụ nữ ba lần, một đời không lo làm ăn lương thiện, chỉ lo đề hầu bóp cổ, muốn người thống khổ. Đến khi vận tới, vì phạm tội giết người, cảnh sát lùng bắt gắt, bỏ chạy vào núi, cướp của dân sơn cước sống. Một bữa đang nằm ngủ dưới gốc cây trong rừng, bị rắn nhào tới cắn, vì không có thuốc chữa trị, lại không dám ra khỏi núi nhờ người ta chữa, do đó đành chịu nằm chết trong núi. Sau khi chết thần núi áp giải xuống địa ngục, giao cho Diêm Vương xử tội, chịu nhiều hình phạt đớn đau, sau đó còn bị chuyển kiếp đầu thai làm hai kiếp rắn, một kiếp hổ, một kiếp trâu, xong rồi mới được đầu thai làm kiếp người. Kiếp rắn đã làm xong, kiếp này làm cọp tại Châu Phi, nghĩ lại vô cùng hối hận.

Tế Phật: Quả là dữ như cọp, chuyên ăn thịt người, tội ác quá lớn. Chết tại núi sâu, xương phơi trắng đất không người chôn cất, hình phạt địa ngục khắt khe cay nghiệt, lại còn phải chuyển kiếp đầu thai làm loài thú. Bữa nay người may mắn được dịp thuật lại những hành động ác độc kiếp trước, đã tạo công chuộc tội, kiếp tới được đầu thai lên làm người, không phải làm thân trâu ngựa, sống thiếu chân thiếu tay, phải bò lết ăn xin để tránh làm hại kẻ khác.

Cọp Ất: Cám ơn Phật Sống Tế Công đã giúp con thoát khỏi cảnh khổ.

Tế Phật: Khổ đó mình làm mình chịu, ta đã giúp người không ít, phải biết tự đủ, không được tham lam.

Cọp Ất: Thưa vâng, thưa vâng.

Dưỡng Sinh: Xin hỏi vị kia, kiếp trước phạm phải những tội ác gì? lẽ phải nữ mà cũng đầu thai làm cọp sao?

Cọp Bính: Xin Dưỡng Thiện Sinh chớ lấy làm

buồn cười, tôi đã hối hận song quá trễ, kiếp trước tôi là một phụ nữ hung bạo, vì thuở bé sinh trong một gia đình không có nền nếp, nên tính tôi ngược ngạo kiêu căng, cuối cùng sa đọa vào xã hội đen, chuyên bán ma túy và chứa gái mãi dâm kiếm tiền. Con gái con trai nghe lời dụ dỗ của tôi sa ngã rất nhiều, những kẻ nào cưỡng lại tôi đều bị đánh đập giết chóc, giới giang hồ của xã hội đen đặt biệt danh cho tôi là "Hắc Mân Côi" (Đá Ngọc Xanh). Là một phụ nữ chúa tàn độc, tôi đã gây tội ác ngập trời, sau khi chết phải chịu hàng trăm hình phạt đớn đau, kiếp này phải đầu thai làm cọp cái, đó cũng là do tội lỗi của tôi gây nên.

Tế Phật: Người không phải là người mà là cọp cái, kiếp này làm cọp dụ đảng chốn núi sâu, song thần khí vẫn còn nối tiếp với kiếp trước, nếu sám hối tu thân, kiếp sau sẽ được chuyển kiếp đầu thai lên làm người, nhưng thường bị kẻ khác làm nhục để tiêu oan giải nghiệp, mong người kiếp tới sẽ cố gắng làm người lương thiện.

Cọp Bính: Cảm tạ đức Tế Phật đã cứu giúp con.

Tế Phật: Tạm ngưng cuộc phỏng vấn cọp ở đây, tới nơi khác phỏng vấn bầy voi.

Dương Sinh: Thưa vâng, con đã chuẩn bị sẵn sàng, kính mời ân sư khởi hành.....

Tế Phật: Đã tới nơi.

Dương Sinh: Ở đây có một bầy voi rất to, có một con nhỏ xíu, giống như là voi con.

Tế Phật: Voi không có người coi chưa phải là voi, tất cả đều thiếu người bên cạnh.

Dương Sinh: Ân sư dạy thật chí lý, những con voi to lớn này, thân mình khô kệch, khỏe mạnh, lai lịch chúng chắc chắn khác xa các loài khác.

Tế Phật: Để thầy điểm hóa cho chúng. "Voi lớn voi nhỡ ơi! sinh ra không có kẻ chăn dắt, thân hình thô kệch, quả bất tiện, hãy mau tỉnh ngộ, lên thuyền từ kể rõ lai lịch."

Dường Sinh: Sau khi được ân sư điểm hóa, đàn voi này cớ sao lại tỏ ra kiêu ngạo tự đắc?

Tế Phật: Chúng rất khó nhận lãnh, thầy phải hết sức vận dụng Phật lực, song thân voi quá lớn, nhất thời hồi quang phản chiếu, nguyên linh xuất hiện có chút trở ngại. Thân hình quá lớn hoạt động khó khăn, cho nên mới có triệu chứng như vậy.

Dường Sinh: Thì ra nguyên nhân là như vậy. Lúc này bầy voi đã tạm thoát biến thân hình, hóa thành những tay "quản tượng" tức kẻ chăn voi, kẻ nào kẻ nấy tướng mạo dữ dằn, ngó thấy mà sợ.

Tế Phật: Chúng đều là những đại lực sĩ hóa thân nên thân hình to lớn. Dường Sinh có thể phỏng vấn chúng.

Dường Sinh: Tôi là thánh bút Dường Sinh thuộc Thánh Đức Đường Đài Trung, phụng chỉ theo chân đức Phật Sống Tế Công viết sách Luân Hồi Du Ký, phỏng vấn để thấy rõ nhân quả, hầu khuyến hóa người đời. Bữa nay đặc biệt tới đây phỏng vấn quí vị, nếu như tự thuật nguyên nhân kiếp trước để khuyên đời, khả dĩ lập công chuộc tội, quả là cơ hội tốt, chớ có giấu diếm sự thật, kể hết lại lai lịch của mình được chăng?

Voi Giáp: Nhờ đức Phật Sống Tế Công điểm hóa nên tôi vừa tỉnh thức, hoảng hốt nhớ lại trạng thái làm người của kiếp trước, cơ cơ hội lập công tôi xin thuật rõ lai lịch như sau. Kiếp trước tôi là võ thuật sư, tập võ luyện thân từ bé, do đó mà thân thể cường tráng, vì biết võ nên sinh lòng kiêu ngạo, kết giao với bọn giang hồ tả đạo, giết người không gớm tay. Có lần ban đêm vào nhà hàng ăn nhậu say sưa, lớn tiếng la lối chửi bới, coi

thiên hạ như cỏ rác, khách ngồi bàn bên cạnh không chịu nổi, bèn lên tiếng: "Này bạn ơi! lịch sự một chút đi." Tôi nghe xong liền nổi giận xông tới đánh đập họ tàn nhẫn khiến người đó bể gan dập lá lách chết tươi. Tôi thấy chuyện không êm, bèn bỏ chạy, về sau bị bắt, lãnh trọng hình. Sau khi mãn hạn tù, tánh ác không sửa đổi, vẫn chứng nào tật nấy hung bạo chẳng chừa, hành động gian manh khắp chốn, coi thường đời sống lương thiện, tội ác ngập trời, sau khi chết đã bị Diêm Vương trừng phạt nặng nề, còn bị đầu thai làm voi tại Phi Châu, đó là hành vi kiếp trước của tôi.

Dương Sinh: Bị chuyển kiếp làm voi, có cảm tưởng ra sao?

Voi Giáp: Thân hình to lớn kềnh càng, xác mạng rất nặng, đi đứng tốn nhiều sức, có cảm giác rất khó chịu.

Tế Phật: Thân xác, chân tay người to lớn nhưng thiếu đất dụng võ.

Dương Sinh: Voi dùng vòi để quắp đồ ăn thảy vào miệng là cớ tại sao?

Tế Phật: Vì kiếp trước được huấn luyện thuần thục nên tay chân linh hoạt, co duỗi lẹ làng, cố công khổ luyện thân thể, cho nên kiếp này mới có cái tay lạ lùng, lấy vật bắt người rất ư dễ dàng, mặc dầu coi không đẹp mắt.

Dương Sinh: Tạo vật thần lực phi phàm, mọi việc sắp xếp thật là chu đáo, đường luân hồi muốn bỏ hay muốn đi đều do mình tự chọn, thích trái nào cứ ăn quả nấy. Xin hỏi vị khác, hành vi của vị kiếp trước ra sao mà kiếp này phải đầu thai làm loài voi?

Voi Ất: Tôi kiếp trước sinh trưởng trong rừng, chưa gột rửa hết tính dã man, khi chết hung ác, tâm tàn lực bạo, yêu một người con gái trong

họ, bị cha mẹ cô ta phản đối, tôi nổi giận đã giết chết cả nhà còn cắt thịt ăn cho nguội cơn giận, có thể nói như vậy là hết sức tàn nhẫn. Kiếp trước hành động phản đạo làm người, cho nên kiếp này phải đầu thai làm loài voi.

Dưỡng Sinh: Coi họ giống một người ngoại quốc thuộc bộ lạc bán khai, trên mặt có nhiều đường gạch, trông thực lạ lùng.

Tế Phật: Con voi này là loại voi hai nanh rất lớn, đó cũng là răng ăn thịt người. Răng loài người ngắn nhỏ đều đặn, là loại răng trời ban cho để ăn rau trái, còn loại voi muốn ăn chắc phải mài răng trước đã, chúng lại ham phá hoại khủng bố, người và thú khác biệt nhau, cơ thể căn cứ vào đó mà phân loại. Răng văn minh ngắn nhỏ đều đặn, răng dã man dài nhọn, sắc như dao bén. Do đó mong người đời hành xử theo trình độ văn minh, không được giấu dao hại người, tránh hành động như dã thú. Bữa nay tạm ngừng cuộc phỏng vấn ở đây, Dưỡng Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dưỡng Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã trở về tới Thánh Đức Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI BỐN

TẾ PHẬT TRỪ TÀ KHUYÊN NGƯỜI QUI CHÍNH GIÁC TRÊN CÂY THIỀN SƯ GIẢNG PHÁP ĐỂ CHIM NGHE

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 28 tháng 9 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Hồ điệp xuyên lâm bách điểu phi
Nhất đoàn hòa lạc thiểu cương vi
Thiên nhiên sinh hóa thiên luân lạc
Nhất mộ hoàng hôn yến điểu qui.

Điểu phi vũ thoát phục nguyên lai
Thụ thượng an cư thực khoái tai
Nhân trú cao lâu tâm tính đọa
Dục tài sắc hỏa hóa thành hôi.

Dịch

Muôn chim bay lượn bướm vờn hoa
Ràng buộc không dây hưởng thái hòa
Trời đất đổi thay đời đọa lạc
Ngày tàn chiếu xuống én bay về.

Mưa tạnh chim bay cảnh sáng lòa
Cành cây nằm nghỉ sướng đời ta
Người ở nhà văng đời đọa lạc
Sắc tài dục vọng cháy thành tro.

Tế Phật: Đám bướm lượn trong lá hoa, bầy chim bay trên không trung, chẳng có biên cương giới hạn, không bị con người bó buộc, chúng tiêu dao tự tại biết là bao nhiêu. Con người cư ngụ ở cõi trần, nếu như tuân theo pháp luật hẳn là không tham lam, không cướp giật, không gian dâm, không lừa đảo. Tuy nhiên, pháp luật có khắt khe cách mấy cũng chẳng thể bắt tội hết được. Còn nếu như không phạm pháp ắt không có pháp luật, thì hẳn là tiêu dao ở cõi nhân gian giống như Trang Tử hóa bướm, thiền sư hóa chim vậy.

Dưỡng Sinh: Trang Tử mơ thành bướm, cho nên mới có chương Tiêu Dao Du trong sách Đạo Đức Kinh, còn thiền sư hóa chim phải chăng là phút thiền sư nhập định, người và chim là một.

Tế Phật: Đúng vậy, con người cũng cần phải

có đời sống tâm linh như thế mới có thể vượt được đời sống ham mê hoan lạc, mất còn coi nhẹ, cơ hội tới không hớn hở nắm ngay lấy ắt có ngày bị mất, nếu như chịu khó tìm hiểu nguyên nhân cái mất hẳn là mất đồng có thể bỏ tây, cái đáng sợ nhất là "được ý mất hình" hoặc "mất ý quên lãm" cho nên khi thành công phải chú ý lúc thất bại thì bại mới không hóa thành hủy diệt. Nay gà vàng cất ba tiếng gáy, đạo lớn phổ truyền, người nào cũng cố chí, biết đem sứ mệnh của trời ban, truyền trao lại cho những kẻ hữu duyên trong bốn bể, hẳn là công đức vô lượng vô biên.

Dưỡng Sinh: Ân sư dạy quả thực là đúng, đệ tử lập chí hành đạo cứu người, đi khắp chốn, thấy đạo giúp đạo, nên đã tự biết được tâm nguyện của mình. Năm năm trước đây, có duyên tới Trung Châu, trước sau thấy trời tuyên hóa, theo thầy viết sách du ký Thiên Đăng, Địa Ngục, có thể nói là dốc hết tâm lực nên đã hoàn thành được sứ mệnh giúp người, giúp chuà, giúp đạo. Sau khi viết xong sách Thiên Đăng Du Ký, phụng ý chỉ của đức Dao Trì Kim Mẫu, sáng lập Thánh Đức Đường để phát huy đại đạo, song lòng người khó lường, có một vài vị thiển kiến, cho rằng không có lợi ích, bày điều xuyên tạc, lãm khó đệ tử, chẳng rõ ân sư có phương pháp nào giải quyết không?

Tế Phật: Ha ha, tự cổ chí kim trình bày được lẽ huyền vi của vũ trụ một cách trung thực thiết tưởng chỉ có hai cuốn du ký Thiên Đăng và Địa Ngục mà thôi. Trách nhiệm viết sách đã xong, nên phải lo mở mang địa hạt khác, thả thuyền từ, mở đường biển, vì chúng sinh cưỡi gió, vượt trùng khơi, há lại sợ trão dâng sóng đánh sao? Trước mắt thiên khai phổ độ, muôn pháp không lìa nhân duyên, luống nữa trời cao dốc tâm ban phước, mở rộng vô lượng pháp môn, mong mọi nhà lập bàn thờ Phật, người người được giác ngộ. Thánh Đức Đường mới thiết lập chính hợp lòng trời, người đời há lại vì lòng riêng mà sinh ra đố kỵ được sao. Ngày xưa thiền sư Huệ Minh lòng tha thiết cầu đạo, rời bỏ chùa Đông

Thiền, hỏi lục tổ Huệ Năng là: "Huệ Minh sau này đi về đâu?" Huệ Năng đáp: "Gặp Viên ắt dừng, gặp Mông ắt ở." Huệ Minh tới tỉnh Giang Tây liền dừng lại Mông Sơn thuộc phủ Viên Châu, thiết lập đạo tràng hoằng pháp. Còn ta, nếu ban đầu cứ ở chùa Linh An, hẳn là không ai biết tới. Từ xưa tới nay kẻ học Phật tu đạo là hành giả đều có tâm cứu độ, song việc hoằng hóa chúng sinh còn tuỳ thuộc ở nhân duyên. Cho nên chủ trì được đạo tràng ở trần gian đều do nhân duyên từ cõi cao vời mịt mờ an bài. Con nên hiểu rõ lẽ đó, đột phá muôn trùng vòng vây, dẹp sạch mọi tệ trạng nơi cửa Thánh, ngạn ngữ nói:"Có duyên tới tụ, hết duyên liền tan" Kẻ không được ban phước đương nhiên xuyên tạc, nói xấu đủ điều. Còn thầy khuyên các "thiện đường" ở đây lãnh sứ mệnh thay trời hành đạo, phải thuận thiên hành sự, đem tâm công bình hoằng dương thánh nghiệp, chớ có mượn đạo tạo đời, đạo nghiệp biến thành oán nghiệp, nếu như con dung túng những hành vi đó, việc mở "thiện đường" xiển giáo không còn ý nghiã. Cửa thánh hưng suy, quan trọng ở người người đàn cò, phàm là kẻ ngồi đàn giảng bút, chớ nghe những kẻ xung quanh xúi giục đem đạo hóa ma, làm như vậy sẽ đánh mất niềm tin của đời.

Dưỡng Sinh: Theo nhận xét của con, đàn cơ trọng đại, mà cửa thánh sai trái không ngay thật thì phải có biện pháp nào giúp họ tránh khỏi những lầm lỗi sa đọa?

Tế Phật: Theo nhà Phật, hiện tại là thời kỳ mạt pháp, chính khí trời đất hao mòn, ma quỉ chui luồn cửa đạo, văn từ không thông, cũng xưng là lời của đức Vô Cực Thiên Tôn giáng bút, khiến kẻ thức giả ôm bụng cười lớn. Cơ bút là thần bút, văn chương siêu phàm thoát tục, lý hợp trung dung không thiên, không lệch mới có thể thay trời mà nói, ngược lại ắt như mây đen bay loạn, gió to mưa lớn, nói chính thành tà, nói giả thành chân, chỉ là phàm bút của cõi thế tục, là tác phẩm của thế nhân. Cho nên kẻ thay trời giảng dạy, trước hết phải tinh luyện thân tâm, như thiền nhân nhập định

tâm không còn in dấu ngoại cảnh, ràng buộc ngoại duyên, một khối rỗng rang trong trắng, truyền chân thánh tích, lời lời chân lý. Nếu tâm con nhiễm phàm, cơ bút viết ra không phải là thần ý từ trời ban xuống, hẳn là mối chữ mối sai, vực thẳm trời cao cách biệt, đi họa không ít. Cho nên thầy hy vọng thiên hạ chúng sinh, khi đọc sách đàn cơ giáng bút phải lựa chọn loại có lý hãy tin, loại vô lý liệng đi còn không sẽ mắc bệnh mê tín. Thầy Mạnh Tử nói: "Hoàn toàn tin ở sách chẳng bằng không sách" *(Tận tín ư thư bất như vô thư)*. Cho nên ta khuyến người đời: "Tin bởi không bằng tin lý" mong chúng sinh không bị văn tự mê hoặc, phải gạt bỏ những chướng mê lầm để tìm tới tự ngã chân chính, có như vậy mới là người giác ngộ, còn không chỉ là kẻ vô tri tu đạo mà thôi.

Dương Sinh: Thưa, ân sư dạy rất đúng, khai mở rất nhiều lẽ huyền cơ siêu diệu.

Tế Phật: Ha ha, mong mọi người xa lìa chốn sai lầm tà vạy, vượt khỏi vòng danh lợi, tìm tới điện Phật của Tế Công, tu thành pháp thân Phật sống, đi lại tự do, chẳng còn bị ngoại duyên ràng buộc. Dương Sinh lên đài sen, tiếp tục viết sách hoàn thành sứ mệnh của thánh.

Dương Sinh: Thưa, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Trò ngoan ngồi trên đài sen có cảm giác ra sao?

Dương Sinh: Từ năm sáu năm nay, được ngồi trên đài sen bay đi, cảm giác bao giờ cũng nhẹ nhàng thơ thới, muôn phần tiêu dao.

Tế Phật: Ngồi trên đài sen gặp sóng dữ, gió to, mưa lớn mà còn không bị choáng váng mặt mày, hôn mê tâm trí, thì quả tinh thần can đảm của con giống như nhà thám hiểm, coi thường hoạn nạn mới có thể tìm hiểu nổi tinh hoa của trời đất.

Dưỡng Sinh: Ân sư quá khen, tất cả đều nhờ ơn của thầy và đức của trời giúp đỡ.

Tế Phật: Hai bộ sách Thiên Đăng Địa Ngục du ký truyền bá khắp nơi, tạo thành tiếng vang lớn rộng chưa từng có, người người giành đọc, công lao thầy trò ta không bị bỏ quên. Trên đường đạo đã thiết lập được một hướng đi cho đời, vượt sông mê qua bờ giác lừng danh, hậu thế tôn sùng, mong người đời đừng để vật dục che mờ tâm não, qua sông phá cầu, coi thường tiền Phật cũng thánh hiền, lãm gương xấu cho đám hậu sinh, phụ lòng trời cao đã chịu khó nhọc ban ân phước cùng giảng đạo lành.

Dưỡng Sinh: Chúng ta chỉ lo cấy bừa, việc thu hoạch còn do phúc phần. Trồng cây cho người đạo mát cũng là tạo phúc về sau, công đức vô lượng.

Tế Phật: Ha ha, trò ngoan tâm lo khắp chốn, chí rộng bốn phương, thầy cũng thích dạo chơi bốn biển, khắp chốn là nhà, thầy trò mình cùng chung chí hướng, do đó mới có thể cùng dắt tay nhau ra vào ba cõi, thâu lượm những ấn chứng rõ ràng để khuyên răn người, để cảnh giác đời.

Dưỡng Sinh: Đệ tử có thói quen quê mùa đi giày chẳng mang vớ, tánh nầy nào sửa được, không rõ tại sao? Xin ân sư bắt mạch kê toa chữa trị dùm con?

Tế Phật: Ha ha, chân không mang vớ là chân hạnh la hán.

Dưỡng Sinh: Nhưng con không muốn xuất gia.

Tế Phật: Ngày nay tu đạo không cần xuất gia, làm cư sĩ tại gia, hoằng đạo giúp đời mới càng dễ độ người. Vì Phật pháp hiện phổ truyền, duyên đạo tùy đời, tu đạo ở nhà không quản ngại công tác, nửa thánh nửa phàm, thân quyến là bạn, vợ chồng cùng tu, trong tề gia tu đạo, ngoài lo công tác xã

hội từ thiện, như vậy không chỉ lo cho riêng mình mà còn lo cho thiên hạ, tu cả ngoài xã hội lẫn trong gia đình, từ trẻ thơ đến người già cả đều được bình an, xây dựng nhân loại đại đồng.

Dương Sinh: Thưa ân sư dạy rất chí lý, theo như đệ tử thấy thì từ chùa chiền, miếu mạo đến đạo sĩ tu tại gia đều thực tế nhiệt tâm thay trời hành đạo, hoằng pháp truyền bá phúc âm, đã gặt hái được nhiều kết quả trong việc giúp người đời tu tâm sửa tánh.

Tế Phật: Vì thời đại biến thiên, tu đạo tại gia giúp nhiều nhã tránh khỏi lục đục tan vỡ. Chân la hán cũng là chân bước xuống trần hoằng pháp cứu độ chúng sinh. Ta là la hán hóa thân, tục danh là Tu Duyên, giả điên cứu đời, xuất gia nhưng ở trong nhà mọi người, chùa Linh An ở Tây Hồ còn lưu lại nhiều chứng tích dị kỳ. Phải là có duyên cho nên con cũng như thầy đã có được thói quen như vậy. Do đó, đời nay mới cũng chung lưng tạo dựng nơi Địa Ngục, Thiên Đăng du ký để cứu nhân độ thế. Song ước nguyện chưa hoàn thành, sứ mệnh thánh đức mới, càng phải hoằng dương thánh mệnh lớn rộng hơn, bởi vậy chúng ta phải hợp lực hoàn thành, tuyệt đối không bị chi phối bởi sự khen chê từ bên ngoài, mà thoái chí hoặc mất mình. Thuyền pháp có khi được thuận buồm xuôi gió, thì cũng có lúc ngược dòng thác lũ, chỉ mong mỗi ngày phải luôn luôn tự cảnh giác, chớ ngại kẻ khác thương sinh lòng phản trắc, ắt sẽ tự nhiên nhẹ nhàng đi trên đường lớn vậy. Thầy trò mình hiện giờ đã tới tây phương cực lạc, trước đây khi viết sách Thiên Đăng Du Ký, con tuy đã trải qua, song chưa thấy được toàn bộ, bữa nay tới đây, cảnh vật lạ thường, con hãy ngắm nhìn.

Dương Sinh: Dọc đường mải cũng ân sư đàm đạo, thoáng chốc đã tới nơi đây, cây cối xanh tươi khắp nơi chim hót nghe thật sướng tai. Tại cõi trần chưa từng bao giờ được nghe tiếng chim véo von thanh thoát đến thế, thực là hết sức lạ lùng.

Tế Phật: Những chim thiên đàng này, dĩ nhiên khác với chim trần thế, song đều là những chim cõi phàm tu thành chính quả, chẳng khác nào người phàm tu thành thánh phật, tuy thần khí không giống nhau cho nên tiếng hót của chim thiên đàng không những chỉ thoát tục mà còn có âm hưởng lạ kỳ. Quả là "Người này cao còn có người khác cao hơn, trời kia xa còn có trời khác xa hơn, chim này hay còn nhiều chim khác hay hơn. Chẳng rõ chim thánh làm sao tu thành chính quả?

Tế Phật: Chúng ta tới bái kiến Điều Sào Thiền Sư sẽ rõ mọi chuyện. Mau tới tịnh xá Tiêu Dao ra mắt thiền sư.

Dưỡng Sinh: Xin tuân lệnh, ở đây cây mọc rậm biếc như rừng, cỏ xanh êm như nệm thảm, giống như cảnh đào nguyên ngoài cõi thế. Phía trước có một cung điện, trên đề bốn chữ "Tịnh Xá Tiêu Dao" trên rường nhà bầy chim nhảy nhót, có rất nhiều hành giả ra vào, vẻ rất thảnh thơi nhàn hạ, dáng đi thanh thoát nhẹ nhàng, khắc hẳn người phàm.

Tế Phật: Họ đều là chim thiên đàng hóa thân, vì quen bay lượn trên không, nên đều đi bộ dáng vẫn phiêu diêu.

Dưỡng Sinh: Thật chẳng thể bàn cãi nổi, chim cũng có thể hóa thành người.

Tế Phật: Không lạ, không lạ. Người có thể biến thành cầm thú thì chim biến thành người có gì là kỳ lạ nhỉ? Chúng ta hãy tiến vào trong tịnh xá.

Dưỡng Sinh: Xin tuân lệnh, theo chân ân sư vào trong tịnh xá Tiêu Dao, thấy một vị xuất gia tu hành đang ngồi tham thiền nhập định. Trên rường nhà có rất nhiều chim đẹp và lạ bay lượn, nhảy nhót, ca hót véo von, hai bên có hai người đứng dáng vẻ giống tu sĩ xuất gia, thấy chúng tôi liền tiến đến, chắp tay miệng nói:"Nam Mô A Di Đà Phật" để tỏ ý chào chúng tôi.

Tế Phật: Mấy vị này cũng vốn là chim hóa thân thành người xuất gia, đạo lực rất cao. Còn những con bay lượn ca hót véo von kia có ngày cũng sẽ hóa thành người. Vị tăng đang tọa thiền là Điểu Sào Thiền Sư, còn tịnh xá tức là tổ chim.

Dương Sinh: Tưng nghe danh thiền sư nhưng chưa được gặp, bữa nay được diện kiến phúc duyên thực quả sâu dầy. Đệ tử là thánh bút Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, phụng chỉ theo ân sư Tế Phật viết sách Luân Hồi Du Ký, bữa nay tới tịnh xá Tiêu Dao tây phương cực lạc, xin vái lạy Điểu Sào Thiền Sư để mong thiền sư khai ngộ cho.

Thiền Sư: Lành thay, Nam Chiêm Bộ Châu đảo quí bồng lai, Thánh Đường ở Đài Trung đang phát huy pháp Phật của ta, thầy trò Tế Phật Dương Sinh phụng mệnh viết sách Luân Hồi Du Ký, thuật rõ thực cảnh sáu ngả luân hồi, giáo chủ Như Lai rất mực khen ngợi. Phật pháp vô biên, thánh đức biến hóa, viết sách kỳ diệu cảnh tỉnh thế gian, diệt mọi mầm ác trên đời, trong sách ca ngợi Phật pháp, lế từ bi, giới sát, phóng sinh thuật rõ không bỏ sót, để vãn hồi thế giới hung ác tàn nhẫn, quả là có công khuyên tu hành từ bi nhân đạo. Sách này là pháp qui Như Lai, mũi chích cứu đời, ba cõi đều nức lòng khen ngợi, khắp nơi ca tụng. Bữa nay hai vị tới đây, tôi đã sớm hay, trong giấc thiền định nói tiếng chim thiền, tôi quên mất hai vị nên không sớm tới nghinh tiếp, xin hai vị thứ lỗi cho.

Tế Phật: Đang lúc thiền sư nhập đỉnh nguyên linh đạo cõi tự nhiên, thầy trò tôi tới đánh thức quấy rầy, xin thiền sư miễn chấp.

Thiền Sư: Tế Phật và tôi cũng là thiền sư, ai nấy đều rõ pháp thiền, xin chớ phân biệt.

Dương Sinh: Thưa, tiếng nói của thiền sư tuy khác về âm thanh song đầy ý nghĩa thiền.

Thiền Sư: Tôi không pháp không đạo, chỉ há mỏ chim liú líu lo lo về thiền mà thôi. Tuy vậy người đời đã không chê mà lại còn lắng nghe thích thú, hiện thời người ta rất ham nuôi chim. Nhà cao cửa lớn mọc lên như rừng, cây cối bị chặt quang lâng, chim chóc không nơi làm tổ, có con bay về rừng học đạo, có con bị bắt giam vào lồng, nuôi trong nhà, ngày đêm được ăn no uống say nhưng vẫn nặng lòng nhớ bạn. Tôi ở đây đại diện cho toàn thể loài chim, cảm ơn nhân loại, chim ở trong lồng chẳng được hát bản sơn ca, mà thuận hát ngục ca, tiếc rằng loài người chẳng hiểu nổi tiếng chim, còn không chim đã được phóng sinh cả rồi.

Dưỡng Sinh: Tiếng nói của thiền sư phát ra âm thanh nghe thực là tuyệt diệu, đệ tử rất ưa thích, khi trở lại Thánh Đức Đường sẽ hết lòng khuyến người đời phóng sinh thật nhiều chim.

Thiền Sư: Cảm tạ mối thiện tâm của Dưỡng Sinh, Thánh Đức Đường cũng đã từng phóng sinh rất nhiều loài chim, công đức đó tôi ghi lòng tạc dạ. Chim là loài vật của thiên nhiên không hề làm hại nhân loại thì xin nương tay chớ gài bẫy giăng lưới bắt chim, vì hành vi đó vô cùng bất nhân bất nghĩa không còn chút tình cảm. Nếu như tôi giăng dây ngang đường, người đời chạy xe ngang qua, cả xe lẫn người lật nhào, té lăn xuống đường, rồi tôi lục soát khắp người cướp tiền bạc, của cải, sau đó bắt về giam trong nhà, cho ăn ngày ba bữa no nê, cũng bắt ca hát cho nghe, có khi còn văn cổ nhổ lông nướng chín ăn thịt, thử hỏi có bằng lòng không?

Dưỡng Sinh: Thiền sư tỷ dụ rất là thâm diệu, người đời nếu được nghe những lời của thiền sư nói về chim chắc chắn sẽ giác ngộ. Đệ tử còn một thắc mắc, kính mong thiền sư giảng giải cho.

Thiền Sư: Dưỡng Sinh cứ hỏi, chớ có ngại.

Dưỡng Sinh: Nước Phật tây phương, chim đủa

hớt bay lượn nhởn nhơ giữa chốn hoa thơm không hiểu sự ăn uống ra sao?

Thiền Sư: Trên thiên đàng chim không ăn côn trùng, ở thế gian chúng tu hành nhiều năm, công đức khá đầy, nên tinh linh được siêu thoát về cõi tây phương cực lạc. Lúc ở cõi nhân gian làm giống chim, chỉ ăn trái cây, nhụy hoa cũng uống nước trong, sương ngọt. Vì sống đạm bạc, có phong cách kẻ tu hành, do đó tinh linh trong sáng, nên mới siêu thoát khỏi trần gian lên cõi thiên đàng cực lạc. Nhưng chim ở trong điện, công quả mỗi ngày một nhiều, càng lúc càng tu luyện, đã quen không ăn uống, như tằm kéo kén làm tổ, không ăn không uống, dần dần biến hóa, chim ở thiên đàng cũng giống vậy. Làm tổ trên cành sống tiêu dao, dần dần đổi lông hóa thân, tục ngữ nói: "Chim sẻ nhỏ nhưng đầy đủ ngũ tạng." Khi chim không mang bộ lông, hình dáng coi đã giống mình người, trải qua một thời gian, có thể hóa thành hình người, nếu tu luyện thêm, ắt hiện pháp tướng.

Dưỡng Sinh: Quả thực kỳ diệu, kỳ diệu.

Thiền Sư: Ta có chuyện Điểu Sào Thiền Sư (thiền sư tổ chim) đó Bạch Thị Lang truyền tụng trong dân gian. Dưỡng Sinh có thể đem sự tích này viết lại trong sách Luân Hồi Du Ký, để phần ấn chứng được phong phú thêm. Người ta có thể tu đạo thì chim cũng có thể tu đạo, thân hình người và chim tuy khác nhau, song tinh linh giống nhau. Loài người lại thường kỳ vọng hóa làm chim bay trên trời, chim lượn trên không, tiêu dao tự tại, chốn tiêu dao tức là chỗ tự tại vậy, hoan nghênh chim bay về tổ, cũng mong người đời thả chim về núi về rừng.

ĐIỂU SÀO THIỀN SƯ ĐỘ BẠCH THỊ LANG

Ngày xưa đức Phật Tổ ở Tây Trúc, thấy phụ nữ trầm luân nơi thế giới ta bà, tạo nhiều nghiệp quả tội lỗi, không lo trở lại gốc, về lại nguồn là

ngôi nhà cũ tại cõi tây phương cực lạc, ngài bèn sai hai vị tổ sư giáng phàm, khuyên đời độ người. Hai vị tổ sư thưa: "Bẩm đức Thế Tôn, đệ tử sợ bị bụi phàm trần cuốn hút, không trở lại cõi cực lạc nổi." Phật tổ nói: "Nếu như hai người bị đọa, ta sẽ sai người khác xuống độ về."

Hai vị tổ sư lần lượt giáng phàm, đầu thai làm người, một người vào nhà họ Bạch, được đặt tên là Bạch Lạc Thiên, làm chức quan Thị Lang. Một người vào nhà họ Mã, được đặt tên là Mã Thiên Chương, làm chức quan Hàn Lâm Viện Đại Học Sĩ. Mã Thiên Chương thường nghiên cứu kinh điển nên giác ngộ, từ quan bỏ nhà vào rừng Đại Song để tu hành, công quả trọn đầy, trở về được Tây Trúc gặp lại Phật Tổ. Phật Tổ hỏi: "Người giáng phàm độ được bao nhiêu người và bạn đồng hành đâu? "Mã Thiên Chương đáp: "Thưa, sư huynh của con đầu thai vào nhà họ Bạch, được đặt tên là Bạch Lạc Thiên, làm chức quan Thị Lang, bị hồng trần quyến rũ nên không trở về nổi." Phật Tổ nói:"Người không độ nổi một chúng sinh, lại còn để thất lạc mất bạn đồng hành, mặt mũi nào trở lại đây nữa? Người phải mau trở lại phàm trần độ Bạch Lạc Thiên mới được khôi phục địa vị cũ."

Mã Thiên Chương khi ấy nghĩ, Bạch Lạc Thiên hiện tại tuổi gần tám mươi, nếu như ta tái đầu thai làm sao ta độ kịp. Tuy nghĩ vậy song cũng vẫn lên đường, khi tới Lục Thủy Kiều ở Tần Vọng Lãnh, thấy bên đường có một cây tùng cổ, trên cây có một tổ chim, nguyên linh Mã Thiên Chương liền nhập vào một trứng chim, đầu thai làm con chim mặt người, gọi là Điểu Sào Thiền Sư (thiền sư tổ chim) suốt ngày ngồi thuyết pháp, khuyến thế độ nhân.

Có một bữa, Bạch Thị Lang cưỡi ngựa vào triều, khi đi qua Lục Thủy Kiều ở Tần Vọng Lãnh, thấy dân chúng tụ họp đông đảo, Bạch Thị Lang bèn kêu kẻ hầu tới xem tại sao dân chúng lại tụ họp ở đó? Kẻ hầu tới coi xong trở về bẩm lại đầu đuôi. Thị Lang nghe xong nói: "Như vậy thực sao?" liền thúc ngựa

tới trước, cất tiếng hỏi: "Thửa, thiền sư giảng kinh gì? hành pháp gì?" Thiền sư đáp: "Người đi đường người, ta giảng kinh ta, gặp gỡ mà không xuống ngựa thì cứ mỗi người một ngã."Bạch Thị Lang liền xuống ngựa hỏi tiếp: "Thiền sư sinh ở đâu? Ban ngày hóa độ duyên gì? Ban đêm nghỉ ngơi ra sao?" Thiền sư đáp: "Ta sinh từ trời vô hình, ngụ tại chốn thông xanh, hóa độ người có duyên nơi ngã tư đường, đêm dĩ nhiên không nơi an nghỉ." Bạch Thị Lang lại hỏi thiền sư: "Thưa, thế nào là chính giống, thế nào là chính tông, thế nào là quyến thuộc, thế nào là thiên đàng, thế nào là địa ngục? Thiền sư đáp: "Theo ta Tạm Tạng kinh điển là chính tông, chư Phật khắp chốn gần trời là quyến thuộc, gặp người hiền là thiên đàng, gặp kẻ ác là địa ngục." Bạch Thị Lang hỏi: "Kính thưa tôn sư, thế nào là đạo?" Thiền sư đáp: "Chỉ làm điều thiện, không làm điều ác, đó là đạo vậy." Bạch Thị Lang nói: "Lời dạy của tôn sư trẻ thơ ba tuổi cũng hiểu nổi." Thiền sư nói: "Trẻ thơ ba tuổi hiểu đạo, còn ông lão tám mươi thực hành không được." Bạch Thị Lang nói:"Thấy thiền sư ở trên cây cao trăm trượng há chẳng nguy hiểm sao? Thiền sư làm một bài kệ rằng:

Thân cư cổ thụ ngữ trượng cao
Không trung kỳ túc vĩnh kiên lao
Thanh phong minh nguyệt thường tác bạn
Tung hoành tự tại lạc tiêu dao.

Ngọn cây ta ở thực là cao
Trời đất làm nhà vững biết bao
Trăng trong gió mát thường làm bạn
Tung hoành tự tại sống tiêu dao.

Thiền sư nói: "Ta thấy Thị Lang nguy hiểm hơn ta gấp bội." Bạch Lạc Thiên hỏi: "Đệ tử cai quản giang sơn, làm quan chỉ dưới một người, nhưng trên cả vạn kẻ, nguy hiểm nỗi gì?" Thiền sư đáp:"Lá khô gặp lửa, gió lửa không ngớt, há chẳng nguy sao?" Thiền sư làm bài kệ rằng:

Vi quan tận nhật bạn quân vương
Nhật bạn quân vương bạn hổ lang
Ngữ canh tam diểm triều hoàng đế
Triều hoa diểm dã mạc thê lương.

Làm quan là bạn với quân vương
Bạn với quân vương bạn hổ lang
Sáng sớm mỗi ngày chầu bệ ngọc
Chầu hoa nở đẹp chẳng thê lương.

Bạch Thị Lang nghe xong kệ liền giác ngộ, muốn bái thiền sư làm thầy, nên nói: "Đợi ít tháng nữa đệ tử sẽ tới bái ngài làm thầy để tu hành." Thiền sư cũng bằng lòng. Bạch Thị Lang lạy chào tạm biệt ra về, nhưng sau lại bị bụi trần cuốn hút, nên chưa tới ra mắt.

Một buổi thiền sư thấy Bạch Thị Lang còn bị tình đời cột chặt, nên thân chinh tới phủ đường nhưng không gặp mặt, bèn làm một bài thơ viết trên tường như sau: "

Đao bút vi quan tứ thập niên
Thị thị phi phi hữu vạn thiên
Nhất gia bão noãn thiên gia oán
Bán thế công danh bách thế oan.

Gươm bút làm quan bốn chục năm
Sai sai đúng đúng biết bao lần
Một nhà no ấm ngàn nhà oán
Nửa kiếp công danh vẫn kiếp oan.

Một hôm Bạch Thị Lang ra ngoài nhìn thấy bài thơ, chợt giác ngộ, trở vào gặp vợ, Bạch Thị Lang nói: "Ta tuy làm chức quan to, song tương lai nào tránh khỏi chết, khi đó xuống tới âm ty, tám trăm cân tội lỗi nặng nề gánh sao nổi, bởi thế nay ta phát nguyện vào núi tu hành cho nhẹ bớt." Phu Nhân đáp: "Tướng Công nghĩ sai rồi, sống chung suốt đời trong một nhà là nhờ phúc một người, thì dù tám trăm hay ngàn vạn cân tội nghiệp đi nữa, cả nhà cũng chen vai vào gánh đỡ Tướng Công, há còn đáng

lo ngại đến nỗi cần phải vào núi tu hành nữa sao? Bạch Thị Lang nói với phu nhân: "Đêm nay ta bày một tiệc rượu, chẳng đèn kết hoa, cả nhà quây quần cùng nhấp chén." Tới giữa bữa tiệc, sau khi đã uống xong ba tuần rượu, Tướng Công liền thổi tắt một ngọn đèn, rồi hỏi mọi người ai là kẻ thổi tắt đèn? Cả nhà đều rõ là Bạch Thị Lang tự mình thổi tắt nên chẳng ai dám nhận. Bạch Thị Lang bèn hỏi Đại Phu Nhân: "Nàng thổi tắt đèn phải không?" Đại Phu Nhân trả lời: "Thưa thiếp không biết." Hỏi Nhị Phu Nhân: "Nàng thổi tắt đèn phải không?" Nhị Phu Nhân đáp: "Thưa cũng không rõ." Hỏi Tam Phu Nhân: "Nàng thổi tắt đèn phải không?" Tam Phu Nhân đáp: "Thưa cũng không rõ." Hỏi Tứ Phu Nhân: "Nàng thổi tắt đèn phải không?" Tứ Phu Nhân đáp: "Thưa cũng không biết." Sau cùng hỏi con: "Mi thổi tắt đèn phải không?" Con đáp: "Rõ ràng là chính cha thổi tắt đèn còn hỏi mọi người." Bạch Thị Lang nói: "Giờ ta hiểu rõ lòng mọi người trong nhà, ta chỉ mới thử thổi tắt một ngọn đèn nhỏ mà hỏi cả nhà chẳng ai dám nhận, vậy nếu ta phạm tội ngày sau xuống âm ty gặp Diêm Vương mắt sắt không thân thì sẽ ra sao? Làm thiện tại dương gian, xuống âm phủ có người kính nể, đón đưa khắp chốn, còn phạm lỗi xuống âm ty có mười tám tầng địa ngục, gánh vác tám trăm cân nặng nề, hỏi ai là người trong nhà chịu ghé vai chia sẻ? Biết rõ đời chẳng thể sống mãi, nên nay ta nguyện vào núi tu hành học đạo." Bạch Thị Lang làm một bài kệ:

Hội hợp đường tiền nhất trản đăng
Ngã kim suy diệt hữu thùy thừa
Nhất gia đại tiểu vô nhân nhận
Thùy khẳng phân đảm bát bách cân.

Thắp ngọn đèn lên họp một nhà
Ta liền thổi tắt hỏi xem ai
Không người can đảm giơ tay nhận
Thì hỏi ngàn cân gánh được sao.

Bạch Thị Lang nói: "Thí dụ thân mình bệnh hoạn đau đớn, chỉ mình mình chịu khổ, không ai chịu thế

được." Bữa sau Bạch Thị Lang liền tới Bạch Thủy Kiều ở Tần Vọng Lãnh bái Điều São Thiền Sư làm thầy tu hành học đạo.

Bốn vị Phu Nhân thấy Tướng Công vào núi tu, nhớ tình chồng vợ ái ân lệ chảy ròng ròng, lòng đau như cắt. Kẻ hầu bèn thưa với bốn vị Phu Nhân rằng: "Các Phu Nhân chớ khổ đau vô ích, để con vô núi mời Tướng Công về xum họp." Kẻ hầu bèn tới Lục Thủy Kiều thuộc Tần Vọng Lãnh thưa với Bạch Thị Lang rằng: "Con thừa lệnh Phu Nhân tới đây mời Tướng Công trở lại phủ đường, gia đình đoàn tụ." Bạch Thị Lang nói: "Ta đã xin với tôn sư ở đây học đạo tu hành; sống đời thanh nhàn tiên thánh, không lo không buồn, lòng an lạc vô biên." Kẻ hầu lại thưa: "Vợ chồng ân sâu tình nặng, quan tước vinh hoa phú qui, Tướng Công dứt bỏ hết sao? kính mong Tướng Công về lại nhà để cùng chung hưởng hạnh phúc." Bạch Thị Lang nói: "Vợ chồng vốn như chim ở cùng rừng, gặp lúc khốn nguy mỗi con bay một ngả; vinh hoa phú quí có nghĩa gì, chớp mắt tan như bọt nước. Ta nay hiểu rõ tình đời, không muốn trở về, đợi ta thảo một bức thư, ngươi mang về trình để phu nhân rõ." Kẻ hầu trở lại phủ đường, trước thuật lại cặn kẽ những lời Bạch Thị Lang nói, sau trình thư lên, bốn vị Phu Nhân liền bóc thư coi thấy một bài kệ như sau:

Vi quan chung nhật tế trầm ngâm
Tử bào vô tâm lãn chỉnh khâm
Tội nghiệp ấn tình do ngã tác
Âm ty địa phủ hữu thùy thẩm
Tức tướng quan chức vi tăng chức
Thoát kiếp phàm thân tức Phật thân
Ký ngữ hiền thê hữu tái hội
Tòng kim bất tất vấn lai âm.

Làm quan mà tánh lại u trầm
Áo mão coi khinh chẳng chú tâm
Duyên nghiệp đều do ta tự chuốc
Âm ty địa ngục hẳn đành quên
Liền đem tăng chức thay quan chức

Thoát kiếp phàm thân tức Phật thân
Nhắn vợ từ đây thôi gặp mặt
Coi như hai kẻ chửa hề quen.

Bốn vị Phu Nhân xem xong, Đại Phu Nhân nói: "Tướng Công quyết chí tu hành như thế này, thì chị em mình có nên phát nguyện tu hành như Tướng Công không? Ba vị Phu Nhân cũng thưa "Nguyện cũng tu hành." Đại Phu Nhân bèn viết một lá thư, giao cho người hầu trình lên để Tướng Công thấu rõ sự tình. Người hầu vâng lệnh vào núi xin ra mắt Tướng Công, thưa rằng: "Bốn vị Phu Nhân đã phát nguyện cũng tu, và xin trình ngài một bức thư." Tướng Công mở thư ra coi thì thấy một bài thơ như sau:

Giam thư nhất đáo tức khai ngâm
Độc bãi thê nhi lệ mãn khâm
Liệt nữ bất kham trùng tái hội
Phu thê hà tất cánh tương thân.
Quân kim ký ngộ vi tăng Khứ
Thiếp diệc vi quân xả sắc thân
Bản nguyện tây phương đồng thiện quả
Cửu liên đài thượng lễ Quan Âm.

Vội vàng thư tới mở xem liền
Lệ nhớ gia đình đẫm áo khăn
Liệt nữ chẳng mong ngày tái hợp
Vợ chồng há lại chuyện chung chăn
Chàng làm tăng lữ lìa nhân thế
Thiếp cũng làm ni rũ bụi trần
Cõi Phật chung lo tròn đạo quả
Chín tòa sen ngự lễ Quan Âm.

Bạch Thị Lang xem xong thư, liền thầm nói: "Không thể ngờ người vợ hiền lại có được đức tin như vậy, ta phải trở lại phủ đường khuyên toàn gia tu hành." Rồi quay qua bảo người hầu: "Ngươi hãy về trước, ta sẽ về sau." Người hầu trở lại phủ đường thưa rõ sự tình cho Đại Phu Nhân hay, rồi cả bốn phu nhân đều vui mừng sửa soạn chỉnh tề nghinh tiếp Tướng Công. Bạch Thị Lang thấy vậy liền làm một bài kệ như sau:

Kim chi ngọc thể thường nhân kiếm
Đầu thượng châu thúy thích nhân thường
Yến chỉ phấn hoa mê nhân quỉ
Nhẫn trung lưu lệ bất nhân thang.

Thần ngọc là gươm hại cõi đời
Trâm vàng là súng giết bao người
Mặt hoa da phấn mê hồn quỉ
Nước mắt đầm chìm tất chẳng vơi.

Đại Phu Nhân thưa rằng: "Tướng Công lìa bỏ bốn chị em thiếp, chẳng ngó ngàng tới phủ đường lầu son gác tía cùng trăm ngàn thứ gấm vóc lụa là."

Bạch Thị Lang đáp một bài kệ là:

Cao Lâu bất cứu thuộc hoang mẫn
Cẩm tú do như chỉ pha cừu
Lâu các thiên gian khoa hà dụng
Nan miễn vô thường nhất đán hưu.

Lầu son gác tía được bao đời
Nhung gấm cũng thành giẻ rách thôi
Cửa rộng nhà cao rồi đổ nát
Làm sao tránh khỏi luật ông trời.

Đại Phu Nhân thưa rằng: "Tướng Công lìa bỏ được nhà cao cửa rộng, nhưng còn vàng bạc châu báu liệu có bỏ nổi không?" Bạch Thị Lang liền đáp bài kệ là

Hoàng kim bán bích vị thị kim
Đồng sàng cộng chẩm vị thị thân
Song thủ bất khai sinh tử lộ
Chung nhiên kim ngọc phó tha nhân.

Nhị thập niên tiền thị ngã thê
Tức kim phu yêu phận ly tán
Trì đao cát đoạn yêu hạ đái
Nễ tại đông lai ngã tại tây.

Châu báu ngọc vàng quí hóa chi
Chung chăn chung gối có ra gì

Cốt sao thoát khỏi vòng sinh tử
Vãng ngọc đem cho kẻ khác đi.

Lâm vợ ta từ mấy chục năm
Nay ta xa cách bỏ ăn nằm
Quyết tâm cắt đứt vòng danh lợi
Chia biệt đông tây chẳng hỏi han.

Đại Phu Nhân thưa: "Tướng Công quả đốc tâm tu hành, đáng là bậc nam nhi chí khí, thiếp nay cũng muốn phát tâm tu hành." Thị Lang trả lời: "Nàng là phận nữ yếu đuối, chẳng rõ có đủ dũng chí tu hành nổi không?" Đại Phu Nhân thưa: "Thiếp thấy đời như một cuộc cờ, sắp bày ra để rồi lại xóa đi ngay." quả là "Trong triều tể tướng canh ba mộng. Ngàn kiếp quân vương một cuộc cờ." *(Triều trung tể tướng tam canh mộng. Thiên tải quân vương nhất cuộc kỳ.)* Đại Phu Nhân làm bài kệ là:

Châu quan bảo bối kim bất yêu
Phu thê ân tình kim nhật hưu
Tiền sinh bất tu kim vi nữ
Thành tâm dụng ý tái trùng tu
Phu yêu tu lai nở yêu tu
Nhân duyên tuỳ phận độ xuân thu
Tam giáo thánh nhân nam tử tác
Quan Âm bồ tát nữ nhân tu.

Phú quí vinh hoa dạ chẳng màng
Vợ chồng duyên nghiệp hết đeo mang
Chẳng tu kiếp trước thân ô trược
Quyết gột đời này tánh sạch trong
Đạo pháp cùng chung lo phụng sự
Cơ trời chuyển biến ắt thành công
Thánh nhân tam giáo chẳng đeo đuổi
Bồ Tát Quan Âm ấy thiếp gương.

Thị Lang hỏi: "Đại Phu Nhân đã muốn tu, Nhị Phu Nhân nghĩ sao? Nhị Phu Nhân đáp: "Thiếp cũng muốn noi gương Đại Phu Nhân tu hành."Thị Lang hỏi tiếp: "Nàng hiểu tu hành như thế nào?" Nhị Phu Nhân đáp: "Thiếp nhớ xưa cư sĩ họ Bàng, đem của cải vàng bạc

ném hết xuống biển, người thiếp của họ Bàng an phận thủ thường, bán nấm sống qua ngày, về sau cũng tu thành chính quả, nay thiếp cũng theo cách đó tu hành." Nhị Phu Nhân làm bài kệ rằng:

Châu thúy lăng la kim bất yêu
Uyên ương tú chẩm kim nhật hưu
Ngã kim yếu học Sùng chiêu nữ
Phường hiền nô gia đạo pháp cao
Phu yếu tu lai nô yếu tu
Tây phường diệu ý các tự cầu
Thập bát la hán nam tử tác
Văn Thù bồ tát nữ nhân tu.

Vàng ngọc lụa là chẳng thích đâu
Gối chăn hạnh phúc cũng không cầu
Giờ đây chỉ muốn noi gương cũ
Mai một tu hành đạo hạnh cao
Phật đạo chung lưng lo phụng sự
Tây phường hợp lực bắc cầu
Lối xưa La Hán chàng rong ruổi
Bồ Tát đường mòn thiếp gắng theo.

Thị Lang hỏi: "Nhị Phu Nhân đã muốn tu, Tam Phu Nhân nghĩ sao?" Tam Phu Nhân đáp: "Thiếp cũng xin noi gương Nhị Phu Nhân tu hành." Thị Lang hỏi tiếp "Nàng hiểu tu hành như thế nào?" Tam Phu Nhân đáp: "Thiếp nhớ xưa Lương Vũ Đế vứt bỏ giang sơn, đạp đổ ngai vàng, về sau tu thành chính quả. Hoàng hậu họ Đường bỏ trai giới về sau bị đọa, lãnh nghiệp rắn báo oán, Lương Vũ Đế nghĩ tình chồng vợ, nhờ thiền sư Chí Công cứu độ mới được siêu thăng. Tam Phu Nhân làm bài kệ:

Phu phụ ân tình kim nhật ly
Mộc dục trai giới kim nhật trì
Ngã kim yếu học Lương Vũ Đế
Thất bảo kim thân trí tuệ minh
Phu yếu tu lai nô yếu tu
Tây thiên nhất khí các tự cầu
Tam thiên chư Phật nam tử tác
Phổ Hiền bồ tát nữ nhân tu.

Chồng vợ ái ân đã chẳng mong
Trì trai giữ giới gắng chay lòng
Cố theo chí sáng vua Lường Võ
Hầu đạt tấm minh xác hóa vàng
Chung bước mình cũng lo đạo pháp
Dốc tình ta sẽ tới tây phương
Ba ngàn chư Phật chàng theo gót
Bồ tát Phổ Hiền thiếp ngắm gương.

Bạch Thị Lạng hỏi: "Tam Phu Nhân đã muốn tu, Tứ Phu Nhân nghĩ sao?" Tứ Phu Nhân đáp: "Thiếp tuy là phận nữ lưu, tuổi còn trẻ trung, song cũng muốn theo gương Tam Phu Nhân tu hành." Thị Lạng nói tiếp: "Chỉ sợ nàng bỏ dở nửa chừng." Tứ Phu Nhân đáp: "Thiếp nhớ xưa công chúa Diệu Thiện, bỏ quên nhan sắc, không cầu phỡ mã, về sau tu thành Quan Âm Bồ Tát, muôn đời còn truyền tụng, nay thiếp cũng theo gương Tam Phu Nhân tu hành." Tứ Phu Nhân làm một bài kệ như sau:

Thập bát thanh xuân tâm ý kiên
Vi trước sinh tử khẩn hường tiền
Ngã kim yếu học Diệu Thiện dạng
Thành tâm đồng hỗ diệc bất huyền
Phu yếu tu lai nô yếu tu
Trường sinh diệu quyết các tự cầu
Bát động thần tiên nam tử tác
Dao trì vương mâu nữ nhân tu.

Mười tám tuổi đời quyết trí trì
Coi thường sống chết một đường đi
Không thua người trước quên thân ngọc
Chẳng kém ta nay nguyện dũng bi
Sát cánh bên nhau lo hiệp lực
Kề vai thân cận gắng cùng tu
Thần tiên chàng cố nương theo gót
Vương Mẫu gương trong thiếp tự soi.

Bạch Thị Lang bèn nói:"Một nhà lớn nhỏ đều muốn tu, ngày sau cũng về cõi cực lạc, hẳn không phụ công lao ta tu hành. Bạch Thị Lang còn đọc kệ tiếp

Cảm tạ bổ tát ám phù trì
Tứ vị phu nhân đồng qui y
Phàm gian tương hội tri giác tỉnh
Phật bảng tiêu danh chúng nhân tri
Nhất gia đại tiểu câu hồi đầu
Đa tạ hiền thê giải ngã sầu
Khổ hải trầm mê kim thượng ngạn
Tiền sinh tu lai kim hựu tu.

Cảm tạ thần tiên đã độ trì
Bốn nàng đường đạo quyết tầm đi
Trần gian gặp gỡ cũng hành pháp
Tên tuổi đời sau bảng Phật đề
Lớn nhỏ một nhà đều kính Phật
Hiền thê đức hạnh giúp dùm ta
Trầm luân biển khổ giờ ra khỏi
Kiếp trước đã tu nay lại tu.

Bạch Thị Lang làm kệ xong, liền dẫn cả nhà lên núi xin làm đệ tử Điều Sào Thiền Sư, ra tới cổng, thấy trên tường có một bài thơ:

Mãn khang tồn trắc ẩn
Phiến niệm tuyệt phấn triền
Hồi tâm tri cảm ngộ
Tham đạo học thánh hiền.

Ray rức thấu xương tuỷ
Phút giây sạch bụi trần
Hồi tâm cùng giác ngộ
Theo đạo học tiền nhân.

Bạch Thị Lang bèn làm một bài kệ:

Tử bào kim đái vô tâm yêu
Mạ y trụ trượng tu thiên nhiên
Hữu nhân vấn ngã tu hành lộ
Vân tại thanh sơn ngã tại thiên.

Chức trọng quan to chẳng muốn rồi
Áo gai gậy trúc sống mã thôi

Có người vấn hỏi đường tu đạo
Mây ở núi sâu trăng ở trời.

Bạch Thị Lang đi đến nửa đường gặp một người bạn cũ tên là Lý Quan Sát bảo rằng: "Trong nhà có một người từ biển lên, thấy một nơi tiên cư ngụ nói là Bạch Lạc Thiên cũng ở đó; bữa nay chắc chắn sẽ gặp nhau. Nói xong liền làm một bài thơ tặng Thị Lang. Bài thơ đó như sau:

Cận hữu nhân tòng hải thượng lai
Hải sơn thử xứ kiến lâu đài
Trung hữu tiên phòng khai nhất tòa
Thử xứ yếu đãi Lạc Thiên lai.

Góc biển có người mới tới đây
Lầu đài sông núi chính nơi này
Trong hang tiên Phật ngồi thiền định
Chốn ấy thiên đàng sống sướng thay.

Bạch Thi Lang xem thơ xong, mỉm cười làm một bài thơ họa lại:

Ngộ học chân không bất học tiên
Khuyến quân thử ngộ mạc truyền chân
Hải sơn phi thị ngã cư trú
Qui giả qui khứ cực lạc thiên.

Học hết đạo tiên học đạo trời
Hãy mau giác ngộ hỏi người ơi
Non sông chẳng phải nhà ta ở
Chỉ có Thiên Đàng chốn ấy thôi.

Bạch Thị Lang họa thơ xong, liền cùng bốn vị Phu Nhân vào núi bái Điểu Sào Thiền Sư làm thầy, tu hành tinh tấn, về sau cả nhà tu thành chính quả.

Tế Phật: Bữa nay xin cảm tạ Thiền sư đã giảng về lẽ đạo siêu diệu qua nhiều thiền sách, ngoài ra còn phụ thêm một chương tả về hành trình tu tiến của Bạch Thị Lang, người đời đọc xong nhất

định sẽ giác ngộ, Dưỡng Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

Dưỡng Sinh: Bữa nay nghe được nhiều thiền sách giảng về lẽ đạo siêu diệu của thiền sư, tai mắt sáng rõ, tâm linh thức ngộ, xin đa tạ.

Thiền Sư: Không có chi, chào tạm biệt.

Dưỡng Sinh: Thưa, con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Đức Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI LĂM

TẠI QUÁN "CÂY CÒN" ĐÀN CHÓ ĐẦY PHẪN NỘ NỞI NHÀ HỌ TRẦN CHÓ TRẮNG BÁO ƠN XƯA

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 21 tháng 11 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Dạ lai Thánh Đức tả kim tiền
Ân cập phi cầm bố đại thiên
Chính hợp thiên thời khai phổ độ
Thu viên vạn loại luyện thần tiên.

Hồ thuyết Tế Phật cẩu nhục lường
Gia gia cứu khổ tạo từ hàng
Tâm hoài đại đạo kỹ khuông thế
Khởi cảm tham luân bảo đỗ trường.

Dịch

Bút giáng Thánh Đường hiện mỗi đêm
Muôn loài khắp chốn được ban ơn
Trời cao đang lúc ban chân pháp
Mọi giới mau lo luyện thánh tiên.

Thịt chó vu oan Phật Sống ăn
Nhà nhà cứu độ thoát đường trần
Mong đem đạo lớn truyền nhân thế
Thơm nức cây tơ há dám tham.

Tế Phật: Các loài cầm thú cũng tất cả chúng sinh là một, vì thú và người cũng ở trên mặt đất, chúng lại được trời cao ban cho quyền sống giống như người. Người đời đói biết ăn no, rét biết mặc ấm, biết đau biết đớn, cho nên cũng là loại sinh vật có tình cảm, có giác quan, sinh mệnh quả là có nhiều linh lực. Người ta lúc không còn sự sống chẳng khác nào đồ phế thải. Nhân loại có được loài vật thân yêu do trời sinh ra để cùng chung sống quí hóa biết bao, bởi vậy phải biết luật sống hòa đồng để duy trì mối tương thân tương ái. Loài vật hóa trang giúp loài người là những diễn viên trên trái đất, nên loài vật đã trở thành bạn đường thân thiết của loài người. Song có một thiểu số thiên lệch, không chịu nhìn nhận sự thực này, để rồi đưa đến cảnh giết chóc khiến thịt đổ máu rơi. Bữa nay thầy hướng dẫn Dưỡng Sinh phỏng vấn một số động vật để thâu lượm tài liệu sống khuyến hóa bến mê. Dưỡng Sinh lên đài sen, chuẩn bị khởi hành.

Dưỡng Sinh: Thưa, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.....

Tế Phật: Đã đến nơi, Dưỡng Sinh xuống đài sen.

Dưỡng Sinh: Thưa, vừa lên đài sen lại xuống ngay là tại sao?

Tế Phật: Bán anh em xa mua láng giềng gần,

bữa nay chẳng cần đi xa, tới chợ ở Đãi Trung cũng gặt hái được kết quả.

Dưỡng Sinh: Thưa gặt hái kết quả gì?

Tế Phật: A, thịt cầy nướng. Con hãy nhìn quán bên đường kia, trên lồng đèn có viết dòng chữ "Mộc Tồn Vương Nhục".

Dưỡng Sinh: Thưa con đã nhìn thấy cái lều bán thịt chó dựng bên đường, ban ngày đi qua đây không thấy có chợ họp.

Tế Phật: Chợ thịt cầy thường họp vào ban đêm lúc khí trời lành lạnh mới hấp dẫn.

Dưỡng Sinh: Có nhiều chó sủa bên ngoài quán, giống như muốn nhào vô cắn người trong quán, có kẻ nằm lăn ra ngủ, có kẻ ngồi trên ghế không giống khách hàng, hai mắt đỏ ngầu, nắm tay đập xuống bàn rầm rầm, như có ý đòi nợ chủ quán.

Tế Phật: Đó là những nguyên linh chó bị giết thịt, sau khi chết trong lòng uất ức, liền theo mấu thịt núp trong quán, khách ăn thịt uống rượu rất khoái chí nhưng không hay phía sau lưng, oan hồn chó sủa không dứt. Những kẻ ngồi trên ghế nắm tay đập bàn rầm rầm cũng là một oan hồn chó bị giết, vì nguyên linh mạnh mẽ nên nó đã hóa thành hình người, lòng vô cùng phẫn uất, hăng hăng đòi nợ kẻ đã giết nó, quả là hồn oan chẳng thể tiêu tan.

Dưỡng Sinh: Người đời thường nói ân sư lúc còn ở thế gian rất thích ăn thịt chó, bữa nay tới đây chắc hẳn thầy cũng sẽ ăn một bữa thật no nê.

Tế Phật: Trò ngoan thật khéo pha trò, ta ăn thịt chó nhưng không phải thứ thịt chó này mà là loại chó trời, thứ đó mới chính hiệu "vương nhục" còn đây chỉ là loại thịt chó phàm tục thì làm sao có thể gọi là "vương nhục" được.

Dương Sinh: Thưa tại sao lại gọi là thịt chó trời? Quả là lần đầu tiên con mới được nghe nói tới.

Tế Phật: Tục ngữ có câu: "Ăn thịt cóc hủi lại ngỡ thịt ngỗng trời!" Còn ta thì quan niệm kẻ phàm tục không được ăn thịt chó trời, vậy chó trời là gì? Sao lạ vậy, kỳ hơn nữa người đời đề phòng trộm cắp, ngoài cổng lại còn đề câu: "Coi chừng chó dữ" Trong các truyện viết về Tế Công soạn giả cho người đọc thấy ta là một hòa thượng chuyên ăn thịt chó, nhiều kẻ liền tin ngay không chịu nghĩ sâu, chẳng lẽ ta đã xuất gia mà lại còn phá giới phá luật được ù! Tiểu thuyết chỉ là giả tưởng như rượu bổ thêm men, nguyên nhân chỉ tại ta vốn là la hán hóa thân, kiếp trước đạo pháp thâm hậu cho nên lúc ở chùa Linh Ẩn bị nhiều kẻ ghét. Mỗi khi ta làm pháp luân thường chuyển, nước ngọc quỳnh tương tuôn chảy khắp châu thân, tỉnh tỉnh say say quay cuồng cùng trời đất, cho nên họ tưởng là ta say rượu. Rượu tục làm loạn trí, rượu thánh an định trí, biết bao lần ta đã cắn răng cọ lưỡi, chỉ đôi khi nói ít câu về thiền định, thử hỏi có gì quá quắt lắm đâu? Mua rượu phải có tiền mà ta thì lại tuí rỗng. Mặc dù hai tay trắng, nhưng khi muốn uống rượu bổ đề không phải rượu thường thì ta lại chỉ cần với tay là có, không tiền cũng vẫn trả được vì đó chính là mưa pháp cam lộ tắm gội tâm linh thức tỉnh trong lãnh. Có nhiều kẻ phàm tục mới uống ít chén đã say sưa ói mửa, nghiêng nghiêng ngửa ngửa, ma men hành hạ cả thể xác lẫn tâm hồn. Ta là Phật Sống đồng thời cũng là qủi say làm sao so sánh được? Còn việc ăn thịt chó thì trong mỗi con người ai chả có một con chó thục ác độc, tham dâm ngang ngược, chuyên cắn trộm chủ nhân, lỡ có thử chó này đã không giết mà nhậu quách đi, còn muốn nuôi nó tới bao giờ? Người đời không rõ lẽ đó, nên đã vô tình nuôi một con chó ác độc đó trong người, mỗi lần có cướp trộm tới nó liền cúi đầu quẩy đuôi hân hoan đón tiếp, nhưng khi thấy chủ thì cắn lại liền, loại chó này ta rất thích nhậu thịt nó.

Dưỡng Sinh: Những lời ân sư vừa chỉ dạy, ân sư đã lấy ác niệm trong tâm người đời ra ví dụ. Thứ chó ác độc này cũng là nguyên linh của người, vốn trong sáng thuở chưa giáng phàm biến thể thành cho nên còn gọi là chó trời. Ăn thịt chó trời biểu thị giết chết được vọng niệm, trừ khử nổi tư dục, diệt sạch được tà kiến, thưa có phải như vậy chăng?

Tế Phật: Đúng vậy, chúng ta bất kỳ nằm ngồi đi đứng lúc nào cũng pháp luân thường chuyển thì nước ngọc quỳnh tương trần đầy, chân khí bay lên như hơi men rượu bốc ngất ngây, trong lòng vô cùng sung sướng, hoàn toàn tự tại. Những tăng ni tâm ưu ý sầu, cơ hột bồ đề mà không biết đem trồng ở đâu, lòng chẳng nở hoa hôn mê chìm đắm không thể chịu nổi, lối tu khổ hạnh này vô ích. Ta có quạt bồ, quạt một cái là có gió mát trong lành. Một đôi giầy cỏ, đạp khắp chân trời góc biển. Một chiếc mũ ni che tai về thăm nước Phật. Chuyên đánh chó dữ khuyến đời, thích nâng chén lành để tâm được tỉnh, có gì chẳng được? Người đời nếu như có lực đạo này tâm tính không điên loạn, chân tay không cuống quít, học pháp Tế Công ta ắt thành Phật Sống.

Dưỡng Sinh: Thưa ân sư vừa trình bày bí quyết tu đạo, phàm những ai có lòng chắc chắn sẽ lãnh hội được chân lý. Mùa đông lạnh lẽo nhiều kẻ ham ăn thịt chó, vì họ cho rằng thân thể sẽ được nóng ấm cường dương, những người thân thể yếu đuối cũng thường nghĩ vậy, còn ân sư ăn thịt chó trời có cảm giác ra sao?

Tế Phật: Vương nhục, vương nhục tại sao lại hấp dẫn người ta? Vì ăn nó vào thân thể nóng như thiêu như đốt, mà vẫn chẳng hay rằng hồn chó rên siết, quằn quại, giẫy giụa, cắn nhai khiến huyết mạch trong người căng thẳng mà còn cho là bổ béo, không biết đó là tính chó hoành hành, lại còn cho là ổn ích, ăn rồi còn nhả ra chi bằng chẳng ăn có hơn không? Người xưa nói: "Tiết dục tốt hơn bồi bổ tinh dịch" Nếu như người đời không mua thịt chó mà ăn thì ốm o gầy yếu cả hay sao?

Dưỡng Sinh: Thưa, thịt chó không có hưởng tại sao người đời gọi là "hưởng nhục" tức thịt thơm?

Tế Phật: Kẻ bán thịt muốn đắt hàng mới gọi thịt chó là "vượng nhục" hay "hưởng nhục" cốt để quảng cáo cho đông khách hàng. Chó hoang suốt đời không tắm, ăn xác chết sình thối cũng phần người, hấy ngửi chó thử coi hẳn là sẽ thấy hôi rình, các chủ quán thịt chó thử quảng cáo là "thịt chó hôi" xem cơ còn thục khách nào dám tới ăn không? Cho nên họ phải muộn cái tên đẹp đẽ "hưởng nhục" hay "vượng nhục" là lẽ dĩ nhiên. Nếu như họ dũng dầu thơm tắm cho chó trước khi làm thịt thì cái tên "hưởng nhục" nghe còn có lý đôi chút. Chẳng kể chó hoang, chó có chủ thịt chúng ăn cũng không hợp vệ sinh, bởi lẽ chúng chuyên nằm dưới đất, phần đông mang đầy vi trùng bệnh hoạn, khuyên người đời chớ ăn là hơn. Còn nếu muốn ăn thì đừng nói là bắt chước Tế Phật, vì thịt chó mà Tế Phật ăn là thịt chó trời, do chính mình nuôi dưỡng nơ, ngày ngày tắm rửa, đánh răng, xức nước bông, thuốc sát trùng thuốc tiêu độc, mỗi bữa đều cho ăn loại rau có tánh dược, hằng ngày dẫn lên núi tản bộ, đêm ngủ nằm chung giường thì đó mới là chó thuần bổ ích ăn thịt mới có lợi. Một khi chó đã thân cận với mình thì tình nghĩa nảy sinh sâu đậm, chưa kể lại còn giữ cửa, coi nhà dữm, lại nỡ lòng giết một người thân cận trung thành để ăn cho bổ béo thân xác, thì chẳng hóa ra là kẻ lòng lang dạ sói sao? Hành động như vậy chỉ ích cho thân mà hại cho tâm, hối hận suốt đời.

Dưỡng Sinh: Thưa, đệ tử thường nghe tăng chúng hay phỉ báng ân sư chỉ vì trước kia thầy thích ăn thịt chó, nay lại lớn tiếng thuyết về trai giới giữa đàn cơ khuyên dạy chúng sinh, há chẳng ngược với bản tính của ân sư sao. Hay là trước nhậu nhẹt rượu thịt quá nhiều, nay đã sửa sai, tự mình đổi mới, tạo công chuộc tội, thuyết pháp độ đời?

Tế Phật: Ha ha, tăng khừng tụng chính kinh khiến đám tăng chúng giả kinh nghi ngờ. Ngày xưa ta dùng thần Phật Sống biến hóa hình thể, giếu cợt thế tục, huệ nhãn của họ chưa mở, dừng mắt tục nhìn đời đương nhiên tự dìm mình trong vũng bùn. Chúng sinh đã hận hoan nghe ta giảng chính kinh, hiện tại nếu chẳng muốn thì cớ sao lại còn phỉ báng ta?

Dưỡng Sinh: Bữa nay quán thịt cầy rất ồn ào náo nhiệt vì thực khách quá đông.

Tế Phật: Vì thân xác họ suy nhược rồi, không còn cách nào ứng phó nên chỉ còn cách cầu cứu thịt chó thôi.

Dưỡng Sinh: Thưa thịt chó bổ dưỡng cơ thể lắm sao?

Tế Phật: Giết chó không những bị cảnh sát bắt giải tòa vì hành vi thiếu đạo đức, thiếu vệ sinh nên dù cho thịt chó có bổ đi nữa thì cũng là bổ ác, chẳng phải bổ thiện.

Dưỡng Sinh: Thưa, vậy thì lẽ đạo đó ra sao?

Tế Phật: Chó rất trung thành với loài người, nên chẳng nỡ giết chó ăn thịt, nuôi gà vịt để ăn thịt thì nhiều mà nuôi chó để ăn thịt thì rất ít. Bởi vì hiếm chó cho nên những tay buôn thịt chó thường đánh bả cho chó chết rồi đem về lăm thịt, nên thứ thịt chó đó có nhiều độc tố, ăn vào sinh ra nhiều chứng bệnh ngặt nghèo. Chó hoang chuyên lục thùng rác ăn đồ dơ bẩn thối tha, nên nó bị nhiễm nhiều loại vi trùng, có lắm kẻ sau khi ăn phải thịt của loài chó này, trúng độc không chữa trị nổi, bởi vậy người đời nên cữ thịt chó là hơn.

Dưỡng Sinh: Hiện có nhiều chó đang kêu gào rên siết ở sau quán, thưa ân sư có nên phỏng vấn chúng không?

Tế Phật: Rất cần phỏng vấn chúng, có thể phóng điển để chúng hiện hình thuyết pháp.

Dưỡng Sinh: Kính xin ân sư điểm hóa hầu giúp chúng hiện hình người để cùng đàm đạo.

Tế Phật: "Chó ơi, chó ơi, các mi đều có Phật tánh, thân tuy hôi hám song nhiều người lại nói là thịt mi thơm, hãy ngẩng đầu lên, trước cái chết của thể xác chớ có kinh hoàng, oán giận, bạo tợn. Người ta không sợ thịt mi hôi mà lại còn xưng tụng là thơm, mi nên lấy đó làm hài lòng. Hãy thử nhìn xác con người sau khi chết coi, nó thối rình, không dám lại gần, chỗ thiêu xác chẳng ai bảo chôn đó thơm tho cả. Vậy thì được làm kiếp chó là điều vinh hạnh, hãy coi nhẹ vã vất bỏ cái xác thân đã chết đó đi, mau giác ngộ bản lai tính Phật, không được kêu la rên siết hoài như vậy, mi không cắn thân thịt của họ nữa nên họ chẳng sợ mi. Hãy chấp nhận số mệnh, thịt hôi của mi đã thoát phàm trở thành chả thơm với cái tên đẹp đẽ "hưởng nhục".

Dưỡng Sinh: Nghe xong lời dạy của ân sư, tâm linh chúng dường như được điểm hóa nên không còn thấy chúng oán hận sủa vang, mà chạy lại gần thầy trò mình mắt ứa lệ, quỳ gối, dần dần hiện rõ hình người, có nam có nữ, y phục đủ màu, não trắng não đen, não cả phê sữa, nước mắt nước mũi chảy ròng ròng, vẻ rất thê thảm.

Tế Phật: Ta là Phật Sống Tế Công, phụng mệnh hướng dẫn thánh bút Dưỡng Thiện Sinh tới đây phỏng vấn, vừa rồi ta đã ban Phật pháp điểm hóa cho các ngươi, ai nấy hãy thuật rõ lại nghiệp quả của mình để chép vào sách Luân Hồi Du Ký, một là lập công chuộc tội, hai là sinh linh siêu thoát, công đức vô lượng.

Chó Mực: Cảm ơn đức Phật Sống Tế Công đã độ hóa cũng ân ban linh quang, chúng con chẳng may bị đầu thai lãm kiếp chó, ăn cơm thừa, gặm xương gặm xẩu. Mùa đông giá lạnh đã không mảnh vải che thân

lại còn bị người ta đem giết, thật là đau đớn không sao tả nổi, hy vọng lời vàng ngọc khuyên can của đức Phật Sống, kẻ lòng đang muốn giết, muốn bắn cũng người miệng thèm ăn hắn tâm sẽ tỉnh, kính xin ngài giải oan nghiệp cho tất cả chúng con!

Dưỡng Sinh: Oan có thể giải không thể buộc. Các ngươi hiện thời thân đâu còn là thân sống mà là giả thân, nên để cho họ lấy xác, lấm lông, ăn thịt cho thân họ ấm, há chẳng an nhiên tự tại lắm sao?

Chó Mực: Nói thì dễ mà làm mới khó. Khi bị giết đau đớn vô cùng, lông dựng đứng hết lên. Tôi sinh tại làng Thái Bình huyện Đại Trung, một bữa chạy rong ngoài đường bị một kẻ cầm gậy sắt từ phía sau đập tới trúng đầu, bể sọ, máu chảy lênh láng, nằm lăn ra đất giãy chết. Hắn bèn lụm lên thảy vào cốp xe hơi, trong đó có nhiều đồng loại cũng đang rền la thảm thiết. Chúng tôi bị hắn chở về nhà, ở nhà đã có sẵn thùng nước sôi, chúng tôi từng mạng một bị thảy vào, có kẻ còn đang ngắc ngoải, gặp nước sôi lửa bỏng, chồm lên kêu bạn chạy trốn, rồi sau đó mới dần dần trút linh hồn, do đó sự thống hận tăng vượt bực. Bị nhúng vào nước sôi cả hồn lẫn xác đau đớn, muốn vỡ tim nứt phổi, sau đó bị lóc da, mổ bụng, lưỡi dao sắc cắt thịt nhức buốt, vô cùng kinh hoàng. Sau khi làm thịt xong người ta đem phân phối cho các quán thịt cầy, kiếm được tiền lời rất nhiều, chúng tôi sẽ tố cáo với Diêm Vương.

Tế Phật: Thôi đừng tố cáo, hãy tự kiểm thảo xem kiếp trước như thế nào?

Chó Mực: Thưa vâng, nghe lời khuyên của đức Tế Phật lòng con lắng dịu hẳn lại. Nhớ lại kiếp trước làm quan hành động chuyện mờ ám, chuyên tham những hối lộ, thấy vợ con của kẻ thuộc cấp có nhan sắc liền thi hành thủ đoạn gian dâm, nếu như không nghe lời liền nghĩ kế hãm hại. Có một người vợ của kẻ dưới quyền con rất đẹp, con muốn mà không được

liền nghĩ, trước bỏ tù chồng, sau lăm áp lực với vợ bằng cách đòi điều kiện nếu như chịu hiến thân sẽ thả chồng ra. Người vợ vì quá thương chồng nên đành chịu nhục hiến thân. Sau đó con nghĩ nếu thả người chồng ra ắt chẳng còn những dịp may, cho nên lại khép tội chồng nặng hơn, để khỏi có ngày ra tù, rồi nói dối với người vợ là mặc dầu con đã ráng hết sức lo liệu cho chồng nàng, nhưng không thể cứu gỡ nổi, do đó chẳng còn cách nào khác có thể thả chồng nàng ra được. Người vợ thấy rõ kế gian manh của con vô cùng căm phẫn và tuyệt vọng, bèn uống độc dược quyên sinh; vì con phạm tội quá lớn này, sau khi chết bị chuyển kiếp đầu thai làm loài chó.

Tế Phật: Trước đã như vậy, giờ phải hiến thịt cho kẻ khác ăn há còn bất bình được sao? Kẻ ăn thịt người, người không nhận ra họ là ai sao? Đó chính là người vợ bị người bức dâm nên tự sát chuyển kiếp đó, cõi u minh đã xếp đặt để cho người đó ăn thịt người, thôi người quên hết những nỗi giận hờn đi. Người thấy người đó ăn rất ngon lành so sánh với cái thuở mi lăm ác chẳng kém nhau đâu, đó cũng là lẽ nhân quả báo ứng, nên người mới ăn thịt người như thế đó. Thôi gian ở tại quán thịt cầy này đã lâu, thôi thầy trò mình tới nơi khác, để thay đổi không khí.

Dưỡng Sinh: Thưa tới nơi nào?

Tế Phật: Tới số nhà..... thuộc hẻm 112 đường Đông Hưng, thôn Đông Hưng, làng Đại Lý, huyện Đại Trung, phỏng vấn một con chó rất có duyên với chủ. Thôi theo ta lên đài sen.

Dưỡng Sinh: Thưa, xin tuân lệnh.....

Tế Phật: Đã tới nơi, đây là nhà họ Trần, có nuôi một con chó vá, hàng ngày nó theo chủ đi đây đó, tối về ngủ chung giường với chủ thật quả như hình với bóng chẳng rời nhau. Trước đây có một độc giả của tạp chí Thánh Đức dẫn con chó đó tới Thánh

Đức Đường, giới thiệu là con chó đó rất mực kỳ dị, khác hẳn những con chó khác, giờ hy vọng thầy trò mình phỏng vấn để nghe nó thuật rõ lại lai lịch của nó, con có muốn như vậy không?

Dưỡng Sinh: Thưa con muốn lắm. Bữa trước Trần Tiên Sinh và một bạn đồng tu dừng xe chở con chó đó tới bản đường tham bái tiền Phật cùng để cho các tín hữu phỏng vấn nó, con chó đó rất đẹp để hiền lành.

Tế Phật: Thầy điểm hóa cho nó để nó hiện hình người rồi phỏng vấn nó. "Tiểu Viên, Tiểu Viên cái tên mà chủ nhân thường thân mật xưng hô, sớm tối được gần nhau, hẳn là cơ tiền duyên, nầy chó kỳ dị ở thế gian ơi! hãy thuật lại chuyện kiếp trước của người."

Dưỡng Sinh: Ân sư vì chó mà ban pháp điểm hóa, niệm xong câu chú, chó dần dần biến thành một người con gái mặc áo trắng thêu hoa hồng, vô cùng diễm lệ.

Tế Phật: Trò ngoan có thể phỏng vấn.

Dưỡng Sinh: Tôi là thánh bút Dưỡng Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, bữa nay đặc biệt theo thầy Tế Phật tới đây để phỏng vấn cô, vậy mong cô thuật lại chuyện kiếp trước cho tôi được rõ.

Tiểu Viên: Ã thì ra đức Phật Sống Tế Công đã điểm hóa cho tôi, nên mới rồi tôi có cảm giác như vừa tỉnh mộng, giống như đương từ nơi tối tăm chợt thấy ánh mặt trời....Tôi xin thuật lại chuyện kiếp trước cũng như kiếp nầy tôi làm kẻ hầu nhà họ Trần. Từ bé nhà nghèo tôi phải tới giúp việc cho nhà họ Trần, vì tôi làm việc chăm chỉ cho nên được chủ nhân quí mến, tôi họ Trương tên Viên nên cả nhà đều kêu tôi là Tiểu Viên và tôi lấy làm sung sướng lắm. Chủ nhân đối xử với tôi thật là tốt, đã từng giúp tiền để mua thuốc chữa cho cha mẹ tôi khỏi bệnh. Vì mang ân cứu mạng song thân, dần dần

tôi đem lòng cảm phục yêu thương chủ nhà, song vì lễ giáo nghiêm ngặt, tôi chẳng dám hé răng nên mắc bệnh tương tư. Từ đó thân thể suy nhược ốm yếu. Cơ một bữa trong cơn mê sảng tôi đã âu yếm kêu họ tên chủ nhà, người vợ chủ nhà nghe được thấy vô cùng kỳ quái, âm thầm dò xét tình ý của tôi nên đã rõ sự việc, liền thuật lại với chồng. Chủ nhà bèn tới an ủy tôi, khuyên tôi không nên nghĩ ngợi vẩn vơ, cố giữ cho tâm được trong sáng, cả nhà đối xử với tôi rất tốt, tôi cứ an tâm dưỡng bệnh mới là hay hơn cả, rồi mua thêm thuốc chữa trị cho tôi. Song vì căn bệnh tương tư của tôi đã lâu ngày, nên phổi bị lao, cuối cùng lìa bỏ cõi trần. Sau khi chết hồn xuống tới âm phủ, mối tình này khó quên, Diêm Vương thấy tôi bệnh tình trầm trọng, nên muốn cắt đứt nghiệp quả, song vì thời cơ chưa tới, đành phải chờ đợi tại âm phủ. Tới khi chủ nhân qua đời chuyển kiếp tái đầu thai làm người, thành gia lập nghiệp xong tôi mới được đầu thai làm chó để đền ơn kiếp trước.

Dưỡng Sinh: Cô đã chung tình đến mức đó, cớ sao Diêm Vương không cho phép cô được đầu thai lên làm người, để cùng người chủ cũ sống đời chồng vợ?

Tiểu Viên: Vì người chủ nhà có nhân duyên chồng vợ với người khác, vả lại ba kiếp nhân quả của tôi tội nghiệp nặng nề, nên dù người chủ nhà đã giúp đỡ tiền bạc để cứu mạng cha mẹ tôi vã mặc dù tôi rất chân tình song chỉ đủ làm thân khuyển mã để đền ơn thôi, chứ không đủ tư cách chuyển kiếp đầu thai lên làm người sống đời chồng vợ.

Dưỡng Sinh: A thì ra nguyên nhân là như vậy.

Tiểu Viên: Tôi ở quán bán chó, chủ nhân họ Trần thấy được, tự nhiên trong lòng vui thích, liền bỏ tiền ra mua tôi đem về. Ở nhà họ Trần mỗi ngày tôi một lớn khôn, hết lòng giữ nhà giữ cửa, luôn luôn làm tròn phận sự. Họ cũng đối xử với tôi rất tốt, hàng ngày tắm rửa cho tôi, vì kiếp trước có nhân duyên nên tôi và chủ nhà rất là thân mật,